



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ
LỜI CHÚA

Số 476

Tháng 02 Năm 2024

476 号 02 月 2024 年



MỪNG TẾT NGUYÊN ĐÁN

Cầu nguyện cho tổ quốc Việt Nam

Lịch Phụng Vụ Tháng 02 năm 2024

CHỦA NHẬT THỨ HAI THỨ BA THỨ TƯ THỨ NĂM THỨ SÁU THỨ BẢY

 <p>TẾT GIÁP THÌN Mừng 1 Tết Thứ Bảy ngày 10/02 Lễ Giao Thừa: Mt 5:1-10 Lễ Minh Niên: Mt 6:25-34 Mừng 2 Tết Chua Nhật 11/02: Lc 1:67-75 Mừng 3 Tết Thứ Hai 12/02: Ga 5:16-20</p>				<p>1 Ansgar, Gm 1 V 2:1-4, 10-12/ Mc 6:7-13</p>	<p>2 Dâng Chua vào Đền Thánh Mt 3 1-4/ Dt 2 14 18/ Lc 2 22-40 hay 2 22-32</p>	<p>3 Blasiô, Ansgariô 1 V 3:4-13/ Mc 6:30-34</p>
<p>4 5 THƯỜNG NIÊN Rabanus Maurus Gióp 7:1-4, 6-7/ 1 Cor 9:16-19, 22-23/ Mc 1 29-39</p>	<p>5 Agatha, Tn 1 V 8:1-7, 9-13/ Mc 6:53-56</p>	<p>6 Phaolô Miki và các Bạn từ đạo 1 V 8:22-23, 27-30/ Mc 7:1-13</p>	<p>7 Colette, Tn 1 V 10:1-10/ Mc 7:14-23</p>	<p>8 Giôrinimô Êmilianô 1 V 11:4-13/ Mc 7:24-30</p>	<p>9 Miguel Febres Cordero 1 V 11:29-32, 12:19/ Mc 7:31-37</p>	<p>10 Scholastica, Tn *** Tết Giáp Thìn 1 V 12:26-32, 13:33-34/ Mc 8:1-10</p>
<p>11 6 THƯỜNG NIÊN Đức Mẹ Lộ Đức Mừng 2 Tết Lv 13 1-2, 44-46/ 1 Cor 10:31-11:1/ Mc 1 40-45</p>	<p>12 Benedict of Aniane Mừng 3 Tết Gc 1:1-11/ Mc 8:11-13</p>	<p>13 Catherine dei Ricci Gc 1:12-18/ Mc 8:14-21</p>	<p>14 Lê Tro Ân chay, Kiêng thịt Thánh Valentine Ge 2 12-18/ 2 Cor 5:20-6:2/ Mt 6:1-6, 16-18</p>	<p>15 Claude la Colombière Ds 30 15-20/ Lc 9:22-25</p>	<p>16 Kiêng thịt Gilbert Sempingham Is 58 1-9a/ Mt 9:14-15</p>	<p>17 Bay Thanh Đông Tôi Tô Đức Mẹ Is 58 9b-14/ Lc 5:27-32</p>
<p>18 1 MÙA CHAY Cp Gioan Fiesole St 9:8-15/ 1 Pr 3 18-22/ Mc 1 12-15</p>	<p>19 Conrad Piacenza Lv 19:1-2, 11-18/ Mt 25:31-46</p>	<p>20 Giaxinta và Phanxicô Is 55 10-11/ Mt 6 7-15</p>	<p>21 Phêrô Damianô Gn 3:1-10/ Lc 11:29-32</p>	<p>22 Tông toa Thánh Phêrô 1 Pr 5:1-4/ Mt 16 13-19</p>	<p>23 Kiêng thịt Polycarp Ed 18:21-28/ Mt 5:20-26</p>	<p>24 Cp Luca Belludi Ds 26 16-19/ Mt 5:43-48</p>
<p>25 2 MÙA CHAY Ethelbert St 22 1-2, 9a 10-13 15-18/ Rm 8:31b:34/ Mc 9 2-10</p>	<p>26 Apollonia Đn 9 4b-10/ Lc 6:36-38</p>	<p>27 Gabriel Francis Possenti Is 1 10, 16-20/ Mt 23 1-12</p>	<p>28 Angela of Foligno Gr 18 18-20/ Mt 20 17-28</p>	<p>29 Gr 17 5-10/ Lc 16 19-31</p>	<p><i>Trái tim Cha tràn đầy lòng thương xót đối với các linh hồn. Giá mà họ có thể hiểu rằng Cha là người cha tốt nhất đối với họ và rằng chính Máu và Nước đã tuôn trào từ Trái tim Cha như từ một mạch nước chan chứa lòng thương xót. (Nhật ký, trang 165).</i></p>	



Thách Phao-lô LÊ VĂN LỘC

(1830-1859) Linh Mục (Xử Trám)

Tử đạo ngày 13 tháng 2 (x. Tr 154)

“Cha Lộc tự xác nhận Ngài là Linh mục. Ngài xin tha cho các đồng đạo, một mình Ngài nhận hết trách nhiệm”

Thách Phao-lô Lộc sinh năm 1830 tại xã An Nhơn, phủ Tân Bình, Sài Gòn, trong một gia đình đạo đức. Ngài được cha sở họ đạo Chợ Quán nhận nuôi dưỡng và gửi cho đi học ở chủng viện Cái Nhum.

Năm 1843, Thầy được gửi sang chủng viện Penang (Malaysia). Năm 1850, Thầy trở về Việt Nam dạy giáo lý cho người tân tông và phụ trách phụng vụ tại họ Chợ Quán.

Ngày 7/2/1857, Thầy chịu chức Linh Mục, sau đó được bổ nhiệm làm giám đốc tiểu chủng viện tại Thủ Đức; sau dời về Thị Nghè.

Ngày 13/12/1857, Cha bị bắt khi đang ẩn trú tại nhà của một cựu chủng sinh. Họ ngạc nhiên vì thấy Đạo Trưởng còn quá trẻ.

Ngày 13/2/1859, tại pháp trường Trường Thi, Cha Lộc lãnh án xử trảm, khi mới 29 tuổi, với 2 năm Linh Mục.

Cuộc đời vị chứng nhân đức tin tuy ngắn ngủi, nhưng đậm đà tình yêu dân hiến.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đồng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 03: Mùa Chay

Tháng 04: Mùa Phục Sinh, Cầu xin ơn hồi cải

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenuhienjp@gmail.com



Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật





Thơ Ngộ

Vào ngày 10 tháng 2 này, dân tộc Việt Nam sẽ mừng Tết Nguyên Đán Giáp Thìn, đây là thời gian linh thiêng nhất của cả năm, con cái dành những giây phút đầu tiên của Năm Mới để thăm viếng, chúc thọ cha mẹ, đi viếng mộ ông bà, cha mẹ đã qua đời, để nói lên lòng hiếu thảo của con cái, cũng như đi lễ, đi chùa để cầu cho quốc thái dân an. Hoàn cảnh ở Nhật không cho phép chúng ta mừng Tết, nhưng chúng ta hướng lòng về quê hương, nhớ đến tổ quốc, cầu nguyện cho ông bà, cha mẹ, anh chị em, những người đang sống cũng như đã qua đời, như một tâm tình biết ơn trong những ngày đầu năm mới.

Nhân dịp tết nguyên đán Giáp Thìn, chúng ta cùng cầu xin Thiên Chúa, là Vua vũ trụ, ban cho chúng ta một tâm hồn biết thao thức cho tiền đồ dân tộc, cho hạnh phúc quốc dân, để can đảm chống lại những bất công, những đàn áp, hầu có thể kiến tạo một tổ quốc Việt Nam ngày càng thịnh vượng, phát triển trong mọi lãnh vực, xứng đáng sánh vai với các cường quốc trên thế giới và mang lại hạnh phúc cho người dân như lòng Chúa mong muốn.

Vào ngày 14 tháng 2, Giáo Hội đi vào Mùa Chay Thánh, xin cho chúng ta biết sống mùa Chay trong tâm tình khiêm tốn hối cải bằng cách biết chừa bỏ tội lỗi, trở về với Chúa Cha đầy lòng thương xót và biết xé lòng để xót thương, tha thứ và phục vụ anh chị em trong cuộc sống hằng ngày.

Kính Chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả mọi người năm mới Giáp Thìn bình an, và Mùa Chay thánh thiện.



PVLC



CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN

Ngày 04 tháng 2

BÀI ĐỌC I: G 7, 1-4. 6-7

Mãi tới lúc hoàng hôn, tôi chìm trong mê sảng.

Lời Chúa trong sách Gióp.

Bấy giờ ông Gióp lên tiếng nói: Cuộc sống con người nơi dương thế chẳng phải là thời khổ dịch sao? Và chuỗi ngày lao lung vất vả đâu khác gì đời kẻ làm thuê? Tựa người nô lệ mong bóng mát, như kẻ làm thuê đợi tiền công, cũng thế, gia tài của tôi là những thánng vô vọng, số phận của tôi là những đêm đau khổ ê chề. Vừa nằm xuống, tôi đã nhủ thầm: “Khi nào trời sáng?” Mới thức dậy, tôi liền tự hỏi: “Bao giờ chiều buông?”
Mãi tới lúc hoàng hôn, tôi chìm trong mê sảng. Ngày đời tôi thắm thoát hơn cả thoi đưa, và chấm dứt, không một tia hy vọng. Lạy Đức Chúa, xin Ngài nhớ cho, cuộc đời con chỉ là hơi thở, mắt con sẽ chẳng thấy hạnh phúc bao giờ.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 146

Đáp: *Hãy ca ngợi Chúa đi! Người chữa trị bao cõi lòng tan vỡ.*

Xướng: Hãy ca ngợi Chúa đi! Đoàn hát mừng Thiên Chúa chúng ta, thú vị dường nào! Được tán tụng người, thỏa tình biết mấy! Chúa là Đấng xây dựng lại Giêrusalem, quy tụ dân Israel tản lạc về.

Xướng: Người chữa trị bao cõi lòng tan vỡ, những vết thương, băng bó cho lành. Người ấn định con số các vì sao, và đặt tên cho từng ngôi một.

Xướng: Chúa chúng ta thật là cao cả, uy lực vô biên, trí tuệ khôn lường! Kẻ thấp hèn, Chúa nâng đỡ dậy, bọn gian ác, Người hạ xuống đất đen.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 9, 16-19. 22-23

Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng! Tôi mà tự ý làm việc ấy, thì mới đáng Thiên Chúa thưởng công; còn nếu không tự ý, thì đó là một nhiệm vụ Thiên Chúa giao phó. Vậy đâu là phần thưởng của tôi? Đó là khi rao giảng Tin Mừng, tôi rao giảng không công, chẳng hưởng quyền lợi Tin Mừng dành cho tôi.

Phải, tôi là một người tự do, không lệ thuộc vào ai, nhưng tôi đã trở thành nô lệ của mọi người, hầu chinh phục thêm được nhiều người. Tôi đã trở nên yếu với những người yếu, để chinh phục những người yếu. Tôi đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số người. Vì Tin Mừng, tôi đã làm tất cả những điều đó, để cùng được thông chia phần phúc của Tin Mừng.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đức Kitô đã mang lấy các tật nguyên của ta, và gánh lấy các bệnh hoạn của ta. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 1, 29-39

Đức Giêsu chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Hôm ấy, vừa ra khỏi hội đường Carphanaum, Đức Giêsu đi đến nhà hai ông Simon và Anrê. Có ông Giacôbê và ông Gioan cùng đi theo.

Lúc đó, bà mẹ vợ ông Simon đang lên cơn sốt, nằm trên giường. Lập tức họ nói cho Người về tình trạng của bà. Người lại gần, cầm lấy tay bà mà đỡ dậy; cơn sốt dứt ngay và bà phục vụ các ngài.

Chiều đến, khi mặt trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ ốm đau và những ai bị quỷ ám đến cho Người. Cả thành xúm lại trước cửa. Đức Giêsu chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ, nhưng không cho quỷ nói, vì chúng biết Người là ai.

Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó. Ông Simon và các bạn kéo nhau đi tìm kiếm. Khi gặp Người, các ông thưa: “Mọi người đang tìm Thầy!” Người bảo các ông: “Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng mạc chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó”. Rồi Người đi khắp miền Galilê, rao giảng trong các hội đường của họ, và trừ quỷ.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN
Ngày 04 tháng 2

CẦU NGUYỆN VÀ PHỤC VỤ

Hẳn ai trong chúng ta ít nhiều đã từng nghe đến cái tên An-tôn Frê-dê-ríc O-za-nam [Antoine-Frédéric Ozanam] (1813-1853), một nhà hoạt động ủng hộ quyền bình đẳng xã hội; ông cũng là nhà báo kiêm luật sư và học giả văn chương Công Giáo nổi tiếng của Pháp vào cuối thế kỷ 19. Thế nhưng thời còn sinh viên, ông đã từng trải qua cơn khủng hoảng đức tin sâu sắc như chính câu chuyện ông thuật lại:

Vào ngày nọ, để tìm chút thanh thản tâm hồn, một chàng sinh viên khế bước vào ngôi nhà thờ cổ ở thủ đô ánh sáng Paris. Từ cuối nhà thờ, anh nhìn thấy một

bóng người xa xa đang quỳ gối thỉnh lặng cầu nguyện hết sức sốt sắng. Bỗng dung anh chọn đứng nơi góc nhà thờ dõi theo hình dáng và cử chỉ của người này. Chập hồi lâu, khi người ấy đứng lên rời khỏi giáo đường, thì chàng sinh viên trẻ này liền nhận ra đó chính là nhà vật lý học vĩ đại An-rê Ma-ri-e Am-pe [André-Marie Ampère] (1775-1836). Vì tâm trí ứa đầy chất vấn và thắc mắc, anh lẻo đẻo bước theo nhà bác học đến tận phòng làm việc của ông. Nhìn thấy chàng sinh viên đứng trước cửa phòng với dáng vẻ rụt rè, Am-pe liền lên tiếng:

– Anh đang cần gì ư? Tôi có thể giúp anh giải một bài toán vật lý chẳng?

Chàng sinh viên nhỏ nhẹ đáp:

– Thưa ông, tôi là sinh viên khoa văn chương, tôi dốt khoản khoa học lắm. Xin ông cho tôi hỏi một vài vấn đề liên quan đến đức tin được không ạ?

Nhà bác học mỉm cười khiêm tốn nói:

– Đức tin là môn tôi yếu nhất; nhưng nếu giúp anh được gì, tôi sẵn sàng!

– Thưa ông, có thể vừa là nhà bác học vĩ đại, vừa là tín hữu nhiệt thành cầu nguyện không?

Am-pe ngỡ ngàng trước câu hỏi của anh, nhưng cũng gượng gạo trả lời:

– Anh ơi! Chúng ta chỉ vĩ đại khi chúng ta cầu nguyện thôi!

Thật ra, Am-pe trích dẫn câu nói của nhà toán học, hoá học và triết gia thời danh người Pháp Bờ-lei-zơ Pas-kal [Blaise Pascal] (1623-1662): ‘Con người vĩ đại khi họ cầu nguyện’. Đúng vậy, Chúa Giê-su vượt hơn hẳn điều đó. Ngài chính là hình mẫu của đời sống cầu nguyện liên li, cầu nguyện không ngừng: “*Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Ngài đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó*” (Mc 1, 35). Ngài khởi đầu cũng như kết thúc một ngày sinh hoạt với hành động “*tìm nơi thanh vắng và cầu nguyện ở đó*”. Tuy là Con Thiên Chúa, nhưng trong mọi việc, mọi suy nghĩ, mọi hoạch định, v.v..., Đức Giê-su hằng kết hiệp mật thiết với Chúa Cha qua đời sống cầu nguyện.

Trên thực tế, quả là sai lầm và đáng buồn khi cầu nguyện bị giản lược thành việc đọc kinh hoặc chỉ tóm gọn với vô vàn lời cầu; và vì thế không ít người trong chúng ta cảm thấy nặng nề khi cầu nguyện vì phải học thuộc cả hệ thống kinh kệ, cũng như đọc đi đọc lại bấy nhiêu kinh mỗi ngày! Lắm lúc, với thời đại 5G, 6G, cứ lướt mạng tìm thì ‘kinh có mà đầy!’ Tuy nhiên, đây chưa hẳn là cầu nguyện như Chúa Giê-su đã làm gương cho chúng ta. Ngài cầu nguyện nơi thanh vắng,

tĩnh lặng. Ngài chuyện trò, tâm sự với Chúa Cha. Ngài hàn thuyên với Chúa Cha ‘từ con tim đến con tim’. Ngài gắn kết với Chúa Cha. Ngài dùng từ ngữ của mình, ‘ngôn ngữ tâm hồn’ bộc bạch cùng Chúa Cha. Hơn nữa, đời sống cầu nguyện thâm sâu, kín múc từ cung lòng yêu thương, bao dung của Thiên Chúa sẽ thánh hoá, biến đổi con người chúng ta, thúc giục, nâng đỡ chúng ta thực thi Lời Hằng Sống (sống Lời Chúa), và dám ra khỏi ‘chỗ tiện nghi’ của bản thân mà đến với anh chị em, ngõ hầu yêu thương, tha thứ, phục vụ, rao truyền, làm chứng như Chúa mời gọi các môn đệ: *“Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng xã chung quanh để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó”* (Mc 1, 38).

Nơi gương sống chứng tá của Đức Giê-su, Thánh Phao-lô khẳng khái nói rằng: *“Thật vậy, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lí do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng!”* (1Cr 9, 16) Đời sống cầu nguyện thật sự tăng sức mạnh phục vụ, mang lại nhiệt huyết rao truyền Tin Mừng qua đời sống đạo hằng ngày, đưa chúng ta đến với mọi người, giúp chúng ta ra khỏi nỗi trạng phân biệt đối xử-thành kiến-định kiến-cục bộ. Đâu đó, chúng ta đã nghe biết, chứng kiến rất nhiều gương phục vụ, rao truyền bằng đời sống đạo mà nó được xây dựng trên đời sống cầu nguyện thâm sâu. Một trong vô vàn chứng tá sống động ấy không ai khác hơn là bác sĩ truyền giáo Al-bót Sờ-vai-zê [Albert Schweitzer] (1875-1965). Ông được nhận giải thưởng Nobel Hòa bình Thế giới 1952 vì đã hy sinh trọn đời mình cho người nghèo Phi Châu. Khi chứng kiến cử chỉ của ông, một người trong ban tổ chức đón tiếp ông nói với các ký giả: ‘Đây là lần đầu tiên tôi thấy một bài giảng biết đi...’. Nói cách khác, ông là nhân chứng sống đạo tuyệt vời qua việc cầu nguyện-phục vụ.

Cuộc đời đầy những lo toan

Gạo tiền cơm áo, bản khoản nỗi niềm.

Xin cho con biết cậy tin

Tĩnh tâm, tĩnh lặng sống tình mến thương

Hiệp thông, liên đới, tựa nương

Nguyện cầu với Chúa, lên đường sẻ chia. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa đã sai Đức Kitô đến trần gian để phục vụ và hiến thân mình cứu chuộc nhân loại. Chúng ta hãy cảm tạ Người và tha thiết dâng lời cầu nguyện:

1. "Chúng ta hãy đi đến những làng, những thành thị lân cận để Ta cũng rao giảng ở đó nữa". Xin cho các Linh mục trong Hội Thánh tiếp tục làm theo lời dạy ấy của Chúa, hầu công cuộc rao giảng Tin Mừng của Hội Thánh được nhiều thuận lợi và nhiều kết quả. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Nhiều đất nước đang phải khốn đốn vì chiến tranh. Xin cho các vị lãnh đạo có những đường lối đối thoại hầu đem lại hòa bình cho thế giới, cách riêng cho đất nước của họ được an bình và hạnh phúc. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. Hãy đoàn kết chặt chẽ trong cùng một thần khí và cùng một tâm tình. Xin cho mọi Kitô hữu biết vượt qua những khác biệt gây chia rẽ, tìm được sự đồng tâm nhất trí trong các cộng đoàn với nhau, để giữ gìn và xây dựng sự hiệp nhất của Nhiệm Thể Chúa Kitô. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Xin cho mỗi người công giáo chúng ta biết giới thiệu về Chúa Giêsu và Tin Mừng của Ngài cho người bên cạnh; luôn tích cực trở nên dấu chỉ tình thương và sự hiện diện của Chúa bằng hành động bác ái cụ thể chứ không chỉ bằng những lời nói suông. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin cho chúng con lòng mến Chúa thiết tha, tình thương anh em đậm đà, để chúng con có thể "nên mọi sự đối với tất cả mọi người, để làm cho mọi người được cứu rỗi" theo gương Thánh tông đồ Phaolô. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



CHÚA NHẬT VI THƯỜNG NIÊN

Ngày 11 tháng 2

BÀI ĐỌC I: Lv 13, 1-2. 44-46

Người mắc bệnh phong hủi, phải ở riêng ra bên ngoài trại.

Lời Chúa trong sách Lêvi.

Đức Chúa phán với ông Môsê và ông Aaron như sau: “Khi trên da thịt người nào phát ra nhọt, lác hoặc đốm, là những triệu chứng mắc bệnh phong hủi, thì phải đưa người ấy đến với tư tế Aaron hoặc với một trong các tư tế, con của Aaron. Nếu mắc bệnh phong hủi, thì người ấy trở thành ô uế. Tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế; vì người ấy bị vết thương ở đầu.

Người mắc bệnh phong hủi phải mặc áo rách, xõa tóc, che râu và kêu lên: “Ô uế! Ô uế!” Bao lâu còn mắc bệnh, người ấy sẽ còn là ô uế. Người ấy phải ở riêng ra, chỗ ở của họ là một nơi bên ngoài trại”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 31

Đáp: *Chính Chúa là nơi con ẩn náu, khắp bốn bề trời vang, những khúc ca mừng con được giải thoát.*

Xướng: Hạnh phúc thay kẻ lỗi lầm mà được tha thứ, người có tội mà được khoan dung. Hạnh phúc thay, người Chúa không hạch tội, và lòng trí chẳng chút gian tà.

Xướng: Lạy Chúa, con đã xưng tội ra với Ngài, chẳng giấu Ngài làm lỗi của con. Con tự nhủ: “Nào ta đi thú tội với Chúa”, và chính Ngài đã tha thứ tội vạ cho con.

Xướng: Hỡi những người công chính, hãy vui lên trong Chúa, hãy nhảy mừng. Mọi tâm hồn ngay thẳng, nào cất tiếng hò reo.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 10, 31-11, 1

Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Kitô.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa. Anh em đừng làm gương xấu cho bất cứ ai, dù là cho người Do Thái hay người ngoại, hoặc cho Hội Thánh của Thiên Chúa; cũng như tôi đây, trong mọi hoàn cảnh, tôi cố gắng làm đẹp lòng mọi người, không tìm ích lợi cho riêng tôi, nhưng cho nhiều người, để họ được cứu độ.

Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Kitô.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Vị Ngôn Sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 1, 40-45

Chứng phong hủi biến khỏi anh, và anh được sạch.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Khi ấy, có người mắc bệnh phong đến gặp Đức Giêsu, anh ta quỳ xuống xin rằng: “Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch”. Đức Giêsu chạnh lòng thương giơ tay đụng vào anh và bảo: “Tôi muốn, anh hãy được sạch!” Lập tức, bệnh phong biến khỏi anh và anh được sạch. Nhưng Người nghiêm giọng đuổi anh đi ngay và bảo anh: “Coi chừng, đừng nói gì với ai cả, nhưng hãy đi trình diện tư tế; và vì anh đã được lành sạch, thì hãy dâng những gì ông Môsê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết”. Nhưng vừa đi khỏi, anh đã bắt đầu rao truyền và loan tin ấy khắp nơi, đến nỗi Đức Giêsu không thể công khai vào thành nào được, mà phải ở lại những nơi hoang vắng ngoài thành. Và dân chúng từ khắp nơi kéo đến với Người.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT VI THƯỜNG NIÊN
Ngày 11 tháng 2

Hãy làm mọi sự cho sáng danh Chúa

Mừng Tết Nguyên đán và Xuân Giáp Thìn 2024 đến quý ông bà và anh chị em. Cầu chúc tất cả luôn bình an và mọi điều thiện hảo.

Chúa Nhật hôm nay 11/02/2024, nhằm ngày mùng Hai Tết, bởi vậy trên quê hương Việt Nam chúng ta sẽ cử hành Thánh lễ theo bài lễ “Kính Nhớ Tổ Tiên và Ông Bà Cha Mẹ”, nhưng theo như gợi ý của Cha Tuyên úy Giáo Đoàn chúng ta cùng đọc và chia sẻ Lời Chúa theo Bài đọc của Chúa nhật VI Thường niên, theo Lịch Phụng vụ chung của Giáo hội.

Bài Tin Mừng hôm nay Mc 1, 40-45 tường thuật biến cố Đức Giê-su chữa người mắc bệnh phong. Điều chúng ta dễ dàng nhận thấy, và cũng là điều mời gọi chúng ta cùng cảm nhận từ bài Tin Mừng đó chính là: Đức tin giúp ta vượt qua những giới hạn, những rào cản để làm “điều không được phép”, và kết quả là đưa ta được sống tự do. Với tình yêu và lòng thương xót Chúa đã làm “điều không được phép” cho chúng ta, và kết quả là Ngài chấp nhận điều đáng ra Ngài có thể, cụ thể là “không thể công khai vào thành nào được”.

“Nếu Ngài muốn, Ngài có thể khiến tôi nên sạch”, với lòng tin tưởng vào Đức Giê-su anh đã xé rào vượt qua những quy định cấm đoán như chúng ta đã nghe trong Bài đọc 1, để “đến van xin Chúa Giêsu và quỳ xuống thưa Người”. Ngoài lòng tin tưởng vào Chúa, chúng ta cần học hỏi phương cách cầu nguyện của người phong cùi này. “Nếu Ngài muốn”, có thể chúng ta vẫn tin vào Thiên Chúa toàn năng có thể làm mọi sự, nhưng có lẽ ít khi chúng ta dành sự tôn trọng cần thiết đối với Ngài. Chúng ta vẫn chạy đến và dâng lên Chúa những cầu mong ước muốn. Nhưng điều chúng ta còn thiếu đó chính là tin tưởng và phó thác vào Ngài. Tôi vẫn thường muốn Chúa làm điều này ban cái kia cho tôi, nhưng có lẽ ít khi chúng ta thử hỏi “đó có phải là điều thực sự Chúa muốn?” Nói một cách khác, đó có phải là mong ước chính đáng và đích thực cho tôi?

Như lòng tin và thái độ của người phong cùi trong bài Tin Mừng hôm nay, ước gì chúng ta luôn nhận ra sự bất toàn của bản thân và tin tưởng vào Chúa, luôn can đảm vượt qua những “rào cản của xã hội” để đến với Chúa. Dù chúng ta không là người phong và xã hội cũng không có những ngăn cấm. Nhưng chắc chắn để đến với Chúa chúng ta cần can đảm và nỗ lực rất nhiều. Cần hy sinh thời gian, sở thích, tiền của... cần vượt qua những trở ngại ngôn ngữ, địa lý, thời tiết,

...Hãy tin tưởng và phó thác nơi Chúa để chúng ta được chữa lành, được sống trong tự do và bình an.

“Nếu Ngài muốn”, không chỉ thưa với Chúa, chúng ta cần luôn ý thức và dành sự tôn trọng với tha nhân, với gia đình và ngay với chính bản thân ta. Nhiều khi ta vẫn muốn thế này thế kia với ai đó hay với chính bản thân, nhưng có lẽ ít khi ta dành sự tôn trọng và hỏi “nếu Ngài muốn”. Tôi muốn làm, hay muốn ai đó làm, ... nhưng liệu đó có phải là điều thực sự cần thiết? Bởi vậy, không chỉ sự vô tâm ác ý mới làm hại nhau, nhưng nhiều khi chính những “thiện ý” lại gây tổn thương và gây chia rẽ.

“Ta muốn, anh hãy khỏi bệnh”. Là những người con của Thiên Chúa, là những môn đệ của Chúa Giê-su, chúng ta cũng được mời gọi trở nên những chứng nhân của Lòng Thương Xót. Đồng cảm với tha nhân và không ngại “giơ tay đụng vào” và chữa lành bệnh tật. Cũng như Chúa Giê-su, để đến và “giơ tay đụng vào” chúng ta cần vượt trên những định kiến, những ngăn cản, ... và có thể làm mất đi những cơ hội, những tiện nghi mà đáng ra chúng ta có được. Nhưng chắc chắn chúng ta sẽ có được niềm vui và động lực đích thực, cùng với đó là những cơ hội to lớn mà chúng ta chẳng thể nào ngờ tới.

Anh chị em thân mến, hôm nay ngày 11/2, cũng là Ngày Thế giới Bệnh nhân, ước gì chúng ta cùng đọc lại Sứ điệp của Đức Thánh Cha và thực hiện nó trong cuộc sống. Sứ điệp năm nay 2024 với tựa đề: "Con người ở một mình không tốt." Chăm sóc người bệnh bằng cách quan tâm đến các mối quan hệ". Đức Thánh Cha mời gọi “các Kitô hữu chúng ta đặc biệt được mời gọi đón nhận cái nhìn đầy cảm thương của Chúa Giêsu, chúng ta hãy chăm sóc những người đau khổ và cô đơn, có lẽ bị gạt ra ngoài lề xã hội và bị bỏ rơi. Với tình yêu hỗ tương mà Chúa Kitô ban cho chúng ta trong câu nguyện, đặc biệt là trong Thánh lễ, chúng ta hãy chữa lành những vết thương của sự cô đơn và cô lập. Và vì vậy chúng ta hợp tác để chống lại nền văn hóa chủ nghĩa cá nhân, thờ ơ, vất bỏ và phát triển nền văn hóa dịu dàng và nhân ái.”

Mừng Xuân và đón chào Năm Mới, chắc hẳn ai trong chúng ta cũng có những mong ước và dự tính. Qua sự chuyển cầu của Mẹ Maria và Thánh Phanxicô, xin cho chúng ta luôn can đảm đến và dâng lên Chúa những nguyện ước, xin Chúa chúc lành và đồng hành hướng dẫn chúng ta trong mọi sự. Và ước gì -như lời của thánh Phaolô trong Bài đọc 2, “Anh em thân mến, dầu anh em ăn, dầu anh em uống, dầu anh em làm việc gì khác, anh em hãy làm mọi sự cho sáng danh Chúa. ...không tìm điều gì lợi ích cho bản thân, nhưng tìm điều lợi ích cho nhiều người, để họ được cứu rỗi.” Amen.

Fr. Trần Văn Hoài, O.F.M.Conv.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Chúa là nhân từ, thương yêu tha thứ mọi tội lỗi, chữa lành mọi bệnh tật, xoa dịu mọi đau khổ của con người. Chúng ta cùng cảm tạ và dâng lời cầu xin Chúa:

1. “*Anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa.*” Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho Đức Thánh Cha Phanxicô và các vị chủ chăn trong Hội Thánh luôn có sự khôn ngoan của Chúa hướng dẫn, để các ngài nhiệt tâm chu toàn sứ mạng loan báo Tin Mừng Nước Chúa cho muôn người. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Anh em hãy noi gương tôi, như tôi đã noi gương Đức Kitô.*” Chúng ta cùng cầu nguyện cho các vị lãnh đạo trên thế giới ý thức rằng mọi quyền lực đều đến từ Thiên Chúa, để có thể phục vụ nhân loại như Chúa Kitô; từ đó, họ cũng có thể trở nên những tấm gương tốt cho nhiều người. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. “*Ta muốn anh hãy khỏi bệnh.*” Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho những ai đang khao khát tìm kiếm chân lý và luôn sống theo lương tâm ngay lành, được ơn nhận biết chỉ có Thiên Chúa là nguồn mạch Chân-Thiện-Mỹ và là Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. Lạy Chúa, xin cho mỗi phần tử trong gia đình Hội Thánh, đặc biệt những ai đang tham gia phụng vụ Thánh Lễ hôm nay, biết sống tâm tình chúc tụng và cảm tạ Chúa trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống, để nhờ đó đời sống của chúng con được trở nên dấu chứng tình yêu của Chúa. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô, chúng con được thoát ách tội lỗi bằng chính giá máu châu báu của Chúa, xin cho chúng con luôn nhớ tới tình thương tha thứ của Chúa, mà siêng năng tới nguồn suối cứu độ Chúa dành sẵn cho chúng con, Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.



CHÚA NHẬT I MÙA CHAY

Ngày 18 tháng 2

BÀI ĐỌC I: St 9, 8-15

Sau hồng thủy, Thiên Chúa lập giao ước với ông Noe.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

.Khi ấy, Thiên Chúa phán với ông Noe và các con ông đang ở với ông rằng: “Đây, Ta lập giao ước của Ta với các ngươi, với dòng dõi các ngươi sau này, và tất cả mọi sinh vật ở với các ngươi: chim chóc, gia súc, dã thú ở với các ngươi, nghĩa là mọi vật ở trong tàu đi ra, kể cả dã thú. Ta lập giao ước của Ta với các ngươi: mọi xác phàm sẽ không còn bị nước hồng thủy hủy diệt, và cũng sẽ không còn có hồng thủy để tàn phá mặt đất nữa”. Thiên Chúa phán: “Đây là dấu hiệu giao ước Ta đặt giữa Ta với các ngươi, và với mọi sinh vật ở với các ngươi, cho đến muôn thế hệ mai sau: Ta gác cây cung của Ta lên mây, và đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với cõi đất. Khi Ta cho mây kéo đến trên mặt đất và cây cung xuất hiện trong mây, ta sẽ nhớ lại giao ước giữa Ta với các ngươi, và với mọi sinh vật, nghĩa là với mọi xác phàm; và nước sẽ không còn trở thành hồng thủy để tiêu diệt mọi xác phàm nữa”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 24

Đáp: *Lạy Chúa, đường lối Chúa tất cả là yêu thương và thành tín, đối với ai giữ giao ước của Ngài.*

Xướng: Lạy Chúa, đường nẻo Ngài, xin dạy cho con biết, lối đi của Ngài, xin chỉ bảo con. Xin dẫn con đi theo đường chân lý của Ngài và bảo ban dạy dỗ, vì chính Ngài là Thiên Chúa cứu độ con.

Xướng: Lạy Chúa, nghĩa nặng với ân sâu, Ngài đã từng biểu lộ từ muôn thưở muôn đời, giờ đây xin nhớ lại. Xin Chúa lấy tình thương mà nhớ đến con cùng.

Xướng: Chúa là Đấng nhân từ chính trực, chỉ lỗi cho tội nhân, dẫn kẻ nghèo hèn đi theo đường công chính, dạy cho biết đường lối của Ngài.

BÀI ĐỌC II: 1 Pr 3, 18-22

Nước đó là phép rửa nay cứu thoát anh em.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phêrô tông đồ.

Anh em thân mến, chính Đức Kitô đã chịu chết một lần vì tội lỗi – Đấng Công Chính đã chết cho kẻ bất lương – hầu dẫn đưa chúng ta đến cùng Thiên Chúa. Thân xác Người đã bị giết chết, nhưng nhờ Thần Khí, Người đã được phục sinh. Người đã đến rao giảng cho các vong linh bị giam cầm, tức là những người xưa đã không vâng phục Thiên Chúa, trong thời Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi, nghĩa là thời ông Noe đóng tàu. Trong con tàu ấy, một số ít, cả thầy là tám người, được cứu thoát nhờ nước. Nước đó là hình bóng phép rửa nay cứu thoát anh em. Lãnh nhận phép rửa, không phải là được tẩy sạch vết như thể xác, mà là cam kết với Thiên Chúa sẽ giữ lương tâm trong trắng, nhờ sự phục sinh của Đức Giêsu Kitô, Đấng đang ngự bên hữu Thiên Chúa sau khi đã lên trời, đã bắt các thiên sứ và toàn thể thần minh phải phục quyền.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Người ta sống, không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra.

TIN MỪNG: Mc 1, 12-15

Anh em phải canh thức: anh em không biết khi nào chủ nhà đến.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Sau khi Đức Giêsu chịu phép rửa, Thần Khí liền đẩy Người vào hoang địa. Người ở trong hoang địa bốn mươi ngày, chịu Satan cám dỗ, sống giữa loài dã thú, và có các thiên thần hầu hạ Người. Sau khi ông Gioan bị nộp, Đức Giêsu đến miền Galilê rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa. Người nói: “Thời kỳ đã mãn, và triều đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT I MÙA CHAY** **Ngày 18 tháng 2**

Tin Mừng theo thánh Mác-Cô là tin mừng ngắn nhất trong bốn cuốn Tin Mừng. Thánh Mác-Cô có một lối kể chuyện thật đơn giản. Ngài chỉ liệt kê các hoạt động hay các lời giảng dạy của Đức Giêsu một cách ngắn gọn, nhẹ nhàng. Thánh nhân như muốn trình bày cách chân thật bao nhiêu có thể về con người và sứ mạng của Đức Giêsu. Ngài mở đầu sách tin mừng của mình bằng một câu đơn giản “Khởi đầu tin mừng của Đức Giêsu Ki-tô, Con Thiên Chúa” (Mc 1,1). Đức Giêsu mà thánh nhân muốn trình bày cho chúng ta biết chính là Đấng Cứu Thế, là Con Thiên Chúa. Chính vì thế, thánh nhân cố gắng để kể lại cho chúng ta nghe cách chân thật nhất về Đức Giêsu chứ không thêm thắt nhiều chi tiết phụ. Có lẽ thánh nhân chỉ muốn giới thiệu Con Thiên Chúa cho chúng ta còn việc chúng ta gặp Đức Giêsu như thế nào đó là chuyện giữa chúng ta và Chúa. Chính Con Thiên Chúa sẽ đánh động tâm hồn chúng ta và mạc khải thêm cho chúng ta về chính Ngài.

Bài tin mừng theo thánh Mác-cô mà giáo hội mời chúng ta đọc hôm nay thật ngắn và đơn giản. Tuy nhiên nó lại cho chúng ta biết về một biến cố quan trọng

trong cuộc đời của Chúa Giêsu đó là việc Chúa Giêsu ăn chay trong hoang địa để bắt đầu cuộc đời rao giảng công khai của Ngài.

Không giống như các tác giả tin mừng khác, thánh Mác-cô nói về biến cố này thật ngắn gọn: sau khi Đức Giêsu chịu phép rửa, Thần Khí liền đẩy Người vào hoang địa” (Mc 1,12). Trọng tâm của câu văn ngắn này chính là “Thần Khí”. Chính Thần Khí đã đưa Chúa Giêsu vào hoang địa. Chúng cảm thấy dường như Chúa Giêsu đang ở trong thế bị động “bị đẩy, bị đùn”. Sau ba mươi năm sống ẩn dật tại Nazaret, Đức Giêsu bắt đầu cuộc đời rao giảng công khai của mình. Ngài bắt đầu sứ mạng rao giảng bằng việc nhận phép rửa từ ông Gioan Tẩy Giả. Trong khi nhận phép rửa từ ông Gioan Tẩy Giả, Đức Giêsu được củng cố thêm về căn tính của mình khi Ngài được nghe tiếng Chúa cha gọi mình là Con Yêu Dấu (Mc 1,11; Mt 3,17; Lc 3,22). Tuy nhiên, để hiểu hơn về sứ mạng của mình Đức Giêsu đã được Chúa Thánh Thần đưa vào sa mạc để ăn chay và cầu nguyện. Chính ở nơi sa mạc, ngang qua cầu nguyện, ăn chay và bị Xa-tan cám dỗ mà Đức Giêsu hiểu rõ hơn về con đường mà mình sắp phải đi. Và sự hiểu biết này có được nhờ hoạt động của Chúa Thánh Thần. Thánh Thần đóng một vai trò quan trọng trong cuộc đời của Đức Giêsu. Cũng chính Thánh Thần là Đấng đang dẫn dắt Giáo Hội. Chúng ta có nhận ra và cộng tác với Thần Khí không?

Thánh Mác-cô nói thêm cho chúng ta biết về lời rao giảng đầu tiên của Chúa Giêsu: “Thời kỳ đã mãn, và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1,15). Triều Đại của Thiên Chúa là chủ đề chính trong lời rao giảng của Đức Giêsu. Dân Do Thái chờ mong Đấng Mesia đến để đánh bại đế chế Roma tạo nên một triều đại hùng mạnh cho người Do Thái. Tuy nhiên, điều mà Đức Giêsu rao giảng không nhằm đến sự mong đợi đó mà là đến việc xây dựng Nước Chúa. Nước Thiên Chúa chính là nơi mà Thiên Chúa là Vua, ý Chúa được thể hiện. Dù có đánh đuổi người Roma đi nữa nhưng nếu dân Israel không để Thiên Chúa là vua, làm Đấng cai trị mình thì họ cũng chẳng có một vương quốc thái bình thật sự. Để cho Thiên Chúa là vua là Đấng cai trị thì người ta cần phải sám hối và tin vào Tin Mừng.

Sám hối để từ bỏ ý mình mà vâng theo ý Chúa. Sám hối để khiêm tốn nhìn nhận rằng thánh ý Chúa thì vượt lên trên những toan tính của con người và vì thế nên ta cần sống theo ý Chúa. Tin vào Tin Mừng có nghĩa là tin vào Giêsu. Chính con người và cuộc đời của Giêsu là Tin Mừng vĩ đại nhất cho mọi người và mọi thời. Bởi vì, chỉ có tin vào sống theo Giêsu người ta mới có thể bước vào Nước Thiên Chúa, mới có thể sống trong bình an đích thực. Và sống theo Giêsu có

nghĩa là sống theo ý Cha và sống cho anh chị em đồng loại. Chừng nào chúng ta chưa biết sống theo ý Cha và sống cho nhau, chúng ta mãi mãi bị thống trị không chỉ bởi ngoại bang mà bởi chính cái tôi ích kỷ của mình.

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Trước sứ điệp mang tính cấp bách của Đức Giêsu: “*Nước Thiên Chúa đã gần đến*”. Chúng ta hãy nài xin Chúa nhìn đến các nhu cầu của nhân loại hôm nay và tuôn đổ Thánh Thần trên mọi người:

1. “*Ta ký kết giao ước của Ta với các ngươi và con cháu các ngươi*”. Xin cho các vị lãnh đạo dân Chúa trở nên như những ông Noe, hướng dẫn các tín hữu cải hối để Chúa ban ơn giao hoà, hầu xứng đáng lãnh nhận hồng ân cứu độ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Chúa Kitô đã chết một lần cho tội lỗi chúng ta*”. Xin cho những anh chị em đang tìm hiểu về ơn cứu độ của Chúa được thêm ơn đức tin, xác tín hơn về Mầu nhiệm tình thương Chúa dành cho nhân loại, hầu Bí tích Rửa tội sắp lãnh nhận trở nên ơn ích vô giá. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Thời giờ đã mãn và nước Thiên Chúa đã gần đến*”. Xin cho giới trẻ công giáo đang sống giữa những cạm bẫy của đam mê tiền, tình và chủ nghĩa cá nhân, biết suy gẫm về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu mà can đảm chống lại mọi cơn cám dỗ, thắng vượt được những nguy cơ khiến họ phải xa lìa tình thương Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng*”. Xin cho các gia đình công giáo biết nhắc nhở con cái về ý nghĩa Mùa Chay, hầu mau mắn lắng nghe Lời Chúa và canh tân đời sống, để trở nên những gia đình gương mẫu và thánh thiện hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lay Chúa Cha toàn năng, Thánh Thần Cha đã hướng dẫn Đức Kitô tiến vào hoang địa, sống những ngày thân mật với Cha, xin cho chúng con cũng nhờ Chúa Thánh Thần mà thi hành những điều Cha đã truyền ban, đặc biệt trong mùa chay thánh này. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



CHÚA NHẬT II MÙA CHAY

Ngày 25 tháng 2

BÀI ĐỌC I: St 22, 1-2. 9a. 10-13. 15-18

Tổ phụ Abraham dâng lễ tế.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Hồi đó, Thiên Chúa thử lòng ông Abraham. Người gọi ông: “Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người phán: “Hãy đem con của ngươi, đứa con một yêu dấu của ngươi là Isaac, hãy đi đến xứ Moriya mà dâng nó làm lễ toàn thiêu ở đấy, trên một ngọn núi Ta sẽ chỉ cho”. Tới nơi Thiên Chúa đã chỉ, ông Abraham dựng bàn thờ tại đó. Rồi ông Abraham đưa tay ra cầm lấy dao để sát tế con mình. Nhưng sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông: “Abraham, Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người nói: “Đừng giơ tay hại đứa trẻ, đừng làm gì nó! Bây giờ Ta biết ngươi là kẻ kính sợ Thiên Chúa: đối với Ta, con của ngươi, con một của ngươi, ngươi cũng chẳng tiếc!” Ông Abraham ngược mắt lên nhìn, thì thấy phía sau có con cừu đực bị mắc sừng trong bụi cây. Ông Abraham liền đi bắt con cừu ấy mà dâng làm của lễ toàn thiêu thay cho con mình. Sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông Abraham một lần nữa và nói: “Đây là sấm ngôn của Đức Chúa, Ta lấy chính danh Ta mà thề: bởi vì ngươi đã làm điều đó, đã không tiếc con của ngươi, con một của ngươi, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho ngươi, sẽ làm cho dòng dõi ngươi nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển. Dòng dõi ngươi sẽ chiếm được thành trì của địch. Mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi ngươi, chính bởi vì ngươi đã vâng lời Ta”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 115

Đáp: *Tôi sẽ bước đi trước nhan thánh Chúa Trời, trong cõi đất danh cho kẻ sống.*

Xướng: Tôi đã tin cả khi mình đã nói: “Ồi nhục nhã ê chề!” Đối với Chúa thật là đắt giá, cái chết của những ai trung hiếu với Người.

Xướng: Vâng lạy Chúa, than này là tôi tớ, tôi tớ Ngài, con của nữ tỳ Ngài, xiềng xích trói buộc con, Ngài đã tháo cởi. Con sẽ dâng lễ tế tạ ơn, và kêu cầu thánh danh Đức Chúa.

Xướng: Lời khấn nguyện với Chúa, tôi xin giữ trọn, trước toàn thể dân Người, tại khuôn viên đền Chúa, giữa lòng người, hỡi Giêrusalem.

BÀI ĐỌC II: Rm 8, 31b-34

Đến như chính con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tha.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Roma.

Thưa anh em, có Thiên Chúa bên đỡ chúng ta, ai còn chống lại được chúng ta? Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tiếc, nhưng đã trao nộp vì hết thảy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta? Ai sẽ buộc tội những người Thiên Chúa đã chọn? Chẳng lẽ Thiên Chúa, Đấng làm cho nên công chính? Ai sẽ kết án họ? Chẳng lẽ Đức Giêsu Kitô, Đấng đã chết, hơn nữa, đã sống lại, và đang ngự bên hữu Thiên Chúa mà chuyển cầu cho chúng ta?

Đó là Lời Chúa

TUNG HỒ TIN MỪNG

Từ đám mây sáng chói, tiếng Chúa Cha phán rằng: Đây là Con yêu dấu, làm vui thỏa lòng Ta, hãy vâng nghe lời Người.

TIN MỪNG: Mc 9, 2-10

Đây là Con Ta yêu dấu.

Khởi đầu Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Một hôm, Đức Giêsu đem theo các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, chỉ mình các ông thôi, tới một ngọn núi cao, rồi Người biến đổi hình dạng trước mắt các ông. Y phục Người trở nên rực rỡ, trắng tinh, không có thợ nào ở trần gian giặt trắng được như vậy. Và ba môn đệ thấy ông Êlia cùng ông Môisen hiện ra đàm đạo với Đức Giêsu. Bấy giờ ông Phêrô thưa với Đức Giêsu rằng: “Thưa Thầy, chúng con ở đây thật là hay! Chúng con xin dựng ba cái lều: một cho Thầy, một cho ông Môisen và một cho ông Êlia”. Thực ra, ông không biết phải nói gì, vì các ông kinh hoàng. Bỗng có một đám mây bao phủ các ông. Và từ đám mây có tiếng phán rằng: “Đây là Con Ta yêu dấu, hãy vâng nghe lời Người”. Các ông chột nhìn quanh, thì không thấy ai nữa, chỉ còn Đức Giêsu và các ông mà thôi. Ở trên núi xuống, Đức Giêsu truyền cho các ông không được kể lại cho ai nghe những điều vừa thấy, trước khi Con Người từ cõi chết sống lại. Các ông tuân lệnh đó, nhưng vẫn bàn hỏi nhau xem, câu: “từ cõi chết sống lại” nghĩa là gì.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT II MÙA CHAY
Ngày 25 tháng 2

BIẾN ĐỔI CUỘC SỐNG

Bài đọc I: Tường thuật chuyện Abraham sát tế Isaac. Sát tế Isaac là một hy sinh rất lớn của Abraham, vì:

Isaac là đứa con duy nhất do vợ chồng ông sinh ra trong lúc tuổi già. Đứa con ấy là tất cả niềm hy vọng của ông về lời Chúa hứa sẽ cho một dòng dõi đông đúc. Vì vậy, Isaac là “đứa con một yêu dấu” của Abraham, vậy mà ông đành giết nó để dâng cho Chúa.

Tuy nhiên, tấm lòng của Abraham đối với Chúa còn to lớn hơn:

Chúa vừa gọi “Abraham” thì ông đáp lại ngay “Dạ, tôi đây”. Chúa muốn ông làm một việc vừa ngược với tình cảm của ông, vừa ngược với lời hứa của Ngài. Mặc dù vậy ông vẫn làm.

Thiên Chúa xem trọng tấm lòng hơn của lễ; coi trọng sự hy sinh trong tâm hồn của ông hơn là đứa con ông sắp dâng. Dù Abraham chưa giết con, nhưng Chúa đã kể ông đã dâng con cho Ngài.

Bài đọc II: Thánh Phaolô suy nghĩ về ý nghĩa cuộc đời Đức Giêsu và hiểu rằng tất cả vì lợi ích cho chúng ta. Khi Đức Giêsu chịu chết là chịu chết “vì tất cả chúng ta”; và khi Ngài sống lại lên ngự bên hữu Chúa cha cũng là để nâng đỡ chúng ta. Đức Giêsu chính là ơn ban tuyệt vời nhất mà Thiên Chúa ban cho loài người

Tin Mừng:

Sự kiện Chúa Biến Hình nằm sau lời loan báo thương khó và lời mời gọi bước theo Thầy trên con đường thập giá. Liền sau đó, Đức Giê-su dẫn 3 môn đệ thân tín đi lên núi cao. Tại đây, Ngài biến hình trong vinh quang rực rỡ. Như vậy Chúa biến hình để củng cố đức tin cho các môn đệ đang bị hoang mang chao đảo trước lời loan báo thương khó và lời mời gọi thập giá. Nhờ đó, các ông đủ sức mạnh mà theo Chúa đến cùng.

Ba môn đệ Phê-rô, Gia-cô-bê và Gioan, được chứng kiến những sự kiện đặc biệt trong đời Đức Giê-su. Chúng kiến để làm gì? để thêm đức tin, ngõ hầu có đủ nghị lực mà chấp nhận việc Thầy phải chịu nhục mạ và khổ hình. Cuộc Biến Hình vinh quang của Chúa Giêsu là sự đáp trả của Chúa Cha qua việc Người chấp nhận cuộc khổ nạn. Như vậy, sự vâng theo ý Chúa hôm nay, xem ra vất vả nặng nề, cũng sẽ trở thành nguồn vui bất tận cho chúng ta mai sau.

Khi Chúa Giê-su đang cầu nguyện, dung mạo Người biến đổi. Như vậy, việc gặp gỡ, kết hiệp với Chúa trong suy niệm và cầu nguyện sẽ biến đổi tâm hồn, cuộc sống và cả con người của chúng ta mỗi ngày nên giống Chúa hơn.

Sau cuộc Biến Hình, Chúa Giêsu trở lại với khuôn mặt bình thường, Thầy trò lại tiếp tục cuộc sống hằng ngày. Vì thế, sau những niềm vui mà Chúa ban trong cầu nguyện, chay tịnh và bác ái, Người vẫn tiếp tục đồng hành với chúng ta trong mọi biến cố của cuộc sống. Vì vậy, chúng ta hãy luôn giữ tâm hồn bình an trong mọi tình huống của cuộc đời, vì ý thức rằng Chúa vẫn đứng đó lặng lẽ nhìn chúng ta.

Gợi ý suy nghĩ:

1- Giáo hội dẫn ta vào 40 ngày chay tịnh trong sa mạc để cùng với Đức Giêsu chiến đấu chống lại những cơn cám dỗ, hầu có thể sống với Chúa, với anh chị em trong quan hệ mới. Đây là con đường đầy thử thách nhưng lại là đường dẫn đến vinh quang. Bước theo Chúa, là phải can đảm “vâng nghe lời Người” (c.7) để đi vào con đường thập giá với niềm xác tín rằng, con đường mờ tối hôm nay sẽ dẫn đến vinh quang ở đích điểm. Bước theo Chúa có nghĩa là cố gắng dứt bỏ mọi cám dỗ dừng chân, cắm lều trên núi, để xuống núi đi vào giữa lòng đời, như kinh nghiệm các môn đồ đã sống.

2- Như Phêrô, Giacôbê và Gioan, ta cũng cần lên núi cao, đến nơi thanh vắng (cầu nguyện, tĩnh tâm) để nhìn thấy khuôn mặt sáng ngời của Chúa. Nhờ đó, ta dễ nhận ra khuôn mặt bình thường của Ngài khi xuống núi và khuôn mặt khổ đau của Ngài nơi những anh chị em khốn cùng quanh ta.

3- Phêrô muốn ở lại mãi trên núi. Ông muốn bám vào cảm nghiệm vinh quang hạnh phúc. Ông không muốn xuống núi để tiếp tục sống cuộc sống thường ngày. Nhưng Chúa Giêsu đã giục ông xuống núi để đối diện với cuộc sống. Ngài không muốn cảm nghiệm trên núi trở thành chỗ ở cho Phêrô ẩn trốn khỏi cuộc chiến đấu đang chờ đợi phía trước. Một thoáng ánh sáng Ngài ban cho ông là để giúp ông đối diện với giờ tăm tối sắp đến.

4- Sám hối là đổi mới tâm hồn, đổi mới khuôn mặt, để chính tôi và cả Giáo Hội mang một khuôn mặt mới.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho chúng con biết cầu nguyện lúc hạnh phúc cũng như khi đau khổ, khi an vui cũng như lúc gặp thử thách, để chúng con luôn kết hiệp với Chúa và để được Chúa nâng đỡ chở che. Amen.

Gabriel Dương Văn Quốc Tiến.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Khi chiêm ngắm mầu nhiệm Chúa Giêsu biến hình, chúng ta được mời gọi hãy tin vào Chúa Con và “*hãy vâng nghe lời Người!*” Để vâng nghe Lời Chúa, hầu đạt tới vinh quang phục sinh, chúng ta tha thiết dâng lời cầu xin:

1. Hội Thánh là hiện thân của Thiên Chúa tình yêu. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các vị chủ chăn trong Hội Thánh, luôn kết hợp với Chúa Kitô trong việc củng cố niềm tin cho đoàn chiên trước mầu nhiệm Thập Giá, hầu dẫn đưa từng người tiến đến hạnh phúc đích thực. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Hiện nay trên thế giới có biết bao người sầu khổ vì nghèo đói bệnh tật, và bạo lực hận thù. Xin cho họ tin tưởng Chúa luôn thương yêu cứu giúp họ vượt qua tất cả. Xin cho mỗi người chúng ta biết mở rộng vòng tay, liên đới với họ trong tinh thần cầu nguyện, chia sẻ và bố thí. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các tín hữu luôn ý thức về giá trị và lợi ích của những ngày tĩnh tâm Mùa Chay, để tích cực tham dự Thánh Lễ, đón nhận các bí tích, nhất là bí tích Hòa giải; hầu nhận được nhiều ơn Chúa mà canh tân đời mới cuộc đời. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Đây là Con Ta rất yêu dấu, các người hãy nghe lời Người!*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mỗi người trong cộng đoàn chúng ta, luôn nhiệt thành cầu nguyện, và hân hoan sống các lời khuyên Phúc Âm, để ngang qua đời sống của chúng ta, hình ảnh Đức Kitô ngày càng tỏa sáng trước mặt mọi người. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, Chúa đã yêu thương chúng con đến trao ban Con Chí Ái làm lễ tế đền tội chúng con. Xin cho chúng con hiểu được thâm trạng của tội lỗi, và tình thương bao la của Chúa, để nỗ lực chống lại các dịp tội, tích cực sống thánh thiện, hầu xứng đáng với ơn nghĩa tử Chúa ban. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Tết Nguyên Đán Giáp Thìn - Tết dân tộc - sẽ rơi vào ngày thứ bảy 10 tháng 2, trong hoàn cảnh sống ở Nhật, chúng ta không thể tổ chức ăn tết với đầy đủ những nghi thức, tập tục như ở Việt Nam, nhưng như là một người con xa gia đình, xa quê hương, chúng ta cầu nguyện cho tổ quốc, cho cha mẹ, cho gia đình. Xin Chúa ban cho tổ quốc Việt Nam sớm thoát ách cộng sản vô thần, để mọi người dân có được một cuộc sống thực sự tự do, độc lập, không bị trói buộc trong những lối suy nghĩ vô thần, cách cai trị độc tài, đố kỵ của đảng cộng sản, chỉ biết bóc lột dân, làm giàu cho chính mình mà không bao giờ quan tâm đến sự tồn vong, hạnh phúc, độc lập của tổ quốc, dân tộc. Cầu xin Chúa ban cho cha mẹ, anh chị em, những người thân yêu đang sống trong đất nước, được tràn đầy bình an, dù vất vả, khổ cực, nhưng luôn phó thác cho Chúa, dù nghèo khổ nhưng luôn có một tâm hồn quảng đại, luôn tận tâm giúp đỡ người nghèo. Và cầu nguyện cho chúng ta, xin cho cuộc sống đầy đủ vật chất ở Nhật Bản không làm cho trái tim của chúng ta đóng lại trong sự ích kỷ, nhưng biết mở ra để có thể chia sẻ với người nghèo, khóc với người khóc, vui với người vui, và mỗi ngày được trở nên khí cụ Chúa dùng để mang bình an, hạnh phúc và tình yêu của Chúa đến cho mọi người.

Ngày Chúa Nhật 11 tháng 2 cũng là ngày thế giới cầu nguyện cho bệnh nhân, trong sứ điệp gọi cho Thế Giới nhân ngày Thế Giới Bệnh Nhân thứ 32, Đức Thánh Cha Phanxicô đã viết: “Con người ở một mình thì không tốt” (St 2,18). Ngay từ đầu, Thiên Chúa, Đấng là tình yêu đã tạo dựng nên con người để hiệp thông, bằng cách ghi khắc trong hữu thể con người chiều kích của các mối quan hệ. Vì thế, cuộc sống của chúng ta, được tạo thành theo hình ảnh Chúa Ba Ngôi, được mời gọi thể hiện trọn vẹn chính mình trong sự năng động của các mối quan hệ, tình bạn và tình yêu thương lẫn nhau. Chúng ta được tạo ra để ở bên nhau chứ không phải đơn độc. Và chính vì dự án hiệp thông này đã được khắc sâu vào tâm hồn con người, nên cảm nghiệm bị bỏ rơi và cô đơn làm chúng ta sợ hãi, khiến chúng ta đau đớn và thậm chí là nó là điều vô nhân đạo...” “Thực tế đáng buồn này trước hết là hậu quả của nền văn hóa chủ nghĩa cá nhân, vốn đề cao hiệu suất bằng mọi giá và nuôi dưỡng huyền thoại về tính hiệu quả, trở nên thờ ơ và thậm chí tàn nhẫn khi con

người không còn đủ sức lực cần thiết để theo kịp. Sau đó, nó trở thành một nền văn hóa vất vả, trong đó "con người không còn được coi là giá trị hàng đầu cần được tôn trọng và bảo vệ, đặc biệt nếu họ nghèo nàn hoặc khuyết tật, nếu 'chưa hữu ích' - như những đứa trẻ chưa được sinh ra -, hoặc 'họ không còn hữu ích nữa' - như người già" (Thông điệp *Fratelli tutti*, 18)..."

“Người bệnh, người dễ bị tổn thương, người nghèo là trung tâm của Giáo Hội và cũng phải là trung tâm của sự quan tâm nhân bản và chăm sóc mục vụ của chúng ta. Chúng ta đừng quên điều này! Và chúng ta hãy phó thác chính mình cho Đức Maria Rất Thánh, Sức khỏe của bệnh nhân, để Mẹ cầu bầu cho chúng ta và giúp chúng ta trở thành những nghệ nhân của sự gần gũi và các mối quan hệ huynh đệ”.

Trong ngày Thế Giới Bệnh Nhân, chúng ta hãy cầu nguyện cho các người bệnh, đặc biệt cho những bệnh nhân nghèo, không ai quan tâm lo lắng, và chúng ta hãy biến những lời cầu nguyện chân thành này thành những việc bác ái thực tế, cụ thể như giúp đỡ cho những người bệnh, chia sẻ với những người nghèo một chút tiền bạc, hoặc đóng góp cho những cơ quan từ thiện, để nhờ đó, những người nghèo, những người bệnh có thể được săn sóc một cách chu đáo, tốt đẹp hơn.

Vào ngày 14 tháng 2, chúng ta sẽ bước vào Mùa Chay Thánh, qua nghi thức xúc tro, diễn tả tâm tình ăn năn, hối cải. Mùa chay là mùa mời gọi hối cải, quay trở về với Thiên Chúa tình yêu bằng việc hòa giải với Chúa, bỏ đi những hành vi, những cách sống tội lỗi, những thói quen ích kỷ được diễn tả một cách cụ thể bằng những việc hy sinh, hãm mình, chay tịnh và những chia sẻ vật chất với những anh chị em thiếu thốn, đau khổ.

Mùa Chay cũng là thời gian mà Giáo Hội ăn chay và cầu nguyện đặc biệt cho các tân tòng chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy. Như vậy, mọi người đã được rửa tội cùng các tân tòng đào sâu sự trở lại của mình trong tâm tình ăn năn, hối cải và tạ ơn. Mùa Chay là mùa tập trung vào Bí Tích Thánh Tẩy và Bí Tích Hòa Giải, nhớ lại mình đã được Chúa cứu chuộc nhờ lãnh nhận bí tích thanh tẩy và đồng thời sống tâm tình hối cải bằng việc thực thi bí tích hòa giải.

Trong nghi thức xúc tro ngày Thứ Tư Lễ Tro, đánh dấu khởi đầu Mùa Chay, Giáo Hội mời gọi mọi người: “*Hãy sám hối và tin vào Phúc âm*”. Dù điều này không minh nhiên nói tới Bí tích Thánh Tẩy, nhưng vẫn nhắc nhở chúng ta về lời hứa rửa tội là xa tránh tội lỗi và tuyên xưng đức tin. Mùa Chay mời gọi chúng ta bắt đầu hành trình trở về, đánh dấu Mùa Sám Hối. Khi các tân tòng bước vào giai đoạn cuối của việc chuẩn bị cho các Bí tích mùa Phục Sinh, tất cả chúng ta cũng

được mời gọi đồng hành với họ, để chúng ta cũng chuẩn bị sống lại lời hứa rửa tội trong đêm vọng phục sinh. Ước gì 40 ngày Mùa Chay thực sự là một hành trình trở về với Thiên Chúa là Cha, như đứa con hoang đàng, sau những ngày sống trong cảm nghiệm tội lỗi, hối hận trở về với người cha hằng thương xót, chờ đợi và tha thứ. Và ước gì niềm vui được Chúa tha thứ cũng giúp chúng ta biết khiêm tốn tha thứ cho anh chị em của chúng ta.

Ngày 02 tháng 2 vừa qua, 3 em tập sinh của Dòng Thánh Phaolô de Chartres là: Faustina Hoàng thị Hà, Maria Claire Châu thị Minh Huệ và Maria Rosa Nguyễn thị Thu Huệ đã được khấn lần đầu. Đây là 3 nữ tu Việt Nam đầu tiên của Dòng Thánh Phaolô De Chartres được đào tạo ở Nhật, hiện nhà dòng có 4 sơ đã khấn trọn từ Việt Nam sang và 4 em thỉnh sinh đang tìm hiểu ơn gọi tại nhà mẹ của dòng ở Tokyo. Chúng ta tạ ơn Chúa vì những ơn gọi này và xin Chúa tiếp tục ban cho Giáo Đoàn, cho Giáo Hội Nhật, những linh mục, tu sĩ Việt Nam thánh thiện, nhiệt thành phục vụ Chúa trong cánh đồng truyền giáo này.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả anh chị em một năm mới Giáp Thìn bình an, tràn đầy ơn Chúa và một mùa chay thật thánh thiện. Tôi luôn cầu nguyện cho anh chị em.



*Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến*



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 01/2024, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2024-2025 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Nguyễn Trọng Linh-Dung (Takatori, Kobe) giúp một em: 10.000 yen
- Hoài-Hiếu (Takatori, Kobe) giúp mười em: 100.000 yen
- AC Thuyết-Mai (Fujisawa) giúp hai em: 20.000 yen
- Minh Anh (Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Phương Anh (Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Thảo Anh (Yamato) giúp một em: 10.000 yen

- Minh Đăng (Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- AC Huy-Ty (Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- AC Trinh Hải (Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Sora(Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Mari(Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Haru(Yamato) giúp một em: 10.000 yen
- Đào Huy Khang (Yamato) giúp một em: 10.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin chân thành biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

CHÚC MỪNG VÀ THÔNG BÁO:

Tân linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ, đã được truyền chức linh mục tại Việt Nam vào đầu tháng 12 vừa qua, đã được bề trên sai qua truyền giáo tại Nhật. Chúng ta tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo Đoàn thêm một mục tử sẽ đồng hành, chia sẻ với Giáo Đoàn niềm vui, hy vọng cũng như những ưu tư lo lắng, đồng thời sẽ giúp cử hành thánh lễ và ban các bí tích cho chúng ta. Xin mọi người liên lạc với ngài qua địa chỉ sau:

Linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House

7-1 Kioi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 102-8571

Email: dominicthesj@gmail.com; dominicthe@gmail.com

Linh mục P.M. Nguyễn Hữu Hiến

THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Cha Giokim Nguyễn Minh Toàn SJ đã được bề trên đổi nhiệm sở mới, xin anh chị em vui lòng liên lạc với ngài qua địa chỉ mới sau đây

Linh Mục Gioakim Nguyễn Minh Toàn
Jesuit Scholasticate

2-60-21 Wakamiya Nakano-ku, Toky 165-0033

Tel: (03) 5356-9813; Email: gioakimtoansj@gmail.com

Xin cảm ơn

Linh mục P.M. Nguyễn Hữu Hiến

2024 年 四旬節「愛の献金」

趣意書

四旬節のはじめに、わたしたちは次の言葉とともに頭に灰を受けます。

「あなたはちりであり、ちりに帰って行くのです」

四旬節は、自分がどれほど小さく、また罪深い存在であるのかを思い起こすと同時に、そのような自分を神がこよなく愛しておられることに感謝し、回心する時です。

教皇フランシスコは、現代社会においては様々な分野で有益な進歩があるとしつつも、モラルの低下、霊的価値観や責任感の希薄化が進み、人々は「自分は全能だと思い込み、皆が同じ船に乗り合わせていることを忘れ」と指摘しています（『兄弟の皆さん』29, 30 参照）。ここ数年、わたしたちはパンデミックとそれによる弱い立場におかれた人々のますますの困窮、そして、戦争や紛争と、主義、宗教、民族などによる分断が深刻化する社会の中で生きてきました。このような時にあって、四旬節の回心の呼びかけは、一人ひとりにとって、そして人類共同体にとって、真剣に受け止めるべき重要なものです。

Ý nghĩa việc “quyên góp tiền” Mùa Chay 2024

Vào đầu Mùa Chay, chúng ta lãnh tro trên đầu với những lời này:

“Anh em là cát bụi và sẽ trở về cát bụi”.

Mùa Chay là thời gian để chúng ta nhận thức rằng, chúng ta con người mỏng dòn và tội lỗi. Đồng thời hoán cải nội tâm và tạ ơn tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta.

Đức Thánh Cha Phanxicô nói rằng mặc dù có những tiến bộ ích lợi cho xã hội hiện đại, nhưng sự suy thoái về đạo đức vẫn gia tăng. Sự suy giảm các giá trị tinh thần và ý thức trách nhiệm yếu dần và có người “nghĩ rằng họ là người toàn quyền mà quên mất rằng mọi người đều ở trên cùng một con thuyền” (xem Fratelli Tutti, 29, 30). Những năm qua, đại dịch đã làm gia tăng tình trạng nghèo đói và người nghèo dễ bị tổn thương, Đồng thời chiến tranh và sự xung đột đã gây ra sự chia rẽ nghiêm trọng về các nguyên tắc, tôn giáo, sắc tộc, v.v. Thời điểm này, lời kêu gọi hoán cải của Mùa Chay rất quan trọng đối với từng cá nhân và cộng đồng nhân loại để họ thực hiện một cách nghiêm túc.

Trong Mùa Chay, theo truyền thống, giáo hội kêu gọi Cầu nguyện, Ăn chay và

四旬節を過ごすにあたり、教会は伝統的に、祈り、節制、愛の業に励むよう呼びかけていますが、日本の教会ではこの三つのわざの実践として、四旬節愛の献金を行っています。今、尊厳を踏みにじられている人々、また人間の都合で傷つけられた被造物を心に留めて祈り、犠牲の内に連帯し、献金によって愛を届けるという、三つの行いがつながって一つの形をなすものです。

カリタスジャパンは毎年多くの皆様から祈りのこもった募金をいただいておりますが、この四旬節の献金は緊急事態発生時に特定の意向のためにお問い合わせの募金と違い、数年間かけて行われる開発援助や、カリタスジャパンとして募金の呼びかけを行わない緊急支援など、状況に応じて柔軟に行われる支援活動のために使われます。この愛のわざを通して、同じ船に乗る世界の人々とともに歩んで参りましょう。皆様の四旬節の歩みが豊かなものとなりますよう、神の祝福を祈ります。

2024年2月14日 灰の水曜日

カリタスジャパン担当司教
パウロ 成井大介

Bổ thí. Giáo hội tại Nhật Bản áp dụng ba việc này và kêu gọi thực hành việc “quyên góp tiền” Mùa Chay. Ba hành động, cầu nguyện cho những người mà nhân phẩm hiện đang bị chà đạp, cũng như những thụ tạo đang bị tổn hại do sự ích kỷ của con người, Ăn chay hãm mình chứng minh tình liên đới qua việc bổ thí, quyên góp. Ba hành động đi chung với nhau.

Hàng năm, Caritas Nhật Bản nhận được sự quyên góp và cầu nguyện từ nhiều người. Ngoài ra cũng có những quyên góp cho những mục đích cụ thể trong trường hợp khẩn cấp. Khoản tiền quyên góp Mùa Chay này là một quá trình phát triển kéo dài vài năm. Được thực hiện linh hoạt tùy theo tình hình, chẳng hạn như viện trợ và hỗ trợ khẩn cấp ở những nơi Caritas Nhật Bản không kêu gọi quyên góp. Qua hành động quyên góp chúng ta làm cho thế giới biết là chúng ta đang ở trên cùng một con thuyền. Tôi cầu nguyện cho quý anh chị em và xin Thiên Chúa chúc lành cho mọi người. Ước chi cuộc hành trình Mùa Chay của quý anh chị em được phong phú hơn.

Thứ tư Lễ Tro, Ngày 14 tháng 2 năm 2024

Phụ trách Caritas Nhật Bản: Giám mục
Phaolo Narui Daisuke

LỜI CHÚC XUÂN 2024

NĂM tháng trôi, ngày chậm bước
MỚI đón xuân này, kiệu rước xuân nao!
TUỔI đời thắm thoát dường bao
XUÂN tô điểm thắm ước ao xoay vần.
VẠN người nô nức, ân cần
LỘC tài, vinh phúc xếp vần yêu thương.
THÁNH thiêng, nghĩa đức uyên ương,
ÂN tình, ơn phúc tựa nương tâm hồn.
GIA trang phó thác kính tôn
ĐÌNH viên rực sắc thả hồn bay xa.
SUM suê hoa lá chim ca,
 ‘**VẦY** duyên cá nước’ chan hoà tình thân.
AN vui hoan chúc thánh ân
BÌNH yên khắp chốn, xa gần muôn nơi
NGỰ nan đừng đến người ơi!
TRỊ an thư thái rạng khơi xuân về.

Lm. Xuân Hy Vọng

Chú thích:

‘*Đình viên*’: vườn hoa

‘*Vầy duyên cá nước*’: sum vầy, sum họp

‘*Ngự nan*’: tai họa, tai ương

XUÂN HY VỌNG

Năm mới xuân sang
Tuôn tràn ơn Thánh
Nam thanh nữ tú
Đòi tu hiến dâng.
Phúc ân miên trường
Yêu thương mãi liên.

Xuân tươi xa gần
Ân cần chia san
Bình an khắp chốn
Tựa hồn kết hoa
Chan hoà tình Chúa
Chẳng ứa lòng con.

Xuân đẹp thơ ca
Bao la nhạc khúc
Lời chúc gia đình
Vẹn tình tha thiết
Mãi miết thuận hoà
Ngân nga vang xa.

Xuân thắm mỹ miều
Yêu kiều diễm lệ
Đê mê dần trôi
Đòi môi toả nắng
Chứng nhân Nước Trời
Cuộc đời nở hoa.

MÙA CHAY

Mùa Chay hay **Mùa Bốn mươi** (Tiếng Anh: Lent, tiếng Latinh: Quadragesima) là một mùa phụng vụ quan trọng trong lịch phụng vụ của nhiều hệ phái Kitô giáo. Mục đích truyền thống của Mùa Chay là việc chuẩn bị của các tín hữu qua lời cầu nguyện, ăn năn, sám hối những tội lỗi, thực hành những việc bác ái, từ thiện và hãm mình. Sự kiện này, cùng với các phong tục giữ đạo đức liên quan, được thực hành bởi các Kitô hữu theo truyền thống Anh giáo, Chính thống giáo Đông Phương, Giáo hội Luther, Phong trào Giám Lý, Thần học Calvin và Giáo hội Công giáo Rôma. Ngày nay, hệ phái Anabaptist cũng tuân giữ Mùa Chay.

Trong Kitô giáo Tây phương, Mùa Chay kéo dài bốn mươi ngày tức khoảng sáu tuần lễ trước Lễ Phục Sinh, bắt đầu từ Thứ tư Lễ Tro và kết thúc trước Tam Nhật Vượt Qua chiều Thứ năm Tuần Thánh. Lễ Phục Sinh luôn luôn rơi vào một chủ nhật giữa ngày 22 tháng 3 và 25 tháng 4 vì vậy, Thứ tư Lễ Tro có thể rơi vào bất cứ thứ tư nào giữa ngày 4 tháng 2 và 10 tháng 3.

Số "bốn mươi" mang nhiều ý nghĩa Kinh thánh như: bốn mươi ngày tiên tri Moses trên Núi Sinai với Thiên Chúa, Thiên Chúa làm trận Đại hồng thủy bốn mươi ngày đêm, hành trình bốn mươi năm đến Đất Hứa của người Do Thái, lời kêu gọi sám hối của tiên tri Jonah cho Thành phố Nineveh và đặc biệt bốn mươi ngày chay Thánh là khoảng thời gian chuẩn bị tâm hồn để được hân hoan đón nhận ân sủng Phục Sinh.

Thời gian bốn mươi ngày cũng tượng trưng cho bốn mươi ngày Chúa Giê-su trong hoang địa, nhịn ăn và bị ma quỷ cám dỗ về ba phương diện của cuộc sống: lòng khao khát đời sống xác thịt, mong muốn quyền lực và lòng kiêu ngạo. Nhưng Chúa Giê-su đã vượt qua được bằng việc trích dẫn nhiều câu trong Kinh Thánh Cựu Ước để phản biện lại ma quỷ.

Theo truyền thống Kitô giáo Tây phương, bốn mươi ngày trong Mùa Chay được đánh dấu bởi việc ăn kiêng, làm từ thiện và hạn chế những thứ vui, hạn chế đi du lịch, mua sắm. Ba việc thực hành truyền thống được coi trọng là cầu nguyện (công lý về phía Thiên Chúa), nhịn ăn (công lý về phía bản thân), và bổ thí (công lý về phía tha nhân).

Thời cận đại, theo quy định của Giáo hội Công giáo đề cao tinh thần của việc ăn chay thì ngày Thứ tư Lễ Tro, Thứ sáu Tuần Thánh và tất cả các ngày Thứ sáu trong các tuần của mùa chay buộc các tín đồ từ 14 đến 60 tuổi phải giữ chay và kiêng thịt (kiêng ăn thịt, nội tạng, tiết của những động vật máu nóng như các loài thú: heo, trâu, bò, chó,..., các loài chim: gà, vịt, ngan, ngỗng,..., các loài động vật bò sát, các loài côn trùng,... chứ không kiêng các loại hải sản, thủy

sản như cá, tôm, cua, mực, nghêu, sò, ốc, hến, hào,... các loại trứng và các thứ được chế biến từ bơ, sữa, pho mát, mật ong nhưng cũng phải hạn chế). Ngày nay, luật này đã được nới lỏng chỉ buộc giữ chay và kiêng thịt vào Thứ tư Lễ Tro và Thứ sáu Tuần Thánh, những ngày khác tín hữu được khuyến khích ăn kiêng (ăn những món đạm bạc, không ăn những món xa xỉ, đắt tiền, không ăn những đồ ăn vặt như ăn các loại bánh ngọt, bánh quy, bánh kem, snack, bỏng ngô, các loại kẹo, sô-cô-la, đồ ăn nhanh, không uống những đồ uống có ga như nước ngọt, không uống những đồ uống có đường như trà sữa không uống những đồ uống có cồn như rượu, bia và cũng không dùng những chất kích thích như cà phê, thuốc lá) và có thể ăn ít hơn bình thường (chỉ ăn ngày hai bữa, là bữa trưa và bữa tối, khuyến khích ăn không no vào buổi trưa, không ăn bữa sáng hoặc chỉ ăn một bữa trưa). (Lưu ý: ăn ít hơn hoặc ăn kiêng cũng được coi là một hình thức ăn chay chứ không bắt buộc phải kiêng ăn thịt, cá, trứng, sữa, pho mát, mật ong như các tôn giáo khác chẳng hạn như Phật giáo)

Bách khoa toàn thư Wikipedia

MÙA CHAY THÁNH

“Đây là Con Ta yêu dấu

Rất đẹp lòng Ta, lắng nghe Lời Người”

Một lòng chữa cái đăm mê

Lánh xa dịp tội, trở về Chúa thôi.

Đòi con thuở còn nằn nôi,

Tình yêu tuôn đổ, đơn côi tan dần

Lời Người con chẳng ngại ngần

Đơn sơ bé nhỏ, ân cần chú tâm.

Một lòng yêu thương âm thầm

Ăn chay, đền tội, trí tâm thanh bình

Hoan ca nhựa sống bình minh

Hăng say cầu nguyện, chính mình đổi thay.

Tạ ơn Chúa muôn ơn này

Qua Mùa Chay Thánh, lòng đầy hân hoan.

Dù đời bao nỗi lo toan

Cùng Người con bước, hiệp đoàn ra đi.

Lm. Xuân Hy Vọng

PHẬN HÈN TRO BỤI

Nhận tro trên đầu người ơi,
 Ăn năn sám hối một đời thể nhân.
 Lâu nay xa Chúa trăm phần
 Vô tâm, hờ hững muôn lần đấng cay.
 Cuộc đời lấm nổi mê say
 Say tiền say bạc mất ngay tâm lòng.
 Nẻo đường lạc lối long đong
 Nhanh chân tiến bước, cất công trở về.
 Bỏ lại tội lỗi đam mê
 Xoay vòng quanh quẩn ê chề nhân gian.
 Phận hèn xin được bình an
 Thân từ tro bụi chứa chan lòng thành.
 Một mai mọi sự minh anh
 Trở về bụi đất yên lành dịu êm.
 Ngày sắp tàn, chờ màn đêm
 Ra khỏi tăm tối, trước thêm ánh quang.
 Cái hồi từ tận tâm can
 Tin vào Lời Chúa, hành trang trong đời.
 Mau mắn “xin vâng” đáp lời
 Quay về bên Chúa, mãi nơi mong chờ.

Lm. Xuân Hy Vọng

ĐỨC VÂNG LỜI

(Cam suy mầu nhiệm Mãn Côi thứ 4 Mùa Vui)

Gương mẫu Thánh Gia thật tuyệt vời:
 Môi Sen lẽ luật... Mẹ vâng lời:
 Tiến dâng Thánh Tử nơi đền thánh,
 Đón nhận tình thương tại Nước Trời.
 Lão già Si Mêon: mừng ẵm Chúa,
 Mẹ Vua Cứu Thế: cảm dòng đời ... (1)
 Vui trong đau khổ lập công phúc,
 Gương mẫu Thánh Gia thật tuyệt vời...

Thế Kiên Dominic

(1) Đức Mẹ nghe lời tiên tri của cụ Simêon về sự đau khổ đời Mẹ Chúa Cứu Thế phải chịu

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO

Chuyện đời:

Giăng đờ La Fon-ten [Jean de La Fontaine] (1621-1695) - nhà văn ngụ ngôn bất hủ người Pháp - kể câu chuyện sau: Một tiều phu vác củi từ trong rừng sâu về nhà. Củi nặng mà sức lực ông có hạn, nên ông cứ vừa đi vừa than thở. Đến lúc vì quá mệt mệ chán nản, ông bèn dừng lại mà kêu thần chết đến đem mạng sống mình đi. Vừa dứt tiếng, thần chết bỗng xuất hiện, vẻ mặt hung tợn, tay cầm sẵn chiếc lưỡi hái. Thần chết gan hỏi: “Mi gọi ta đến để làm gì?” Ông lão tiều phu mặc dù vừa mới đòi chết nhưng khi vừa thấy thần chết thì hoảng sợ, đổi ý không muốn chết nữa, bèn đánh trống lảng: “Xin ông làm ơn đặt bó củi nặng này lên vai hộ tôi ạ!” Thần chết liền bỏ lưỡi hái xuống và nhấc bó củi chất lên vai người tiều phu. Ông lão vội cảm ơn và nhanh chân rảo bước, không cảm thấy nặng nhọc gì nữa cả.

Chuyện đạo:

Thánh Giáo Hoàng Gio-an Phao-lô II trong Tông thư *Salvifici Doloris* (1984) về ý nghĩa đau khổ của con người dưới lăng kính Ki-tô giáo, đã viết: “Con người bước đi cách này hay cách khác, trên nẻo đường đau khổ, và tất cả chúng ta được đưa tới gặp gỡ con người trên chặng đường đó”. Ngài trích dẫn dụ ngôn người Sa-ma-ri-a nhân hậu: “Quả thật, dụ ngôn ấy cho thấy mỗi người chúng ta phải có mối tương quan như thế nào đối với người đồng loại đang đau khổ. Chúng ta không được ‘dừng đứng bỏ qua’, nhưng phải ‘dừng lại’ bên kẻ đau khổ. Người Sa-ma-ri-a nhân hậu là tất cả những ai dừng lại bên bất cứ đau khổ nào của người khác. Dừng lại không phải vì tò mò mà là để sẵn sàng giúp đỡ. Thái độ này là sự sẵn sàng nội tâm biết mở lòng và xót thương. Người Sa-ma-ri-a nhân hậu là tất cả những ai nhạy cảm với đau khổ của người khác, ‘xúc động’ trước sự bất hạnh của người thân cận. Đức Ki-tô, hiểu biết những gì xảy ra trong tâm hồn người ta, nên đã nhấn mạnh đến khả năng rung động này, đó là vì Người muốn cho thấy tầm quan trọng của nó khi ta ứng xử trước nỗi đau khổ của tha nhân. Vậy cần phải phát triển sự nhạy cảm ấy nơi mình, vì nó là bằng chứng mỗi đồng cảm của ta đối với một người đang đau khổ. Đôi khi sự cảm thông này là cách diễn tả duy nhất hoặc chính yếu có thể có được để nói lên tình thương và sự liên đới của ta đối với những người đang đau khổ. Nhưng người Sa-ma-ri-a nhân hậu trong dụ ngôn của Đức Ki-tô không chỉ dừng lại ở chỗ xúc động, cảm thương. Tình cảm cuộn cuộn trong lòng đã thôi thúc ông ra tay hành động và trợ giúp người bị thương tích. Như thế, bất cứ ai biết nâng đỡ những đau khổ, dù thuộc loại nào, đều là người Sa-ma-ri-a nhân hậu. Nếu có thể được, phải giúp đỡ thật hữu hiệu...” (x. số 28).

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI KẾT ƯỚC ĐẦU NĂM

“Ma-ri-a hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy và suy đi nghĩ lại trong lòng” (Lc 2,19).

Đức Ma-ri-a ghi nhớ và suy đi nghĩ lại điều chi? Theo tôi, cho đến lúc này, có hai điều. Một là khi được Sứ Thần truyền tin, Mẹ nhớ lời chào của Sứ Thần: “Mừng vui lên, Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng Bà”(x. Lc 1, 28). Và trong biến cố đi thăm bà Ê-li-sa-bét, bà chị họ nói: “Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ”(x. Lc 1,42). Quả thực, Đức Ma-ri-a đã được đầy ân sủng và đã được chúc phúc.

Đức Ma-ri-a, qua việc cuu mang và sinh ra Ngôi Lời Thiên Chúa, Mẹ được gọi là Mẹ Thiên Chúa. Công Đồng chung Ê-phê-sô năm 431 công bố rằng: “Đức Ma-ri-a thực sự trở thành Mẹ Thiên Chúa qua việc Con Thiên Chúa làm người trong lòng Mẹ. “Đức Ma-ri-a là Mẹ Thiên Chúa, không phải vì Ngôi Lời đã nhận thiên tính của Người từ nơi Mẹ, nhưng vì chính từ Mẹ mà Người đã nhận được một thân xác thánh thiêng có linh hồn. Ngôi lời đã kết hợp với thân xác ấy ngay trong Ngôi Vị của mình, vì thế chúng ta nói: “Ngôi Lời đã sinh ra làm người”(x. GLCG, số 466).

“Quả thế, Đấng Mẹ cuu mang làm người bởi Thánh Thần; Đấng thực sự là con của Mẹ theo xác phàm, chính là Con hằng hữu của Ngôi Cha; là Ngôi Hai trong Ba Ngôi chí thánh. Vì vậy, Hội Thánh tuyên xưng Đức Ma-ri-a thực sự là Mẹ Thiên Chúa”(x. GLCG, số 495).

Đức Ma-ri-a đã hát lên: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng, vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới, từ nay hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, Danh Người thật chí thánh chí tôn”(x. Lc 1, 46-49).

Điều đó có nghĩa là Đức Ma-ri-a đã lấy Chúa làm niềm vui của mình; Ngài vui mừng trong Chúa và Chúa đã cho Mẹ được phi chí toại lòng. Đức Ma-ri-a đã ký thác đời mình cho Chúa; chấp nhận thi hành Thánh Ý của Chúa và Chúa đã ra tay gìn giữ Mẹ, như lời trong Thánh Vịnh nói: “Hãy lấy Chúa làm niềm vui của bạn,

Người sẽ cho bạn được phi chí toại lòng.

Hãy ký thác đường đời cho Chúa,

chính Người sẽ ra tay”(x. Tv 84, 4-5).

Chúng ta hãy noi gương Mẹ mà ghi nhớ và suy đi gẫm lại câu Thánh Vịnh đó và đem ra thực hành. Chúng ta hãy lấy Chúa làm niềm vui, chứ đừng lấy tiền lấy của; cũng đừng lấy danh vọng làm niềm vui của mình. Vì những niềm vui đó chóng qua lắm; vui đó lại buồn đó; được thì vui, mất thì buồn. Lấy Chúa làm niềm vui của mình, thì chúng ta sẽ được vui luôn; dù chúng ta không nhiều tiền nhiều của; dù chúng ta không được ai biết đến, vì Chúa sẽ cho chúng ta được “thỏa chí tang bồng”; được phi chí toại lòng, như Đức Ma-ri-a vậy.

Rồi chúng ta cũng hãy ký thác đường đời cho Chúa. Ký thác hay phó thác cũng được. Nghĩa là dâng cuộc mình lên Chúa, xin Chúa hướng dẫn, gìn giữ và đưa về bến an toàn. Việc dâng này không phải là để Chúa muốn làm gì thì làm, mà là chính chúng ta phải làm. Nghe nó hơi ngược đời chút, nhưng phải như vậy mới được.

Chúng dâng cuộc đời mình LÊN Chúa, chứ chúng không dâng cuộc mình CHO Chúa. Chúa cho chúng ta một cuộc đời rồi, chúng ta không cần phải dâng cuộc đời mình CHO Chúa nữa. Quả thật, nếu nói là dâng CHO Chúa thì Chúa muốn làm gì thì Chúa làm. Chúng ta có chịu nổi không.

Trong bài ca Magnificat, Đức Ma-ri-a nói: “Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả” mà. Đúng vậy, Chúa sẽ làm những điều cao cả trong cuộc đời của mỗi người chúng ta, nếu chúng ta biết thực thi ý Chúa. Trong kinh Lạy Cha, chúng ta đọc: “chúng con nguyện Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”. Có nghĩa là chúng ta nguyện: chúng ta sẽ thi hành ý Chúa trong cuộc đời của mình, chứ không phải chúng ta nguyện: Chúa làm. Chúa mà làm thì chúng ta chết toi và chúng ta là tay sai cho Chúa chứ không phải là con Chúa.

Là con cái Chúa, thì chúng ta phải biết ý Chúa và làm theo ý Chúa mới được. Chúng ta phải xắn tay áo lên mà làm; chúng ta phải thi hành ý Chúa thì việc làm và cuộc đời của chúng ta mới có giá trị. Và khi đã làm xong rồi, chúng ta mới mở miệng mà nói: Đó là Chúa làm. Trước khi làm mà chúng ta nói: con phó thác hết

cho Chúa, để Chúa làm, thì chúng ta là những đày tớ vô dụng. Đày tớ mà vô dụng, không biết làm gì thì nói làm gì nữa.

Cho nên chúng ta phải để ý các từ ngữ khi cầu nguyện sao cho nó cụ thể và thiết thực, chứ không phải là những lời nguyện ở đầu môi chót lưỡi. Do đó, trong tâm tình phó thác, chúng ta dâng lên Chúa cuộc đời của chúng ta; chúng ta dâng những gì sẽ xảy ra trong năm mới 2024 này, để chúng ta biết đón nhận tất cả như là Hồng Ân của Chúa. Dù là vui hay buồn; dù là sướng hay khổ; dù là mạnh khỏe hay bệnh tật; dù là thất bại hay thành công.

Khi Vui, Sướng, Mạnh Khỏe, Thành Công, chúng ta tạ ơn Chúa, điều đó cũng dễ mà, ai mà làm chẳng được, người không tin Chúa cũng làm mà. Còn khi Buồn, Khổ, Bệnh tật, hay thất bại mà chúng ta tạ ơn Chúa thì tuyệt vời biết bao!!! Thực tế cho chúng ta thấy, chẳng có người nào, cũng chẳng có năm nào mà không có tất cả những sự ấy. Cuộc sống là vậy mà; đâu có xuông được từ trên xuông dưới; đâu có vui, sướng, mạnh khỏe, thành công suốt năm đâu.

Cũng như lời kết ước hôn nhân: “Anh nhận Em làm vợ; Em nhận Anh làm chồng,... và hứa sẽ giữ lòng chung thủy với ..., khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan; khi bệnh hoạn cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng ... mọi ngày suốt đời...”. Rõ ràng là không chỉ khi thịnh vượng và mạnh khỏe mới yêu thương và tôn trọng; cả những những lúc gian nan và bệnh tật nữa. Vì cuộc sống hôn nhân đâu phải lúc nào cũng màu hồng đâu, phải không bạn.

Sau là chúng ta cũng được chúc phúc như Mẹ, với lời chúc phúc đầu năm trong bài đọc 1: “Nguyện Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em. Nguyện Đức Chúa tươi nét mặt, nhìn đến anh em và đủ lòng thương anh em. Nguyện Chúa ghé mắt nhìn và ban bình an cho anh em”(Ds 6, 24-26).

Vậy, kể từ hôm nay, ngày đầu năm 2024, chúng ta được Chúa chúc phúc; chúng ta được Chúa ban đầy ân sủng, chúng ta hãy noi gương Đức Ma-ri-a mà luôn sống trong bình an của Chúa và sống với nét mặt tươi vui nhé. Dù là vui hay buồn; dù là sướng hay khổ; dù là mạnh khỏe hay bệnh tật; dù là thất bại hay thành công. Đó là LỜI KẾT ƯỚC ĐẦU NĂM của chúng ta đây. Chúng ta sẽ BÌNH AN và HẠNH PHÚC trong NĂM MỚI. CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2024. HAPPY NEW YEAR.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

TIN MỪNG TRỌNG ĐẠI; TIN VUI BÌNH AN

Sứ Thần bảo họ: “Anh em đừng sợ. Nay tôi loan báo cho anh em một Tin Mừng trọng đại, cũng sẽ là niềm vui cho toàn dân: Hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đa-vít, Người là Đấng Ki-tô; là Đức Chúa”(Lc 2,10-11).

Đấng Cứu Độ đó chính là Đức Giê-su. Đức Giê-su là Đấng Ki-tô và là Đức Chúa. Đức Giê-su đã làm người và sinh ra ở Bê-lem, thành của vua Đa-vít. Đức Giê-su ra đời làm vinh danh cho Thiên Chúa trên trời và đem bình an đến cho mọi người ở dưới thế.

“Một trẻ thơ đã chào đời để cứu chúng ta. Một người con đã được ban tặng cho chúng ta. Người gánh vác mọi quyền bính trên vai; Danh Hiệu của Người là Cỗ Ván kỳ diệu; Thần Linh dũng mãnh; Người Cha muôn thuở; Thủ Lãnh hòa bình”(Is 9,5).

Trong Thánh Vịnh có câu rất hay:

“Tín Nghĩa, Ân Tình nay hội ngộ,

Hòa Bình, Công Lý đã giao duyên.

Tín Nghĩa mọc lên từ đất thấp,

Công Lý nhìn xuống từ trời cao”(Tv 85, 11-12).

Hai cặp từ “Tín Nghĩa, Ân Tình” và “Hòa Bình, Công Lý” có ý nghĩa gì đây? Theo tôi hai cặp từ này biểu lộ Nhân Tính và Thiên Tính của Đức Giê-su Ki-tô. Đức Giê-su là Con Thiên Chúa đã xuống thế làm người. Nơi Người có hai bản tính: Bản Tính Thiên Chúa và Bản Tính Con Người.

“Tín Nghĩa mọc lên từ đất thấp”, điều này cho thấy Tín Nghĩa là hình ảnh Nhân Tính của Đức Giê-su. Con người của Đức Giê-su sinh ra từ Đức Ma-ri-a, tức là “mọc” từ đất thấp. Đức Ma-ri-a đã tin vào Thiên Chúa và curu mang Ngôi Lời của Thiên Chúa. Đó là Tín; Tín có nghĩa là Tin. Đó là Nghĩa, tức là mối tương quan; mối quan hệ. Người ta hay nói nói, không còn tình thì cũng còn nghĩa là vậy. Không còn yêu thương nhau thì cũng còn mối tương quan; còn mối

quan hệ, dù không thăm thiết. Hết tình, hết nghĩa thì A-men; coi như người dung. Có Tình có Nghĩa thì ôi thôi tuyệt vời !!!!!

Như thế, Ân Tình là hình ảnh Thiên Tính của Đức Giê-su. Do Ân tình; bởi tình yêu thương, mà Thiên Chúa đã xuống thế làm người. Thiên Chúa là Tình Yêu; Thiên Chúa là nguồn mạch Tình Yêu, từ trời tuôn đổ xuống trần gian; đổ trúng cặp nào, thì cặp đó YêuNhau.

“Tin Nghĩa, Ân Tình nay hội ngộ”, tức là Nhân Tính và Thiên Tính đã hội ngộ nơi Đức Giê-su, trong máng cỏ, để trở nên một con người là Đức Giê-su. Tin – Yêu nhau thì trở nên Cặp Đôi Hoàn Hảo.

“Công Lý nhìn xuống từ trời cao”, điều này cho thấy, Công Lý là hình ảnh Thiên Tính của Đức Giê-su. Thật vậy, Công Lý đến từ trời cao; đến từ Thiên Chúa. Nói cách khác Thiên Chúa là Công Lý; nơi Thiên Chúa có công bằng; có lý và có tình. Từ trời cao, Thiên Chúa nhìn xuống cõi trần; từ trời cao, Công Lý của Thiên Chúa tỏa rạng cho loài người được thấy.

Có Công Lý là có Hòa Bình; có Công Bằng là có Bình An. Công Bằng là tên gọi khác của Hòa Bình; hay Công Bằng là mặt kia của đồng tiền. Đồng Tiền đó có hai mặt là Công Bằng và Hòa Bình; là Công Lý và Bình An. Đó là Đồng Tiền của Thiên Chúa, được thể hiện nơi con người của Đức Giê-su; chứ không phải của Xê-da.

Hòa Bình là hình ảnh Nhân Tính của Đức Giê-su. Nơi Đức Giê-su có Bình An của Thiên Chúa, Người là Thủ Lãnh Hòa Bình; Người là Hoàng Tử Bình An. Người đem Bình An đến cho mọi người. Nhưng chỉ những ai Thiện Tâm mới lãnh nhận được sự Bình An. Tâm mà không thiện thì chỉ có chiến tranh; chỉ có ganh ghét; chỉ có ghen ty; chỉ có đánh nhau, chỉ có nói hành nói xấu nhau thôi.

“Hòa Bình, Công Lý đã giao duyên”, tức là Nhân Tính và Thiên Tính đã giao duyên nơi con người của Đức Giê-su Ki-tô; đã nên một nơi Đức Ki-tô Giê-su. Những ai đang yêu nhau là đang giao duyên với nhau và nói ngược lại cũng đúng, Những người đang giao duyên với nhau là đang yêu nhau đấy. Muốn giao duyên

với nhau thì phải có duyên với nhau mới được. Duyên đó đến từ trời, đến từ Chúa, “Duyên từ trời, duyên xuống đời ai. Xin trọn đời duyên thắm đừng phai”(lời ĐK bài hát, Bước vào nhà Chúa, của tác giả Phan-xi-cô).

Có thể nói, nơi Mầu Nhiệm Nhập Thể của Con Thiên Chúa mới giải thích được hai câu Thánh Vịnh này và làm cho ý nghĩa nên sáng tỏ.

Trước hết, nơi Đức Giê-su, bản tính Thiên Chúa và bản tính Con Người nay hội ngộ; bản tính Thiên Chúa và bản tính Con Người đã giao duyên. Đó là Tình yêu nên Một. Tình yêu đó, làm vinh danh Thiên Chúa trên trời và đem bình an xuống cho con người ở dưới thế.

Theo đó, Xác và Hồn nay hội ngộ; Xác và Hồn đã giao duyên: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho con người chúng ta.

Kế đến là, Thiên Chúa và Con Người nay hội ngộ; Thiên Chúa và Con Người đã giao duyên. Đó là thiết lập một mối tương quan: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương.

Theo đó, Đất và Trời nay hội ngộ; Đất và Trời đã giao duyên. Đó là Trời – Đất giao hòa: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho mọi loài chúng sinh.

Rồi đến, Nam và Nữ nay hội ngộ; Nam và Nữ đã giao duyên. Đó là tình yêu đôi lứa: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho những người yêu nhau.

Sau là, Bản Thân và Tha Nhân nay hội ngộ; Bản Thân và Tha Nhân đã giao duyên. Đó là tình huynh đệ: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới cho những vùng chiến tranh.

Tất cả tóm lại đó là Tin Mừng trọng đại; đó là Tin Vui cho toàn thể giới, mà Thiên Sứ đã công bố trong ngày Chúa Giáng Sinh. Chúng ta cũng hãy tích cực cộng tác, đem Tin Mừng trọng đại đó đến cho mọi người và loan báo Tin Vui đó cho toàn thể giới. Đó là Tin Mừng Trọng Đại; Đó là Tin Vui Bình An.

GIA ĐÌNH NHƯ MỘT BẦU TRỜI

“Khi đã đủ thời gian, đến ngày các ngài phải được thanh tẩy theo luật Mô-sê, bà Ma-ri-a và ông Giu-se đem con lên Giê-ru-sa-lem để tiến dâng cho Chúa”(Lc 2,22).

Qua câu Lời Chúa này, chúng ta thấy có Ông Giu-se, bà Ma-ri-a và người Con, tức là Đức Giê-su. Ba vị này làm nên Gia Đình Thánh. Gọi là Gia Đình thánh, vì trong gia đình này có ba vị thánh. Đó là Thánh Giu-se, Thánh Ma-ri-a và Đức Giê-su là Chúa các vị thánh.

Sở dĩ các Ngài trở thành những Vị Thánh là do các Ngài đã thực hành ý muốn cứu độ của Thiên Chúa. Ông Giu-se là Thánh vì đã vâng theo thánh ý Chúa mà đón Ma-ri-a vợ mình về nhà mình. Vì ông Giu-se muốn bỏ Ma-ri-a cách kín đáo, khi thấy Ma-ri-a có thai(x. Mr 1,19-21). Bà Ma-ri-a thì vâng lời Sứ Thần truyền, mà cưu mang Đấng Cứu Thế, dù không biết đến chuyện vợ chồng(x. Lc 1, 34;38). Còn Đức Giê-su thì vâng Lời Chúa Cha, xuống thế làm người: Lạy Cha, nầy Con xin để thì hành Thánh ý Cha(x. Dt 10-,7)

Chúng ta cùng tìm hiểu về Gia Đình trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa.

Theo sách Giáo Lý Công Giáo thì, “Hôn nhân và gia đình được thiết lập trên sự ưng thuận của đôi vợ chồng, nhằm vào ích lợi của họ cũng như vào việc sinh sản và giáo dục con cái. Tình yêu vợ chồng và việc sinh sản con cái tạo ra những tương quan nhân vị và những trách nhiệm hàng đầu giữa những phần tử trong gia đình”(x. GLCG, số 2201). Đó chính là bản chất của gia đình trong ý định của Thiên Chúa.

“Vợ chồng và con cái tạo thành một gia đình. Gia đình tự hình thành và có trước công quyền. Người ta xem gia đình là nền tảng để từ đó xác định những tương quan khác trong thân tộc”(x. GLCG, số 2202).

“Khi tạo dựng nên người nam và người nữ, Thiên Chúa đã thiết lập gia đình và đặt nền tảng cơ bản cho nó. Các phần tử trong gia đình đều bình đẳng về nhân

phẩm. Vì lợi ích chung của các phần tử và của xã hội, gia đình có một số trách nhiệm, quyền lợi và bổn phận”(x. GLCG, số 2203).

Bây giờ chúng ta nói riêng về Gia Đình Ki-tô giáo.

“Gia đình Ki-tô giáo bày tỏ và thể hiện một cách đặc biệt sự hiệp thông với Hội Thánh, vì lẽ đó...phải được coi là một “Hội Thánh tại gia”; là một cộng đoàn đức tin, đức cậy và đức mến. Tân Ước cho thấy tầm quan trọng đặc biệt trong Hội Thánh”(x. GLCG, số 2204).

Tầm quan trọng đặc biệt đó là: “Gia Đình Ki-tô giáo là một hiệp thông nhân vị; là dấu chỉ và hình ảnh của sự hiệp thông giữa Chúa Cha và Chúa Con trong Chúa Thánh Thần. Việc sinh sản và giáo dục con cái phản ánh công trình sáng tạo của Chúa Cha. Gia đình được mời gọi tham dự vào sự cầu nguyện và hy tế của Đức Ki-tô. Kinh nguyện hằng ngày và chăm đọc Lời Chúa củng cố đức mến trong gia đình. Gia đình Ki-tô giáo mang sứ mạng truyền giáo là loan báo Tin Mừng”(x. GLCG, số 2205).

“Những mối tương quan trong gia đình đưa tới cảm nghĩ, những tình nghĩa, những sở thích, những quyền lợi giống nhau nhất là việc biết tôn trọng lẫn nhau. Gia đình là một cộng đoàn ưu việt được mời gọi để thực hiện “sự đồng tâm nhất trí giữa vợ chồng và sự ân cần cộng tác của cha mẹ trong việc giáo dục con cái”(x. GLCG, số 2206).

Có thể nói, trong gia đình Ki-tô giáo, mọi người đều giúp nhau nên thánh qua việc chu toàn các bổn phận.

Bổn phận của con cái.

Bổn phận của con cái là lòng tôn kính hay hiếu thảo. “Lòng tôn kính của con cái đối với cha mẹ, phát xuất từ sự biết ơn đối với những người đã cho chúng được sống và nhờ tình yêu và công lao của họ, giúp chúng lớn lên về tâm vóc, khôn ngoan và ân sủng: “Hãy hết lòng tôn kính cha con và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau. Hãy luôn nhớ công ơn dưỡng dục, sinh thành, công ơn ấy con lạy chi đền đáp cho cân” (x. GLCG, số 2215).

“Điều răn thứ tư còn cho những người con đã trưởng thành biết trách nhiệm của họ đối với cha mẹ, về vật chất cũng như tinh thần, khi các ngài già yếu, bệnh tật, cô đơn hay hoạn nạn”(x. GLCG, số 2218). “Lòng hiếu thảo tạo bầu không khí thuận hòa trong đời sống gia đình, ảnh hưởng đến các mối tương quan giữa anh chị em. Lòng hiếu thảo sưởi ấm bầu khí gia đình” nữa(x. GLCG, số 2219).

Ngày nay, chúng ta thấy, lòng hiếu thảo này dường như không còn, vì nặng về kinh tế, nặng về tiền của, nên gia đình trở thành “đầu sôi lửa bỏng”, vì tiền của mà anh chị em mà sát phạt lẫn nhau, thậm chí còn sát phạt của cha mẹ mình nữa. Thực tế, đã có bà nào đó, vì cha mẹ chia gia tài không đồng đều đã dùng xăng đốt nhà mẹ, đốt chị em, đốt cả mẹ và xui sao cháy luôn cả chính mình. Kết cục, người đốt đó bị chết cháy trước. Tiền của đâu không thấy, chỉ thấy mất mạng và nằm gọn trong hũ cốt.

“Các Ki-tô hữu còn phải biết ơn những người đã giúp mình lãnh nhận đức tin; lãnh nhận ân sủng bí tích Thánh Tẩy và sống đời thánh hiến trong Hội Thánh. Những người này có thể là cha mẹ đẻ, cha mẹ thiêng liêng; các thành viên trong gia đình; các vị mục tử, các giáo lý viên hay bạn bè,...”(x. GLCG, số 2220).

Bổn phận của cha mẹ.

“Tình yêu vợ chồng không chỉ triển nở qua việc sinh con, mà còn qua việc giáo dục đời sống luân lý và tâm linh cho chúng nữa. “Vai trò của cha mẹ trong việc giáo dục quan trọng đến nỗi không gì thay thế được. Quyền và bổn phận giáo dục con cái là quyền và bổn phận căn bản, bất khả nhượng”(x. GLCG, số 2221).

Ngày nay, cũng vì miếng cơm manh áo mà nhiều người cha, người mẹ giao con mình cho người khác khi chúng được 3 hay 6 tháng tuổi. Kết cục là con cái lớn lên không cảm thấy được tình yêu thương gần gũi với cha mẹ và chắc chắn lòng hiếu thảo cũng không có được. Tiền của bao nhiêu chúng cũng phá hết; để rồi cuối đời, hết tiền, hết của lại mất cả con cái, tay trắng vẫn hoàn trắng tay.

“Cha mẹ phải là những người đầu tiên có trách nhiệm giáo dục con cái, họ thể hiện trách nhiệm này qua việc xây dựng một mái ấm gia đình, dựa trên tình âu yếm, lòng tha thứ, tôn trọng lẫn nhau, chung thủy và tinh thần phục vụ vô vị lợi.

Mái ấm gia đình là nơi thích hợp giáo dục các đức tính. Nơi đây, con cái biết hy sinh, phán đoán lành mạnh, tự chủ, là những điều kiện cho tự do đích thực. Cha mẹ phải dạy cho con cái biết “coi trọng các chiều kích tâm linh hơn là những gì thuộc thể lý và bản năng”. Cha mẹ có trách nhiệm quan trọng là phải nên gương cho con cái, khi biết nhìn nhận những thiếu sót của mình trước con cái. Có như thế cha mẹ mới có uy tín hơn để hướng dẫn và sửa dạy con cái mình”(x. GLCG, số 2223).

“Cha mẹ phải xem con cái mình như những người con của Thiên Chúa và tôn trọng chúng như những nhân vị. Họ phải dạy cho con cái biết chu toàn luật Thiên Chúa bằng cách chính họ cũng cho thấy mình vâng thánh ý Cha trên trời”(x. GLCG, số 2222).

“Khi con cái còn nhỏ, cha mẹ tôn trọng và yêu thương chúng qua việc chăm sóc và lưu tâm dưỡng dục, đáp ứng những nhu cầu thể xác và tâm linh của chúng. Khi chúng lớn lên, cha mẹ tôn trọng và tận tụy giáo dục con cái biết sử dụng lý trí và tự do”(x. GLCG, số 2228).

Nhất là “Cha mẹ phải giáo dục đức tin cho con cái ngay từ tuổi ấu thơ. Việc giáo dục này khởi đầu ngay khi các phần tử trong gia đình giúp nhau lớn lên trong đức tin, nhờ chứng từ của một đời sống đạo phù hợp với Tin Mừng. Việc dạy giáo lý trong gia đình đi trước, đồng hành và làm phong phú thêm các hình thức giáo dục đức tin khác. Cha mẹ có sứ mạng dạy cho con cái biết cầu nguyện và khám phá ra ơn gọi làm con Thiên Chúa” hay ơn gọi tu trì(x. GLCG, số 2226).

Quả thật, khi chu toàn bổn phận làm cha làm mẹ, thì người cha sẽ nên như Mặt Trời của gia đình; người mẹ như mặt trăng của gia đình; và khi chu toàn bổn phận làm con, những người con sẽ nên như những vì sao của gia đình. Một gia đình như thế như là một bầu trời, ban ngày có mặt trời chiếu sáng; ban đêm có ánh trăng thanh và có muôn vì sao lấp lánh. Ngày đêm đắp đổi, các thành viên giúp nhau nên thánh; làm nên một gia đình thánh, như Thánh Gia vậy.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

MÙA CHAY THÁNH

1. Mùa Chay là gì?

Căn cứ theo Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch, “Mùa Chay là sự chuẩn bị cho việc cử hành Lễ Phục Sinh. Phụng vụ Mùa Chay giúp các dự tòng và các tín hữu cử hành mầu nhiệm Phục Sinh: các dự tòng được chuẩn bị qua những giai đoạn khác nhau của việc nhập đạo; còn các tín hữu thì qua việc tưởng niệm Bí tích Thanh Tẩy và việc Sám hối.”

Theo giáo luật hiện hành về nghi thức Tây phương của Giáo hội, ngày ăn chay là ngày mà người Công giáo từ mười tám đến sáu mươi tuổi phải ăn chay trong một thời gian giới hạn. Ở đất nước này (Mỹ), bạn có thể ăn một bữa chính và hai bữa phụ miễn là những bữa ăn nhẹ này không tạo thành bữa ăn thứ hai. Trẻ em không bắt buộc phải nhịn ăn, nhưng cha mẹ chúng phải đảm bảo rằng chúng được giáo dục đúng cách về việc thực hành nhịn ăn tinh thần.

Kiêng thịt là ngày mà người Công giáo từ mười bốn tuổi trở lên phải kiêng thịt. (Mặc dù theo kỷ luật phổ biến của nghi thức phương Tây của Giáo hội, cá, trứng, các sản phẩm từ sữa và thực phẩm làm từ mỡ động vật được cho phép, nhưng chúng không được đưa vào nghi thức phương Đông.) Tội phạm có thể tùy ý từ bỏ các yêu cầu về nhịn ăn và kiêng khem vì lý do y tế.

2. Nguồn gốc của Mùa Chay:

Trên thực tế, Mùa Chay là một định chế của Giáo hội không bắt nguồn từ Giáo hội sơ khai. Đối với những người theo đạo Thiên chúa vào thời các tông đồ, Chủ nhật nào cũng là Lễ Phục sinh, và mãi đến thế kỷ thứ 2, một ngày lễ đặc biệt mới được tổ chức để tưởng nhớ cái chết và sự phục sinh. Sau đó Chúa Kitô biến thành Tam nhật Phục sinh (Triduum paschal): Thứ Năm Tuần Thánh, Thứ Sáu Tuần Thánh, và Đêm Vọng Phục Sinh.

Trước sự kiện là một hoặc nhiều ngày ăn chay tùy theo khu vực, thường là từ chiều Thứ Năm Tuần Thánh cho đến sáng Phục Sinh, hoặc ít nhất là trong vòng bốn mươi giờ từ khi Chúa Kitô chết cho đến khi chết. Vào giữa thế kỷ thứ ba, ở Alexandria, việc ăn chay kéo dài suốt Tuần Thánh, và đến cuối thế kỷ thứ ba ở Ai Cập, cũng có một cuộc ăn chay kéo dài tới 40 ngày, với mục đích chính dường như là để phục sinh. Việc Chúa Giêsu ăn chay trong hoang địa giống như chuẩn bị cho lễ Phục sinh.

3. Mùa Chay có thực sự kéo dài 40 ngày không?

Chẳng bao lâu, Mùa Chay 40 ngày của người Ai Cập đã hình thành như một thời gian chuẩn bị cho Cuộc Tử nạn và Phục sinh của Chúa Kitô và lan rộng khắp Giáo hội. Vào nửa đầu thế kỷ thứ tư, ở Rome, thời kỳ ăn chay được thiết lập trong ba tuần trước Lễ Phục sinh, và từ năm 354 đến 384, họ cũng thêm ba tuần nữa. Như vậy, có đúng 40 ngày (quadagesima) giữa Chúa Nhật khai mạc Mùa Chay và bắt đầu Tam Nhật Thánh.

Nhưng vì không có việc ăn chay vào Chủ nhật, nên thực tế chỉ có 34 ngày ăn chay trong thời gian này. Cộng Thứ Năm và Thứ Sáu Tuần Thánh thành 36 ngày. Và cũng vì muốn chuẩn bị cho biến cố Phục Sinh bằng cách bắt chước 40 ngày ăn chay của Chúa Giêsu trong hoang địa, nên vào thế kỷ thứ 7, họ đã thêm vào 4 ngày còn thiếu, và từ đó, Mùa Chay bắt đầu. Mùa Chay với Thứ Tư trước Chủ nhật đầu tiên của Mùa Chay, sau này trở thành Thứ Tư Lễ Tro. Vào ngày này, các tín hữu ở Rôma tập trung tại Nhà thờ Thánh Anastasie ở chân Đồi Palatin, nơi Đức Giáo hoàng tuyên bố bắt đầu Mùa Chay. Sau đó mọi người đi rước đến Nhà thờ Saint Sabine trên đồi Aventin để cử hành Thánh lễ.

Trong Kinh thánh, bốn mươi ngày là con số truyền thống của kỷ luật, lòng đạo đức và sự chuẩn bị. Môi-se ở trên núi của Chúa bốn mươi ngày. Các trinh sát Y-sơ-ra-ên đã ở trong xứ Ca-na-an bốn mươi ngày. Ê-li đã đi bốn mươi ngày trước khi đến hang động, nơi ông nhận được sự mặc khải. Ni-ni-ve có bốn mươi ngày để ăn năn. Và điều quan trọng nhất đối với việc cử hành Mùa Chay của chúng ta là Chúa Giêsu đã ở trong hoang địa bốn mươi ngày để cầu nguyện và ăn chay trước khi thi hành sứ vụ của Người. Do đó, thật thích hợp khi các Kitô hữu noi gương ngài với thời gian bốn mươi ngày cầu nguyện và ăn chay để chuẩn bị cho cao điểm là cử hành sứ vụ của Chúa Kitô, Thứ Sáu Tuần Thánh và Easter Sunday (ngày lễ Phục sinh).

Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo dạy rằng, “Vì Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không thông cảm với những yếu đuối của chúng ta, vì Người cũng như chúng ta, đã chịu thử thách về mọi phương diện, nhưng không phải là tội lỗi”. Với bốn mươi ngày Mùa Chay, Giáo hội được kết hiệp với mầu nhiệm Chúa Giêsu trong sa mạc.”

4. Ý nghĩa của mùa Chay:

Trong tiếng Latinh, Mùa Chay là QUADRAGESIMA, có nghĩa là "40". Trong Mùa Chay, chúng ta trải qua 40 ngày với Chúa Kitô trong sa mạc để trải nghiệm cuộc hành trình 40 năm của Israel hướng về Đất Hứa. Trong suốt thời gian dài này, dân tộc do Môi-se lãnh đạo đói khát triền miên, có lúc nản lòng, có lúc bất trung ngã quy xuống đất. Nhưng đặc biệt, chính trong cuộc “hành trình dài” này, các em đã có một cảm nghiệm độc đáo về giáo huấn và tình yêu nồng nàn của Chúa dành cho các em.

Đó cũng là kinh nghiệm về sự thân mật với Chúa mà mọi Tân Dân, những người đã được rửa tội, cũng như những người dự tòng, đều muốn sống một đời sống mới khi họ chuẩn bị cử hành Lễ Phục Sinh, và tìm thấy trong đó niềm vui của những tâm hồn được thanh tẩy, hiệp thông với Đức Kitô, Đấng đã hoàn tất Lễ Vượt Qua bằng cái chết và sự phục sinh của Người.

Trong Mùa Chay, Dân Chúa bắt đầu một nỗ lực đòi hỏi nhưng tự do, dẫn dắt họ lắng nghe tiếng gọi của Thiên Chúa và tiếng kêu của cộng đồng nhân loại. Khi họ cất bỏ

lượng thực trần gian, dưới nhiều hình thức khác nhau, họ sẽ học cách trân trọng hơn Bánh Lời Chúa và Bánh Thánh Thể; đồng thời hiểu rõ hơn nghĩa vụ chia sẻ huynh đệ.

Xưa, khi bước vào Mùa Chay, Giáo hội nhấn mạnh đến những cách hy sinh quên mình. Hôm nay, hội thánh nhắc lại mục đích và ý nghĩa của nó. Hy lễ hãm mình trong Mùa Chay hướng về Thiên Chúa, tôn vinh Người, đồng thời hướng về tha nhân, quan tâm giúp đỡ và sống bác ái huynh đệ.

Trong việc ăn chay và hãm mình này, chúng ta chứng tỏ một cách hùng hồn sự vâng phục khiêm tốn của các môn đệ Chúa Kitô đối với hai giới răn yêu thương. Kinh Tiền Tụng Thứ Ba của Mùa Chay tìm thấy những từ thích hợp để mô tả nó như sau:

“Cha đã dạy chúng tôi là những kẻ tội lỗi phải kiêng ăn và hãm mình làm của lễ chuộc tội. Chỉ như vậy, chúng ta mới bớt kiêu căng, tự phụ và biết noi gương Cha nhân từ, bao dung, chia sẻ cơm ăn áo mặc cho người nghèo...”

Đối với tất cả những ai không đóng cửa lòng mình, nhưng biết lắng nghe Thiên Chúa, Giáo Hội hứa rằng từ nay, khi họ đã bước đi trọn đường trong ánh sáng của Đêm Thánh, “họ sẽ được tràn đầy ân sủng của Chúa.”

Khi một người nào đó, vào một lúc nào đó trong đời, thức tỉnh đức tin và khám phá ra Chúa Kitô, nếu muốn hiệp thông trọn vẹn với Giáo hội, người ta cần phải chuẩn bị và học hỏi.

Hơn nữa, không một Kitô hữu nào có thể khoe khoang rằng đã sống trong đức tin lâu như vậy, nên biết đầy đủ mẫu nhiệm phục sinh của Chúa Kitô và sẵn sàng tham dự vào mẫu nhiệm ấy.

Vậy là chúng ta phải trải qua 6 tuần lễ liên tục, vượt qua hành trình 40 ngày để chuẩn bị đón lễ Phục sinh. Sáu tuần chăm chú lắng nghe Lời Chúa và củng cố việc thực hành đức tin là tâm điểm ý nghĩa thiêng liêng và thiêng liêng của mùa Chay.

Đối với các dự tòng sắp lãnh nhận các bí tích khai tâm Kitô giáo vào Lễ Phục Sinh, những tuần lễ này là thời gian quan trọng và cần thiết. Đây là lúc mà mẫu nhiệm Kitô giáo, dưới ánh sáng của Lời Chúa, được trình bày cho họ trong tất cả vẻ huy hoàng của chân lý cứu độ, và với tất cả những đòi hỏi nghiêm trọng của hành trình đức tin. Vì đây cũng là lúc họ phải chấp nhận cuộc sống trong Giáo hội như một cam kết theo Chúa Kitô và phục vụ Người.

Chúng ta đã bước vào Mùa Chay. Như mọi năm, Mùa Chay bắt đầu từ Thứ Tư Lễ Tro và kéo dài 40 ngày. 40 ngày này chuẩn bị cho chúng ta sống mẫu nhiệm Thương Khó của Chúa Giêsu, chấp nhận cái chết của Ngài và cử hành sự Phục Sinh của Ngài. Ngoài ra, Mùa Chay nhắc nhở chúng ta về 40 đêm ăn chay và cầu nguyện của Thiên Chúa, trước khi công khai rao giảng và mạc khải cho nhân loại sứ mạng cứu độ nhân loại của Ngài. Trong Mùa Chay, Giáo Hội muốn đón nhận sứ điệp cứu độ với con tim đặc biệt quảng đại. Vì thế, Hội Thánh rất chăm chú lắng nghe lời Đức Kitô loan báo về Nước Thiên Chúa.

MÙA CHAY: CẦU NGUYỆN, CHAY TỊNH VÀ CHO ĐI

Giáo Hội mời gọi chúng ta cử hành Thứ Tư Lễ Tro, là ngày đầu tiên của Phụng vụ Mùa Chay. Trong mùa này, chúng ta chuẩn bị tinh thần để kỷ niệm thời điểm cao nhất trong đời sống Kitô hữu của chúng ta: Lễ Phục sinh.

Mỗi năm, Lời Chúa dành để suy niệm trong Thứ Tư Lễ Tro đều giống nhau, kêu gọi chúng ta thay đổi cõi lòng và dạy bảo chúng ta về cách thực hành truyền thống của Mùa Chay: cầu nguyện, ăn chay và bố thí. Những cách thực hành này phải là một phần của đời sống Kitô hữu trong mọi mùa Phụng vụ, nhưng trong Mùa Chay, chúng ta tái cam kết cầu nguyện, ăn chay và bố thí nhiệt tâm hơn.

Ý nghĩa đằng sau của việc dùng tro ghi dấu thánh giá trên trán chúng ta (dấu hiệu phụng vụ của Thứ Tư Lễ Tro) là một bản tóm tắt về đời sống Kitô hữu của chúng ta. Ở một mức độ nào đó, bụi tro nhắc nhở chúng ta về nguồn gốc của chúng ta là từ tro bụi và cái chết đưa chúng ta về tro bụi đúng như lời cầu nguyện khi chúng ta nhận tro: “Hãy nhớ mình là bụi tro và sẽ trở về với bụi tro”. Tro cũng là dấu hiệu chiến thắng của chúng ta: Thập Giá Chúa Kitô. Trong cái chết và sự phục sinh của mình, Chúa Kitô đã chiến thắng sự chết. Định mệnh của chúng ta với tư cách là Kitô hữu là đón nhận sự chiến thắng trên sự chết mà Chúa Kitô đã giành lại được cho chúng ta. Chúng ta thừa nhận chiến thắng đó khi chúng ta “Ăn năn sám hối và tin vào Tin Mừng,” là một lời cầu nguyện khác khi chúng ta được xức tro.

Bài Tin Mừng Thứ Tư Lễ Tro là một phần của Bài giảng trên núi. Trong bài giảng này, Chúa Giêsu cảnh báo những người theo Ngài không nên sống chỉ vì cái vẻ bề ngoài. Khi các môn đồ Chúa Giêsu bố thí, cầu nguyện và ăn chay, họ phải làm theo cách để chỉ một mình Thiên Chúa thấy, vì Ngài là Đấng nhìn thấu tâm lòng và biết những gì ẩn giấu.

Cầu nguyện, trở về với cõi lòng.

Khi dạy cho các môn đệ của mình Kinh Lạy Cha như kiểu mẫu cầu nguyện, Chúa Kitô nói: “Và khi cầu nguyện, anh em đừng làm như bọn đạo đức giả:

chúng thích đứng cầu nguyện trong các hội đường, hoặc ngoài các ngã ba ngã tư, cho người ta thấy. Thầy bảo thật anh em: chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh em, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh em, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh em, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh em.” (Mátthêu 6: 5-6).

Mùa chay là mùa cầu nguyện. Trong mùa chay, Hội Thánh mời gọi con cái của mình gia tăng cầu nguyện, trong cõi lòng lặng lẽ thâm trầm của mình, thực hiện lại, và luôn mãi, cuộc tìm gặp Thiên Chúa ngày càng quyết tâm và thân tình hơn, khám phá lại Thiên Chúa là Đấng “thổi sinh khí vào lỗ mũi nó và con người trở thành một loài có sự sống” (Stk 2: 7). Thiên Chúa không chỉ ban sự sống tự nhiên, mà còn sự sống siêu nhiên, nghĩa là được làm con Thiên Chúa, được yêu mến Ngài và được dự phần vào sự sống của chính Ngài “Anh em đã mặc lấy con người mới, con người hằng được đổi mới theo hình ảnh Đấng Tạo Hoá, để được ơn thông hiểu” (Cô-lô-sê 3,10).

Mùa Chay được gọi là Mùa Chay Thánh vì nơi đó Kitô hữu vâng nghe Lời Chúa Kitô trở về với tâm tâm mình, con người đích thực của mình, để luyện tập đi trên con đường nên Thánh, và gặp được Thiên Chúa vì “Anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa” (1 Cô-rintô 3: 16). Lời cầu nguyện chân chính diễn ra sâu bên trong căn phòng tâm hồn Kitô hữu. Chính nơi sâu thẳm bên trong cõi lòng mà chúng ta sẽ gặp được Thiên Chúa. Thánh Tê-rê-sa Avila, một trong những tác giả tâm linh vĩ đại nhất trong lịch sử Giáo hội, mô tả linh hồn như một lâu đài nơi Chúa ngự. Gặp gỡ Ngài, cầu nguyện với Ngài và giao tiếp với Ngài đòi hỏi chúng ta phải đi vào căn phòng sâu nhất và bên trong cùng lâu đài của tâm hồn chúng ta. Chính nơi đó, nơi cư ngụ sâu thẳm nhất mà sự vinh hiển và vẻ đẹp đầy đủ của Thiên Chúa được tỏ hiện.

Cầu nguyện là gặp gỡ riêng tư với Chúa, trong mọi hoàn cảnh cá nhân đặc thù, vì chính Chúa Kitô đến trần thế này để gặp từng phận người cá vị, như Thánh nữ Catarina thành Siena nói: “Bạn không hiểu sao! Thiên Chúa theo dõi bạn ngày và đêm như thể Ngài có mỗi một việc để làm là bận tâm lo cho bạn”.

Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo viết: “Chúng ta học biết cầu nguyện vào một số thời gian nhất định, bằng cách lắng nghe Lời Chúa và tham dự mầu nhiệm Vượt Qua của Người; Người còn ban Thánh Thần để giúp chúng ta cầu nguyện trong mọi lúc, trong mọi biến cố của cuộc sống hằng ngày... Thời gian là của Chúa Cha; chúng ta gặp được Người trong hiện tại, không phải hôm qua hay ngày mai, nhưng chính hôm nay” (số 2659).

Cầu nguyện không phải là một công việc trong những công việc chúng ta phải sắp xếp theo một danh mục cần giải quyết, theo thời gian và nơi chốn. Cầu nguyện tự bản chất là một tâm tình, khi con tìm con người hướng về trái tim Thiên Chúa. Như vậy, người Kitô hữu hoàn toàn có thể cầu nguyện bất cứ lúc nào, chỉ cần “Hãy nâng tâm hồn lên! Chúng con đang hướng về Chúa”. Cầu nguyện không nhất thiết phải sắp xếp nơi chốn và thời gian, trừ những buổi cầu nguyện chung gia đình, nhóm, cộng đoàn... cụ thể. Không thể nghĩ và nói “Mai hoặc lát nữa tôi sẽ cầu nguyện”. Cầu nguyện là việc ai cũng có thể làm, và làm ngay hôm nay, ngay lúc này.

Đức Thánh Cha Phanxicô nói trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung trực tuyến sáng thứ Tư [10/2/2021](#): “Không có ngày nào tuyệt vời hơn ngày hôm nay chúng ta đang sống. Chúng ta đang sống nhưng luôn nghĩ về tương lai, không đón lấy ngày hôm nay khi nó đến; chúng ta sống trong tưởng tượng, không biết cụ thể thực tại. Hôm nay là thực tại, là cụ thể. Và chúng ta cầu nguyện hôm nay. Chúa Giêsu đến gặp chúng ta hôm nay. Và chính lời cầu nguyện biến ngày hôm nay thành ân sủng, hay đúng hơn, nó biến đổi chúng ta: nó xoa dịu sự giận dữ, duy trì tình yêu thương, gia tăng niềm vui, truyền sức mạnh để tha thứ”.

Tất nhiên, cầu nguyện không chỉ là nói hay đọc lời cầu nguyện. Cầu nguyện không chỉ là đọc kinh Mân Côi, suy gẫm theo Kinh thánh, hoặc đọc những lời cầu nguyện được soạn hay. Cầu nguyện rất cuộc là một mối tương quan với Thiên Chúa. Đó là cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa Ba Ngôi, Đấng ngự trong chúng ta. Cầu nguyện thật là một hành động yêu thương giữa ta và Người yêu dấu của ta. Đó là sự trao đổi giữa con người: cuộc sống của ta cho Thiên Chúa. Cầu nguyện là một

hành động kết hợp và hiệp thông qua đó chúng ta trở nên một với Thiên Chúa và Thiên Chúa trở nên một với chúng ta.

Các nhà thần bí vĩ đại đã dạy chúng ta rằng cầu nguyện có nhiều cấp độ. Chúng ta thường bắt đầu bằng việc đọc kinh, chẳng hạn như kinh Mân Côi rất đẹp. Từ đó chúng ta suy nghĩ, suy niệm và chiêm niệm sâu sắc về những mầu nhiệm của Thiên Chúa và cuộc đời của Ngài. Chúng ta hiểu biết về Thiên Chúa đầy đủ hơn và từng chút một, khám phá ra rằng chúng ta không còn chỉ nghĩ về Thiên Chúa, nhưng chúng ta đang nhìn thẳng vào Ngài.

Dấn thân vào việc khám phá Thiên Chúa trong lời cầu nguyện. Không có giới hạn và không có kết thúc cho chiều sâu mà Thiên Chúa muốn thu hút chúng ta qua lời cầu nguyện. Cầu nguyện chân chính không bao giờ nhàm chán. Khi khám phá ra lời cầu nguyện đích thực, chúng ta sẽ khám phá ra mầu nhiệm vô hạn của Thiên Chúa. Và khám phá này vinh quang hơn bất cứ điều gì bạn có thể tưởng tượng trong đời.

“Đôi khi tưởng chừng như không còn là chúng ta đang sống, nhưng ân sủng đó sống và hoạt động trong chúng ta qua cầu nguyện... Chúng ta yếu đuối, nhưng chúng ta biết cách cầu nguyện: đây là phẩm giá cao nhất của chúng ta. Và khi một lời cầu nguyện theo điều Chúa Giêsu muốn, lời cầu nguyện đó đạt được những điều kỳ diệu.”

Ăn năn sám hối và chay tịnh.

Ăn năn là cốt lõi của cung cách sống Kitô hữu. Trong suốt Mùa Chay, tất cả Kitô hữu đều trở thành “hối nhân” với tro hình Thánh Giá trên trán, quay về Thánh Giá như một dấu chỉ của sự hòa giải mà Thiên Chúa dành cho mọi loài thọ tạo.

Thánh Augustinô đã kêu lên: “Con sẽ tìm Chúa, bằng cách quay lại cùng Chúa và xin Chúa giúp. Nhưng con sẽ quay lại Chúa với niềm tin vì chân lý về Chúa đã được rao giảng cho con. Chính niềm tin của con, Chúa ban cho qua Chúa Giêsu, là Con Người, và tỏ cho con qua sứ vụ của người rao giảng trung thành, làm cho con quay về Chúa và xin Chúa giúp đỡ”.

Những đồng tro tàn này ngay từ buổi đầu “Người là bụi đất, và sẽ trở về với bụi đất” (Sáng thế ký 3:19) kết nối mỗi chúng ta với tất cả thụ tạo và với sự chết của chính chúng ta.

Những suy niệm Thứ Tư Lễ Tro năm nay lại mang một ý nghĩa mới vì đại dịch Còvít. Dấu hiệu của cái chết đang xảy ra xung quanh chúng ta khi đại dịch tiếp tục cướp đi sinh mạng của hàng triệu người và ảnh hưởng đến hàng trăm triệu người khác. Virus Corona không chỉ là lời nhắc nhở về tỷ lệ tử vong mà còn là kết quả bởi tội “coi nhẹ và làm ngơ trước khó khăn và đau khổ cả nhân loại” và bởi tội “thiếu quan tâm của chúng ta đối với những người chung quanh”.

Khi tham dự nghi lễ phụng vụ trực tuyến Thứ Tư Lễ Tro năm nay, điều cốt yếu là sống theo các thực hành của Mùa Chay: “tự xét mình và ăn năn tội, cầu nguyện và chay tịnh, hy sinh và làm việc yêu thương”. Chỉ nhớ rằng “chúng ta là cát bụi, và chúng ta sẽ trở về với cát bụi” là chưa đủ. Là những người được ghi dấu là con cái của Thiên Chúa, được lãnh nhận Ôn Cứu Độ tha thứ từ Chúa Kitô, chúng ta lưu tâm đến lời kêu gọi ăn năn: “Hãy trở về”.

Ý nghĩa của việc nhận dấu Thánh giá bằng tro trên trán của chúng ta vào Thứ Tư Lễ Tro là: chúng ta mang nơi mình một dấu hiệu của tội lỗi và sự chết, cùng với niềm hy vọng được thanh tẩy trong nước và ghi ấn tích bằng dầu của lời hứa về sự sống, sự tái sinh và sự giải thoát khỏi tội lỗi và sự chết trong nghi thức Thánh Tẩy Đêm Vọng Phục Sinh. Vào Thứ Tư Lễ Tro, chúng ta cảm thấy toàn bộ thân phận nặng nề của con người chúng ta. Đó là một lời nhắc nhở hữu hình thích hợp về thực tế đau buồn, mất mát và sự chết. Ăn năn sám hối là ý thức lại và suy gẫm về tất cả các thực tại nhân sinh tất định đó để đi đến một quyết tâm thay đổi cách sống theo con đường của Chúa Kitô.

Để đi đến đó, về mặt thực hành, người Kitô hữu được mời gọi thực hành chay tịnh. Chay tịnh không chỉ nói đến việc “ăn uống” thuần túy theo nghĩa chữ “ăn chay”, và không chỉ vào ngày Thứ Tư Lễ Tro hay Thứ Sáu Tuần Thánh. Điều cốt yếu là mọi tín hữu được kêu mời “từ bỏ một điều gì đó cả tinh thần lẫn vật chất” như là hãm mình: làm chủ những ham muốn vốn vô trật tự của mình, hy sinh: từ bỏ những nhu cầu kể cả chính đáng, trong mùa Chay, để quyết tâm hơn

trở về “cõi lòng” và hướng về những điều “cao cả” hơn những quan tâm phàm trần.

Có câu chuyện vui kể rằng: Ngày thứ Sáu mùa Chay kiêng thịt, một thanh niên khỏe mạnh vào quán ăn. Người tiếp viên tới hỏi: “Thưa ông dùng chi?” Ông khách nói: “Cho tôi đĩa cá sấu?” – “Xin lỗi, chúng tôi không có.” – “Cho tôi đĩa cá voi?” – “Xin lỗi, chúng tôi không có.” – “Cho tôi đĩa cá mập”. – “Xin lỗi, chúng tôi cũng không có.” – “Tiệm gì lạ vậy, Chúa ơi, xin Chúa chúng giám, hôm nay con đành phải ăn thịt”. Thế rồi anh gọi tiếp: “Thôi, cho tôi một đĩa thịt beef steak và một chai whisky”. Làm dấu Thánh giá nguệch ngoạc xong, anh ta ăn uống tỉnh bơ, và cảm thấy lương tâm yên ổn hơn khi nào hết! Đây thật không đúng tinh thần mùa Chay!

Sách Giáo Lý Công Giáo, số 1809 viết: “Đức tiết độ giúp ta điều tiết sức lôi cuốn của những lạc thú và sử dụng chừng mực những của cải trần thế. Tiết độ giúp ý chí làm chủ các bản năng và kềm chế các ham muốn trong giới hạn chính đáng. Người tiết độ hướng các thèm muốn giác quan về điều thiện và luôn thận trọng, “không chiều theo những đam mê của lòng mình” (Hc 5,2). Cựu Ước thường khen ngợi đức tiết độ: “Con đừng buông theo các tham vọng của con, nhưng hãy kềm chế các dục vọng” (Hc 18,30). Tân Ước gọi tiết độ là “chừng mực” hay “điều độ”, chúng ta phải sống “chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này” (Tt 2,12).

Thánh Augustinô dạy: “Sống tốt lành không gì khác hơn là yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết sức lực mình. Chúng ta dành cho Người một tình yêu trọn vẹn (nhờ tiết độ), không gì lay chuyển nổi (nhờ can đảm), chỉ vâng phục một mình Người (nhờ công bình), luôn tỉnh thức để khỏi sa vào cạm bẫy của mưu mô và gian dối (nhờ khôn ngoan)”.

Trao ban, bố thí và sống công bình.

Tro xuất hiện trong Kinh thánh thời Do Thái như một dấu hiệu của sự than khóc và ăn năn, nhưng tiên tri Isaia nhắc dân chúng rằng những thực hành như vậy chính là lời kêu gọi sống sao cho công bình, và ngày hôm nay lời kêu gọi đó càng khẩn thiết hơn:

“Chúng tôi nói : “Chúng tôi ăn chay, sao Ngài không thấy, chúng tôi hãm mình, sao Ngài chẳng hay ?”

Này, ngày ăn chay, các người vẫn lo kiếm lợi, vẫn áp bức mọi kẻ làm công cho mình.

Này, các người ăn chay để mà đôi co cãi vã, để nắm tay đánh đấm thật bạo tàn.

Chính ngày các người muốn ăn chay để tiếng các người kêu thấu trời cao thăm, thì các người lại ăn chay không đúng cách.

Phải chăng đó là cách ăn chay mà Ta ưa chuộng trong ngày con người phải thực hành khổ chế ?

Cúi rạp đầu như cây sậy cây lau, nằm trên vải thô và tro bụi, phải chăng như thế mà gọi là ăn chay trong ngày các người muốn đẹp lòng ĐỨC CHÚA ?

Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao : mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm ?

Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục ?” (Isaia 58: 5-6).

Các thành viên của cộng đoàn Kitô giáo sơ khai được mời gọi làm việc bác ái giúp người nghèo “Sau nhiều năm, tôi về Giêrusalem để đem tiền cứu trợ cho dân tộc tôi và để dâng lễ phẩm lên Thiên Chúa” (Cv 9,36 ; 24,17) và họ nhận được phần thưởng từ Chúa Phục Sinh “Tốt hơn, hãy bỏ thí những gì ở bên trong, thì bây giờ mọi sự sẽ trở nên trong sạch cho các người... Phần anh em, đừng tìm xem mình sẽ ăn gì, uống gì, và đừng bận tâm. Vì tất cả những thứ đó, dân ngoại trên thế gian vẫn tìm kiếm; nhưng Cha của anh em thừa biết anh em cần những thứ đó. Vậy hãy lo tìm Nước của Ngài, còn các thứ kia, Ngài sẽ thêm cho. “Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Ngài cho anh em”. (Luca 11,41; 12,33), “Lời cầu nguyện và việc cứu trợ của ông đã thấu toà Thiên Chúa khiến Ngài nhớ đến ông” (Cv 10.4-3) . Trong thực tế, hoạt động

từ thiện như cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, và cho kẻ rách rưới áo quần thường được coi là một trách nhiệm quan trọng phải thực hiện của một Kitô hữu:

“Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Ngài sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Ngài. Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Ngài, và Ngài sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê Ngài sẽ cho chiên đứng bên phải Ngài, còn dê ở bên trái. Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: “Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han”. Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: “Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu?” Đức Vua sẽ đáp lại rằng: “Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy”. Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: “Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng”. Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: “Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu?” Bấy giờ Ngài sẽ đáp lại họ rằng: “Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy.” Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời” (Mátthêu 25,31-46).

Chúa muốn gì ở tôi Mùa Chay này? Thật dễ dàng để bắt đầu Mùa Chay với những cam kết hời hợt, chẳng hạn như từ bỏ một món ăn yêu thích hoặc làm một việc tốt lành nào đó. Một số người chọn sử dụng Mùa Chay như một thời gian kiêng ăn để có được sức khỏe tốt hơn, và những người khác quyết định dành nhiều thời gian hơn cho việc đọc sách thánh hoặc các thực hành thiêng liêng khác. Tất cả những điều này đều tốt và hữu ích. Nhưng tôi có biết chắc mong muốn sâu sắc nhất của Thiên Chúa trong Mùa Chay Thánh này là gì không?

Cha John Fuellenbach, dòng Ngôi Lời, sau nhiều năm dạy thần học, giảng tĩnh tâm, và làm linh hướng, chia sẻ rằng: “Thật khó cho nhiều người khám phá ra hình ảnh họ đang có trong đầu về vị Thiên Chúa đang điều khiển và định hướng đời sống họ. Cũng thật khó để họ loại bỏ hình ảnh sai lạc để tạo cho mình một hình ảnh đúng đắn về Thiên Chúa do Chúa Kitô mạc khải cho”.

Quyết tâm, dốc lòng.

Mùa Chay là cơ may để khám phá ra rằng Thiên Chúa không chỉ là một Thiên Chúa “ở ngoài kia” xa xôi trên Thiên đàng. Ngài là một Thiên Chúa gần gũi và thân thiết hơn chúng ta có thể tưởng tượng. Mùa Chay là thời điểm, hơn bất kỳ thời điểm nào khác trong năm, người Kitô hữu phải quyết tâm, dốc lòng cố gắng thực hiện cuộc hành trình hướng nội để khám phá Nơi Trú Ngụ của Ba Ngôi Chí Thánh.

Lạy Thiên Chúa của con, con dâng chính mình con cho Chúa trong Mùa Chay Thánh này. Xin hãy thu hút con để con có thể biết đến Chúa nhiều hơn. Xin hãy tỏ ra cho con sự hiện diện thần linh của Chúa. Xin hãy ngự nơi sâu thẳm cõi lòng con, lôi kéo con về với chính Chúa, để con loại bỏ hình ảnh sai lạc về Chúa và có hình ảnh đúng đắn về Thiên Chúa do Chúa Kitô mạc khải cho.

Lạy Thiên Chúa xót thương, xin cho Mùa Chay này của con củng cố tình yêu và lòng sùng kính của con qua việc khám phá ra ân huệ cầu nguyện chân chính, sám hối chân thành, yêu thương chân thật. Lạy Chúa, con tin cậy nơi Chúa. Amen.

Phêrô Phạm Văn Trung,
Ngày 15/02/2021

THỨ TƯ LỄ TRO

LỊCH SỬ VÀ Ý NGHĨA THẦN HỌC PHỤNG VỤ

Ngày Thứ Tư Lễ Tro, chúng ta nghe văng vẳng lời thánh ca từ Sách Sáng thế: Hỡi người hãy nhớ mình là tro bụi và sẽ trở về bụi tro. Lời Kinh thánh này nhắc nhở chúng ta ý thức về thân phận con người qua biểu hiệu "bụi tro" được dùng trong Kinh thánh và trong nghi lễ ngày Thứ Tư đầu Mùa Chay. Trong bài viết này tôi sẽ nói qua về lịch sử và ý nghĩa thần học phụng vụ của Ngày Thứ Tư Lễ Tro.

1. Lịch sử Thứ Tư Lễ Tro

Những Quy luật tổng quát của Năm phụng vụ nói về ngày Thứ Tư Lễ Tro như sau: "*Mùa Chay bắt đầu từ Thứ Tư Lễ Tro và kết thúc ngay trước Thánh lễ Tiệc Ly. Ngày Thứ Tư đầu Mùa Chay có xúc tro; ngày đó khắp nơi ăn chay*" (số 28 và 29). Lời chỉ dẫn này cho chúng ta biết ý nghĩa của Ngày Thứ Tư Lễ Tro trong Năm phụng vụ, cũng như trong suốt Mùa Chay thánh. Với Thứ Tư Lễ Tro, Giáo hội bắt đầu Mùa Chay. Ngoài ra trong cơ cấu phụng vụ của ngày này, Giáo hội cử hành lễ nghi làm phép tro và xúc tro.

Trong truyền thống phụng vụ từ thế kỷ thứ 7, Ngày Thứ Tư Lễ Tro là một ngày quan trọng, và không một lễ nào có thể vượt lên trên. Người ta cũng gọi ngày này là "*Đầu Mùa Chay*" (*Caput ieiunii*), hay "*Đầu Mùa ăn chay 40 ngày*" (*Caput Quadragesimalis*). Việc ăn chay trong Mùa này đã có từ thời Đức Giáo Hoàng Gregoriô Cả (590-604).

Về nghi thức làm phép tro và xúc tro, qua thời gian lễ nghi này đã có sự biến đổi từ một nghi thức nghi thức thống hối trong định chế về tập tục thống hối công cộng thời xưa. Lịch sử phụng vụ về việc thành hình Nghi thức cử hành bí tích thống hối và hòa giải, cũng như định chế Giáo hội về một số sinh hoạt đặc biệt, đã có tục lệ bỏ tro cho hối nhân công cộng đã phạm một số tội nặng cách công khai, mà mọi người đều biết, như chối bỏ đức tin, giết người, ngoại tình . . . Những người này bị loại ra khỏi cộng đoàn tín hữu. Để được nhận lại trong cộng đoàn, họ phải làm việc thống hối công cộng theo định chế Giáo hội đưa ra. Vào ngày thứ tư trước Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, những hối nhân công cộng này sẽ tụ tập lại tại nhà thờ chính tòa, và sau khi xưng thú tội của mình, họ sẽ được Đức Giám mục trao cho chiếc áo nhậm mang trên mình, rồi lãnh nhận tro trên đầu và trên mình. Sau đó họ bị đũa ra khỏi nhà thờ và được chỉ định đi tới một tu viện để ở đó và thi hành một số việc thống hối đã ra cho họ. Vào sáng thứ năm Tuần thánh, các hối nhân này tụ tập lại tại nhà thờ chính tòa, được Đức Giám mục xem xét việc thực hành thống hối của họ trong Mùa Chay, sau đó ngài đọc lời xá giải tội lỗi của họ để giao hòa với cộng đoàn. Từ đây họ được quyền tham dự các buổi cử hành bí tích. Tại Rôma, vào thế kỷ thứ 7, các hối nhân công cộng tập họp tại một số nhà thờ tước hiệu (*tituli*) của thành phố, cũng như tại 4 Đại Vương cung thánh đường thánh Phêrô, thánh Phaolô ngoại thành, thánh Gioan Lateranô và Đức Bà Cả, để cử hành nghi lễ như vừa nói trên đây.

Về sau định chế thống hối công cộng không còn nữa, tuy nhiên lễ nghi bỏ tro vẫn còn giữ lại trong ngày Thứ Tư Lễ Tro. Đầu tiên chỉ có các tín hữu lãnh nhận tro trên mình. Về sau các Đức Giáo hoàng và tín hữu đều lãnh tro, để tỏ lòng thống hối. Sang thế kỷ thứ 10, thì có việc làm phép tro và một lời nguyện kèm theo bất chước cơ cấu thánh lễ, nghĩa là có lời nguyện giống như Kinh nguyện thánh thể, và việc lãnh nhận tro như khi cử hành việc rước lễ.

Vào thế kỷ thứ 11, cũng tại Rôma, Đức Giáo hoàng tập hợp các giáo sỹ, giáo dân tại nhà thờ thánh Anastasia. Ngài làm phép tro, bỏ tro cho mọi người, sau đó tất cả đi kiệu về nhà thờ thánh nữ Sabina ở đồi Aventino. Trong khi đi kiệu, Đức Giáo hoàng và cộng đoàn hát kinh cầu các thánh. Tất cả đều mặc áo nhậm, đi chân không, để tỏ lòng thống hối ăn năn. Khi đoàn kiệu đến nhà thờ thánh Sabina, Đức Giáo hoàng đọc lời xá giải và cộng đoàn cùng hát bài "*Chúng ta hãy thay đổi đời sống, Xức tro và ăn chay hãm mình, khóc than vì lỗi lầm đã phạm. Hãy khẩn cầu Thiên Chúa chúng ta. Vì Người rất từ bi nhân hậu sẵn sàng tha thứ mọi tội khiên*" (*Immutemur, xc. Ge 2, 13*). Sau đó ngài cử hành thánh lễ. Đó là trạm đầu tiên (statio) của Mùa Chay. Ngày nay vào Thứ Tư Lễ Tro, Đức Giáo hoàng cũng đến làm phép tro và bỏ tro tại nhà thờ thánh nữ Sabina theo truyền thống xưa. Trước đó có cuộc rước kiệu từ nhà thờ thánh Anselmô cũng trên đồi Aventino. Tại nhà thờ thánh nữ Sabina, ngài công bố sứ điệp Mùa Chay cho toàn thể Giáo hội (Sứ điệp Mùa Chay năm 2002 mang tựa đề: *Anh em đã lãnh nhận nhưng không, thì hãy cho đi nhưng không* [Mt 10,8]).

Vào năm 1091, Công đồng Benevento (Nam Italia) đã truyền cử hành nghi lễ bỏ tro cho tất cả các nơi trong Giáo hội. Trong khi bỏ tro, vị linh mục đọc lời: "*Ta là thân cát bụi sẽ trở về cát bụi*" (St 3, 19). Tro này lấy từ những cành lá đã được làm phép trong ngày Chúa nhật Lễ Lá năm trước để lại. Trước công cuộc canh tân phụng vụ của Công đồng chung Vaticanô II, lễ nghi làm phép tro và bỏ tro được cử hành trước thánh lễ. Vào năm 1970, khi công bố Sách Lễ Rôma được tu chính, thì lễ nghi này được cử hành sau phần phụng vụ lời Chúa. Ngoài câu trích từ Sách Sáng thế, còn có thêm một công thức dùng khi bỏ tro, lấy từ Phúc âm: "*Hãy ăn năn sám hối và đón nhận Tin Mừng*" (Mc 1,15). Với công thức mới này được thêm vào, thì biểu hiệu "tro" đã mang thêm một ý nghĩa mới nữa đó là việc canh tân đời sống trong suốt Mùa Chay thánh. Sau đây là một trong hai lời nguyện làm phép tro: "*Lạy Chúa, Chúa nhân từ đối với ai khiêm tốn, và tha thứ cho kẻ biết ăn năn. Xin nghe lời chúng con khẩn nguyện và rộng tay giáng phúc cho hết thảy chúng con sắp nhận lấy tro này, để chúng con kiên trì giữ bốn mươi ngày chay thánh, và nhờ đó được nên tinh tuyền, xứng đáng cử hành mầu nhiệm Vượt qua của Đức Kitô, Con Một Chúa, Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời*" (còn có một lời kinh khác trong Sách Lễ Rôma).

2. Ý nghĩa việc bỏ tro và ngày Thứ Tư Lễ Tro

Trong Cựu Ước, việc xức tro và mặc áo nhậm được dùng để thực hành và biểu lộ lòng thống hối cá nhân hay toàn thể cộng đoàn dân Israel. Tro chỉ thân xác

chúng ta là bụi tro, sẽ phải chết (xc. St 3,18,27; Giob 34, 17; Gr 6, 26; 25, 34; Est 4,13; Is 58, 5; Dn 9,3; Giona 3,6; Giudith 4,16; 9,1).

Trong truyền thống các đan sĩ và tu viện, tro được dùng để nói lên mối liên hệ với sự chết và sự khiêm nhường thống hối trước mặt Chúa. Vì thế, các tu sĩ, các đan sĩ có tục lệ tại một số nơi, muốn nằm trên đồng tro với chiếc áo nhậm để chết. Thánh Martino thành Tours bên Pháp đã nói: "*Không gì xứng hợp hơn cho một tu sĩ là việc nằm chết trên đồng tro bụi*". Các vị này lấy tro đã được làm phép trong ngày Thứ Tư Lễ Tro, rồi vẽ hình thánh giá trên đầu, trên đó còn trải thêm áo nhậm và rồi các vị nằm trên đó khi hấp hối và khi chết. Các tu sĩ cũng có thói quen trộn tro vào bánh như của ăn. Đó là một hình thức hãm mình nhiệm nhặt mà các tu sĩ phải giữ.

Từ đây chúng ta nhận ra, trước tiên Giáo hội đã đặt nền tảng cho việc thống hối, đó là nhìn nhận lại tình trạng nguyên tuyền của ơn thánh đã bị mất do tội nguyên tổ, và hậu quả là con người xa Thiên Chúa, trốn tránh Thiên Chúa. Con người sẽ phải chết như là một hậu quả của tội lỗi. Vì thế cần phải "*quay trở lại*" một cách tận căn, như ý nghĩa diễn tả qua từ "*canh tân*" trong ngôn ngữ Do thái, là quay ngược lại với 360 độ. Đàng khác suy tư về bụi tro, để cho thấy sự yếu hèn của mình và tính cách tùy thuộc vào Thiên Chúa vì con người được Ngài tạo dựng. Nhưng Thiên Chúa đoái thương và ban ơn cứu rỗi. Phụng vụ đã diễn tả nền tảng này qua các biểu hiệu và các lời kinh của ngày Thứ Tư Lễ Tro.

Cùng với một số biểu hiệu khác được Giáo hội dùng trong Mùa Chay, như màu áo lễ tím, không đọc Kinh Vinh Danh, không trungbông hoa trên bàn thờ, không dùng đàn trong thánh lễ, bụi tro cũng được dùng để cho thấy tính cách thống hối của Mùa Chay và thân phận của con người hay chết.

Nói tóm lại, lễ nghi làm phép tro và bỏ tro trong ngày Thứ Tư Lễ Tro gọi ra cho tín hữu về một thời điểm quan trọng đang bắt đầu liên hệ tới ơn cứu rỗi của họ, đó là Mùa Chay. Đồng thời, lễ nghi khởi đầu này cũng đề ra cho tín hữu một hành trình phải đi theo trong thời gian suốt Mùa Chay.

Hành trình đó là thực hành các việc làm biểu lộ sự thống hối, sống bác ái; đàng khác, tín hữu cũng phải đi sâu vào tâm tình thống hối, khi suy tư về thân phận con người, về lỗi lầm của mình và nhu cầu khẩn thiết phải trở về, phải canh tân cuộc sống. Tuy nhiên, tín hữu không làm những việc này trong ý thức khổ hạnh cá nhân, nhưng là để hướng về ơn cứu rỗi Chúa Kitô đã thực hiện và Giáo hội đang chuẩn bị mừng trong đại lễ Phục sinh. Ngày nay các biểu hiệu bên ngoài, như thống hối công cộng, như mặc áo nhậm, như đi chân không trong cuộc hành hương, vv. không còn được thực hiện như xưa, vì hoàn cảnh xã hội đổi thay, nhưng thái độ và ý chí thống hối, canh tân trở về vẫn phải in khắc sâu đậm trong tâm tâm mỗi người. Mỗi người sẽ tự đưa ra cho mình một số những thực hành thống hối trong cuộc sống cụ thể để biểu lộ ý nghĩa và tinh thần của lễ nghi xử tro.

GIOAN TẨY GIẢ : BẬC THẦY MARKETING NƯỚC TRỜI - THÁI CÔNG BẬC THẦY MARKETING HÀNG HÓA - CHÚNG TA THÌ SAO ?

Mấy ngày hôm nay, trên các nền tảng mạng xã hội, chúng ta thấy nổi lên cái tên Thái Công. Thái Công là ai ? Đại loại được biết Anh là nhà thiết kế chuyên thiết kế cho những đại gia, cho những người giàu về trang trí nội thất.

Gần đây, Thái Công bán hàng online với cái giá trời ơi đất hỡi. Hơn 70 triệu nhưng chỉ giảm giá có 70 ngàn. Chiêu trò của Thái Công có người khen, kẻ chê. Riêng tôi, tôi thấy Anh thành công và không chỉ là thành công nhưng còn là đỉnh của việc giới thiệu cũng như bán sản phẩm.

Cái giỏ vải ở thị trường 10 ngàn nhưng người ta xếp hàng đến mua của Anh với giá 99 ngàn ! Như thế có thể nói Anh ở trên đỉnh của sự thành công. Dù khen, dù chê nhưng Anh ta có năng lực cũng như Anh ở trên đỉnh của sự giàu có. Khen hay chê thì Anh vẫn ở trên đỉnh, trên cao và ở tầng lớp của nhà giàu.

Anh quá thành công với phương thức giới thiệu và bán sản phẩm. Có lẽ nhiều nhà kinh doanh phải bái phục Anh vì Anh quá tuyệt vời.

Trong Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy bậc thầy của quảng cáo Nước Trời. Ai vậy ? Xin thưa đó là Gioan Tẩy Giả.

Thấy Chúa Giêsu đi ngang qua mình, Gioan liền nói : “Đây là Chiên Thiên Chúa”.

Lạ nhỉ ! Thường thì là chiên này chiên nọ, chiên có lông gì hay xuất phát từ giống chiên gì ? Ở đây, Gioan lại giới thiệu Chiên Thiên Chúa.

Hình ảnh con chiên quá quen thuộc với dân Do Thái. Chiên của người Do Thái được dùng để dâng lễ vật và sát tế trước khi dân. Chiên Thiên Chúa được giới thiệu như Con Chiên này – Đức Giêsu Kitô – là thí mạng sống mình để làm lễ tế. Con Chiên Thiên Chúa đổ máu mình ra để làm giá cứu chuộc cho muôn người. Hình ảnh con chiên quá quen thuộc với dân Do Thái.

Thật thế ! Giêsu Kitô là Chiên Thiên Chúa để rồi ai tin vào Chiên Thiên Chúa thì sẽ được cứu độ.

Đây Chiên Thiên Chúa ! Đây Đấng xóa tội trần gian ! Phúc cho ai được đến dự tiệc Chiên Thiên Chúa. Lời của chủ tế trong mỗi Thánh Lễ nhắc nhở cho chúng ta về tiệc Chiên Thiên Chúa, tiệc mà Chiên Thiên Chúa tự hiến để cứu độ cho nhân loại. Chính vì thế ai nào đó tin và đến với tiệc cưới Con Chiên thì được ơn cứu độ.

Gioan giới thiệu và vài người đã tin và đi theo Chúa cũng như đến ở với Chúa Giêsu. Không chỉ ở nhưng sau này mấy ông này đã theo Chúa.

Gioan đã thành công trong chuyện marketing Chúa cho người khác. Cũng vậy, ở dòng sông Giođan, Gioan cũng đã giới thiệu Chúa cho mọi người.

Phần chúng ta, chúng ta được ghi dấu ấn Ba Ngôi trong ngày nhận phép Thanh Tẩy. Khi thành con cái Chúa, con cái của Hội Thánh, chúng ta được mời gọi hiệp thông với 3 sứ vụ : Tư Tế - Ngôn Sứ và Vương Đế.

Sứ vụ ngôn sứ mời hay đòi buộc mỗi chúng ta là phải nói Lời Thiên Chúa, phải quảng cáo Thiên Chúa cho anh chị em của mình.

Nhìn lại cuộc đời Gioan, từ khi lọt lòng Mẹ, Gioan đã ăn chay, đã sống cuộc sống khổ chế và đặc biệt luôn hướng về Chúa thì ông mới quảng cáo Chúa cho người khác được. Ta không thể cho người khác cái mà ta không có. Gioan đã có Chúa trong cuộc đời, đã thấy Chúa trong cuộc đời và Gioan đã giới thiệu Chúa cho cuộc đời.

Chúng ta, chúng ta lãnh nhận Bí Tích Thanh Tẩy nhưng cuộc đời chúng ta thế nào ? Chúng ta có quảng cáo, giới thiệu Chúa cho người khác hay không ?

Muốn quảng cáo Chúa thì phải có Chúa, phải gắn kết với Chúa và ở lại với Chúa. Tiếc thay, cuộc sống này ồn ào và náo nhiệt để rồi ta không có thời gian ở với Chúa và gắn bó với Chúa nữa. Và khi không gắn bó với Chúa thì quảng cáo về Chúa chả khác gì lang băm quảng cáo thuốc dạo trên mạng hay ngoài đường mà chúng ta thấy.

Muốn trở thành người quảng cáo Chúa thật sự và chính nghĩa thì mỗi chúng ta phải gắn bó mật thiết với Chúa ngang qua Thánh Lễ, ngang qua các giờ Kinh Phụng vụ, giờ Châu Thánh Thể và giờ cầu nguyện.

Có lẽ viện vào lý do này lý do kia để rồi ta khước từ sự hiện diện của Chúa. Thế nhưng hãy coi chừng ! Ta không gắn bó với Chúa thì ta không thể nói gì về Chúa cho người khác được vì khi đó ta cũng chả có Chúa trong cuộc đời.

Xin Chúa thêm ơn cho chúng ta để chúng ta bắt chước Thái Công không phải là quảng cáo sản phẩm để bỏ tiền vào túi của mình nhưng biết cách để quảng cáo Chúa cho người khác. Xin Thánh Gioan thêm ơn cho chúng ta để chúng ta có đời sống kết hiệp mật thiết với Chúa như Ngài để chúng ta mạnh dạn giới thiệu Chúa cho người khác như Ngài giới thiệu : Đây là Chiên Thiên Chúa.

Lm. Anmai, CSSR
Nguồn: thanhlinh.net

TRUYỀN THUYẾT VALENTINE



Lịch sử Ngày Tình Nhân (Valentine's Day) vẫn còn là điều bí ẩn. Nhưng chúng ta biết rằng từ lâu tháng Hai đã là tháng của sự lãng mạn.

Ngày lễ thánh Valentine là Ngày Tình Nhân, như chúng ta thấy ngày nay, gồm các vết tích của cả truyền thống Kitô giáo và truyền thống La Mã. Do đó, thánh Valentine là ai và được kết hợp với nghi lễ cổ này thế nào? Ngày nay, Công giáo nhận thấy ít nhất có 3 vị thánh có tên là Valentine hoặc Valentinus, 3 vị này đều tử đạo.

Một truyền thuyết cho rằng thánh Valentine là một linh mục sống hồi thế kỷ III ở Rôma. Khi hoàng đế Claudius II nói rằng binh sĩ độc thân này phục vụ tốt hơn những người có vợ và có gia đình, hoàng đế đã ra lệnh cấm cử hành lễ cưới cho các thanh niên. Thánh Valentine nhận thấy luật này bất công nên phản đối Claudius và vẫn bí mật cử hành lễ cưới cho các thanh niên yêu nhau. Việc làm của Valentine bị lộ, Claudius ra lệnh giết Valentine.

Các truyền thuyết khác cho rằng có lẽ Valentine bị giết vì "tội" giúp những người Kitô giáo trốn khỏi các nhà tù độc ác của Rôma.

Theo một truyền thuyết, chính Valentine đã gợi tâm thiệp tình yêu đầu tiên. Khi bị tù, Valentine phải lòng một cô gái trẻ (có thể là con gái của viên cai ngục) thường xuyên đến thăm ông. Trước khi chết, Valentine đã viết một lá thư, viết rõ "Người gửi: Valentine", cách nói mà ngày nay vẫn dùng. Mặc dù sự thật về Valentine vẫn chưa rõ, nhưng các chuyện kể chắc chắn nhấn mạnh sức thu hút của Valentine là cảm thông, anh dũng, và đặc biệt là rất lãng mạn. Không lạ gì vào thời Trung cổ, Valentine là một trong các vị thánh được sùng kính nhiều ở Anh quốc và Pháp quốc.

Trong khi một số người tin rằng Ngày Tình Nhân được cử hành vào trung tuần tháng Hai để tưởng niệm ngày thánh Valentine qua đời – có thể từ khoảng năm 270, một số người khác lại tin rằng Kitô giáo có thể đã quyết định mừng lễ thánh Valentine vào giữa tháng Hai để cố gắng "Kitô hóa" lễ hội Lupercalia (*) của người ngoại giáo. Thời La Mã cổ đại, tháng Hai là tháng chính thức khởi đầu mùa Xuân và được coi là thời gian thanh tẩy. Nhà cửa được dọn dẹp bằng cách quét sạch rồi rắc muối và bột mì mịn khắp trong nhà. Lễ hội Lupercalia bắt đầu từ ngày 15-2 (ides of February), đây là "lễ hội màu mỡ" (fertility festival, ý nói có khả năng sinh sản) dâng cúng thần Faunus (thần nông nghiệp La Mã), đồng thời tưởng nhớ hai người sáng lập là Romulus và Remus.

Bắt đầu lễ hội này, các thành viên Luperci (các tư tế La Mã) tụ họp tại một hang thánh (sacred cave), nơi có hai trẻ nhỏ Romulus và Remus được coi là được sói mẹ nuôi dưỡng. Lúc đó các tư tế hiến tế một con dê để cầu xin sự màu mỡ, và một con chó để cầu xin sự thanh tẩy.

Rồi các trẻ trai cắt da dê thành từng dải, nhúng các sợi da dê vào máu hiến tế và đem ra đường phố, rồi đập nhẹ các sợi da dê vào các phụ nữ và ruộng nương. Các phụ

nữ La Mã không sợ mà lại thích thú được da dê chạm vào mình vì họ tin rằng các dải da dê có thể làm cho họ có khả năng sinh sản trong năm tới. Theo truyền thuyết, cuối ngày đó các cô gái trong thành phố sẽ đặt tên mình vào một cái bình lớn. Mỗi thanh niên độc thân sẽ chọn một tên trong chiếc bình đó và hai người sẽ cặp đôi với nhau. Việc cặp đôi này thường kết thúc bằng một đám cưới.

Giáo hoàng Gelasius tuyên bố ngày 14-2 là lễ thánh Valentine từ khoảng năm 498. Hệ thống "xổ số" của La Mã về việc cặp đôi lãng mạn được nghĩ là không bắt nguồn từ Kitô giáo và không đúng luật. Sau đó, vào thời Trung cổ, dân Pháp và Anh tin rằng ngày 14-2 là khởi đầu mùa chim chóc giao phối, ý tưởng này được thêm vào Ngày Tình Nhân để tăng thêm vẻ lãng mạn. Ngày nay, một bài thơ cổ của Charles, công tước vùng Orleans, làm tặng phu nhân khi ông ở trong nhà tù tại Tháp London sau khi bị bắt trong trận Agincourt. Lời chúc mừng, được viết năm 1415, là một phần trong bộ sưu tập bản thảo của Thư viện Anh quốc ở London. Vài năm sau, người ta cho rằng vua Henry V đã "đặt hàng" John Lydgate viết một lá thư ngắn gọi cho nàng Catherine ở Valois.

Ở Anh quốc, Ngày Tình Nhân bắt đầu được phổ biến rộng rãi vào khoảng thế kỷ XVII. Giữa thế kỷ XVIII, ngày này phổ biến trong giới bạn bè và những người yêu nhau ở các tầng lớp xã hội để trao tặng nhau những kỷ vật hoặc thư viết tay nhằm thể hiện tình cảm. Cuối thế kỷ XVIII, các thiệp in bắt đầu thay thế thư viết tay vì kỹ thuật in ấn tân tiến. Tặng thiệp là cách thể hiện tình cảm dễ dàng hơn nói trực tiếp. Có lẽ người Mỹ đã bắt đầu tặng nhau những tấm thiệp Valentine tự làm từ đầu thập niên 1700. Vào thập niên 1840, Esther A. Howland bắt đầu sản xuất hàng loạt và bán những tấm thiệp Valentine ở Mỹ.

Theo Hiệp hội Thiệp, ước tính có tới 1 tỷ tấm thiệp Valentine được gửi tặng mỗi năm, làm cho Ngày Tình Nhân là ngày tặng thiệp nhiều thứ nhì trong năm, so với dịp Noel ước tính có tới 2,6 tỷ tấm thiệp được gửi đi. Xấp xỉ 85% thiệp Valentine được nữ giới mua tặng "chàng".

TRĂM THIÊN THU (Chuyển ngữ từ *History.com* và *Wilstar.com*)

NGÀY LỄ TÌNH NHÂN 14/02



Không còn ở cái tuổi làm Tình Nhân, có Nhân Tinh, nếu hiểu tình nhân, nhân tình là những người trẻ đang yêu nhau thiết tha, đắm đuối. Nhưng nếu mở rộng biên giới của ngày lễ Tình Nhân, khi hiểu Tình Nhân – Nhân Tinh là những người “có tình” cho nhau, những cuộc đời tự nguyện gắn kết nên một trong tình yêu, bất luận tuổi tác, thì tôi cũng còn may mắn được đứng chung hàng ngũ những người đang xông xáo, rạo rức, rộn ràng đón ngày Valentine đang làm nức lòng nhiều người yêu nhau.

Không biết ai là người đầu tiên có sáng kiến về ngày lễ Tình Nhân, nhưng chắc chắn người ấy phải có một trái tim nhạy cảm, và một tâm hồn rất lãng mạn. Tuy thế, nếu

thiếu những nhân tình lãng mạn và tình nhân đa cảm như tôi với bạn đang náo nức, phấn khởi đây, thì chưa chắc lễ Tình Nhân đã có được vị trí quan trọng và ảnh hưởng rộng lớn như hôm nay.

Sở dĩ ngày lễ Tình Nhân giữ một vị thế quan trọng trong đời sống, vì ngày ấy, những người yêu nhau không chỉ nói với nhau những điều muốn nói, mà còn nói được với nhau những chuyện khó nói, ngại nói, chưa nói được. Có chuyện rất dễ nói khi yêu nhau, nhưng bên cạnh còn rất nhiều chuyện khó nói, không thể nói ngoài một thời điểm hiếm hoi thuận lợi.

Trong những chuyện khó nói có chuyện quá khứ của những cuộc tình vấp vai đã rơi theo năm tháng cũ ; có chuyện tương lai tính tới thì khó khăn, tính lui thì tiếc xót, không đành, và dậm chân tại chỗ thì lầy lội, chẳng xong.

Chuyện ngại nói cũng có thể là những tâm sự dờ dang không biết chốt lại thế nào cho gọn gàng, đẹp đẽ ; những tính toán ngang dọc rồi bời mà càng cố thu dọn, càng bừa bộn thêm.

Cũng có thể chuyện không nói là bí mật của một con người, một đời người, mà một khi bị tiết lộ, thì chẳng còn gì có thể đứng vững.

Thế nên, tình yêu tình nhân dành cho nhân tình không hẳn luôn đơn sơ, ngây thơ, bé bỏng, mà có thể gai góc, gian nan, vất vả trăm chiều, nhiều nỗi ; trái tim tình nhân hướng đến nhân tình không hẳn luôn tròn trịa, kháu khỉnh, nhưng có thể đã mệt nhọc, mòn mỏi, rạn nứt, vì nhiều thách đố đã trải qua.

Vâng, làm tình nhân yêu nhân tình, hay làm nhân tình yêu tình nhân là đi vào huyền nhiệm của đời nhau, ở đó, không phải tất cả đều lập tức lộ diện nguyên hình, phút chốc bày ra nguyên trạng. Trái lại đó là hành trình đòi hỏi chân kiên trì, từng bước vững chãi trong tình yêu tôn trọng nhau, con đường dài như cuộc đời đòi ý chí kiên cường trong tình yêu biết đối thoại, tương lai hun hút như đường vào tuyệt đối đòi đôi mắt sáng như sao để thấu suốt tình yêu màu nhiệm, nhất là một trái tim kiên định dám đập đều nhịp với trái tim của người tình.

Những người tình tuyệt vời, những nhân tình lý tưởng, những tình nhân muôn thưở đều có chung những kinh nghiệm vất vả trên hành trình tình yêu, những cảm nghiệm sâu sắc của tình yêu quên lợi riêng, quên ý riêng, quên cả đời riêng cho hạnh phúc của người mình yêu, bởi tình yêu đòi nhiều thứ lắm, nhất là lương thực hy sinh để tình yêu được sống, và lớn lên, nên có đở mồ hôi trên đường lầy lội, có rách da, xé thịt, rướm máu đôi chân trên những dặm trường gai góc, sỏi đá, có cháy nắng cô đơn trong sa mạc tình buồn, người ta mới hiểu được giá trị của tình yêu trao ban khi là nhân tình, và tình yêu đón nhận khi là tình nhân.

Những người tình tuyệt vời, những nhân tình lý tưởng còn là những người đầy đặn trong thử thách của tình trường, khi hai người phải vượt qua đủ thứ mặc cảm, đủ loại

cầm kị để nói được với nhau điều muốn nói, chia sẻ không ngại ngùng với nhau tâm sự cần được sẻ chia, nhất là chấp nhận cùng nhau vượt núi, vượt rừng, vượt biển, vượt sông, kể cả vượt rào vì một tình yêu “không thể xa nhau”.

Ngày lễ Valentine còn là dịp để trao tặng nhau, bởi tình yêu luôn đòi trao ban và đón nhận, nên cả nhân tình và tình nhân đều phải là người biết Trao Ban và biết Đón Nhận. Chỉ trao ban thôi mà không đón nhận, tình yêu sẽ chết, vì có một bên kiêu căng, tự cho mình “đủ đủ, không cần gì ở người yêu” khi từ chối đón nhận ; chỉ đón nhận thôi mà không trao ban, tình yêu cũng sẽ chết, vì có một bên ích kỷ, thụ hưởng, chỉ thủ lợi , “thủ riêng” cho mình, khi khước từ trao ban.

Tình yêu đòi trao ban - đón nhận, và khi yêu nhau thật tình, hết tình, người ta không còn quan tâm đến giá trị vật chất của tặng vật, nhưng bất cứ tặng vật nào cũng đều mang một giá trị tuyệt đối, vì đó là biểu hiệu của tình yêu, mà tình yêu thì tuyệt đối tự bản chất.

Nhưng tặng vật dễ thương, quý giá, cao cả, tuyệt vời nhất mà người ta muốn trao cho nhau, và khao khát nhận được ở nhau là chính con người của nhau. Trao tặng người yêu chính con người mình là cho đi tất cả, và chẳng giữ lại gì làm của riêng ; trao tặng người mình thương chính con người mình là hiến dâng trọn vẹn cuộc đời, cuộc sống với thao thức, ước mơ, khát khao, hy vọng, niềm vui, hạnh phúc, và cả lo lắng, buồn thương. Chỉ trao ban chính con người mình cho người mình yêu, thì tình yêu mới thực sự có ý nghĩa và giá trị tuyệt đối của Tình Yêu, như trái tim khi yêu hằng khao khát, đợi chờ.

Mùng ngày lễ Tình Nhân của những trái tim đang thổn thức, rạo rục vì yêu thương, người viết mến tặng các bạn đang yêu nhau ba ngọn nến rất đẹp :

- **Ngọn nến Sự Thật**, tuy leo lét trước gió, nhưng sẽ không bao giờ tắt trong tim các bạn, dù là cuồng phong thất bại, sợ hãi, hay gánh nặng của thời gian, bởi Sự Thật luôn giải phóng và nối kết.

- **Ngọn nến Thứ Tha**, tuy kín đáo, âm thầm, nhưng sẽ không bao giờ tắt trong đời sống yêu thương, dù hiện tại chống phá, dù tương lai đe dọa, bởi Thứ Tha là ánh sáng xua đuổi đêm tối trong cuộc đời những người yêu nhau.

- **Ngọn nến Hiền Lành**, tuy bé bỏng, nhẹ nhàng, nhưng sẽ không bao giờ tắt trong ân nghĩa, ân tình, bởi Hiền Lành làm cho nhân tình, tình nhân vô cùng dễ thương, dù đi giữa trời giông bão, hay dưới trời chói chan đố lửa.

Ước mong các Nhân Tình, Tình Nhân đốt lên ba ngọn nến đẹp buổi tối Valentine lãng mạn, và cuu mang, sinh nở trong Hạnh Phúc những Tình Yêu tuyệt vời cho cuộc đời mãi đẹp, mãi đáng yêu !

Jorathe Năng Tâm

SỨ ĐIỆP CỦA ĐTC PHANXICÔ NGÀY THẾ GIỚI BỆNH NHÂN LẦN THỨ 32

11/02/2024

"Con người ở một mình thì không tốt"

Chăm sóc bệnh nhân bằng cách chăm sóc các mối quan hệ

"Con người ở một mình thì không tốt" (St 2,18). Ngay từ đầu, Thiên Chúa, Đấng là tình yêu đã tạo dựng nên con người để hiệp thông, bằng cách ghi khắc trong hữu thể con người chiều kích của các mối quan hệ. Vì thế, cuộc sống của chúng ta, được tạo thành theo hình ảnh Chúa Ba Ngôi, được mời gọi thể hiện trọn vẹn chính mình trong sự năng động của các mối quan hệ, tình bạn và tình yêu thương lẫn nhau. Chúng ta được tạo ra để ở bên nhau chứ không phải đơn độc. Và chính vì dự án hiệp thông này đã được khắc sâu vào tâm hồn con người, nên cảm nghiệm bị bỏ rơi và cô đơn làm chúng ta sợ hãi, khiến chúng ta đau đớn và thậm chí là nó là điều vô nhân đạo. Điều này càng trở nên nghiêm trọng hơn trong những thời điểm mong manh, bất ổn và bất an, thường do sự khởi phát của một căn bệnh nghiêm trọng nào đó.

Chẳng hạn, tôi nghĩ đến những người chịu cô đơn khủng khiếp trong đại dịch Covid-19: những bệnh nhân không thể đón tiếp người đến thăm, cũng như các y tá, bác sĩ và nhân viên hỗ trợ, tất cả đều bị quá tải bởi công việc và bị cách biệt trong các khu cách ly. Và tất nhiên chúng ta không quên biết bao nhiêu người đã phải đối mặt với giờ chết một mình, được các nhân viên y tế hỗ trợ nhưng phải xa cách gia đình.

Đồng thời, tôi đau đớn chia sẻ tình trạng đau khổ và cô đơn của những người, vì chiến tranh và những hậu quả bi thảm của nó, không được hỗ trợ và không được giúp đỡ: chiến tranh là căn bệnh xã hội khủng khiếp nhất và những con người mong manh yếu đuối nhất phải trả giá cao nhất.

Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng, ngay cả ở những quốc gia được hưởng hòa bình và nguồn lực dồi dào hơn, tuổi già và bệnh tật thường trải qua trong cô đơn và đôi khi thậm chí bị bỏ rơi. Thực tế đáng buồn này trước hết là hậu quả của nền văn hóa chủ nghĩa cá nhân, vốn đề cao hiệu suất bằng mọi giá và nuôi dưỡng huyền thoại về tính hiệu quả, trở nên thờ ơ và thậm chí tàn nhẫn khi con người không còn đủ sức lực cần thiết để theo kịp. Sau đó, nó trở thành một nền văn hóa vất vả, trong đó "con người không còn được coi là giá trị hàng đầu cần được tôn trọng và bảo vệ, đặc biệt nếu họ nghèo nàn hoặc khuyết tật, nếu 'chưa hữu ích' - như những đứa trẻ

chưa được sinh ra -, hoặc 'họ không còn hữu ích nữa' - như người già" (Thông điệp *Fratelli tutti*, 18). Thật không may, lối lý luận này cũng hướng dẫn một số lựa chọn chính trị, những lựa chọn không đặt phẩm giá con người và các nhu cầu của con người ở trung tâm, và không luôn ủng hộ các chiến lược và nguồn lực cần thiết để bảo đảm mọi người có quyền cơ bản về sức khỏe và quyền được chăm sóc. Đồng thời, việc bỏ rơi những người yếu đuối và sự cô đơn của họ cũng được tạo điều kiện thuận lợi bằng việc giảm thiểu việc chăm sóc sức khỏe thành các dịch vụ y tế đơn thuần, mà không được đi kèm một cách khôn ngoan với “giao ước trị liệu” giữa bác sĩ, bệnh nhân và thành viên gia đình.

Thật tốt cho chúng ta khi nghe lại lời Kinh Thánh đó: con người ở một mình thì không tốt! Thiên Chúa công bố điều đó ngay từ lúc bắt đầu công trình sáng tạo và do đó mặc khải cho chúng ta ý nghĩa sâu xa trong kế hoạch của Người dành cho nhân loại, nhưng đồng thời, vết thương chí mạng của tội lỗi, len lỏi vào bằng cách gây ra những nghi ngờ, rạn nứt, chia rẽ và do đó, gây ra sự cô lập. Nó ảnh hưởng đến con người trong mọi mối quan hệ của họ: với Thiên Chúa, với chính mình, với người khác, với thụ tạo. Sự cô lập này khiến chúng ta đánh mất đi ý nghĩa của cuộc sống của mình, lấy đi niềm vui của tình yêu và khiến chúng ta trải qua cảm giác cô đơn ngột ngạt trong tất cả những giai đoạn quan trọng của cuộc đời.

Thưa anh chị em, việc chăm sóc đầu tiên chúng ta cần trong bất kỳ căn bệnh nào là sự gần gũi đầy cảm thương và dịu dàng. Vì lý do này, chăm sóc người bệnh trước hết có nghĩa là chăm sóc các mối quan hệ của họ, tất cả các mối quan hệ của họ: với Thiên Chúa, với người khác – gia đình, bạn bè, nhân viên y tế – với thụ tạo, với chính mình. Có thể không? Vâng, điều đó là có thể và tất cả chúng ta đều được kêu gọi dấn thân để biến điều này thành hiện thực. Chúng ta hãy nhìn vào tấm gương Người Samaria nhân hậu (x. Lc 10,25-37), vào khả năng sống chậm lại và gần gũi với người khác, vào sự dịu dàng mà ông xoa dịu những vết thương của người anh em đau khổ của mình.

Chúng ta hãy nhớ chân lý trung tâm này của cuộc đời chúng ta: chúng ta đến thế gian vì có người đã chào đón chúng ta, chúng ta được tạo dựng cho tình yêu, chúng ta được mời gọi đến với sự hiệp thông và tình huynh đệ. Chiều kích này của con cuộc đời chúng ta hỗ trợ chúng ta đặc biệt trong những lúc bệnh tật và mong manh yếu đuối, và đó là liệu pháp đầu tiên mà tất cả chúng ta phải cùng nhau áp dụng để chữa lành những căn bệnh của xã hội nơi chúng ta đang sống.

Đối với anh chị em, những người đang chịu bệnh tật, dù tạm thời hay mãn tính, tôi muốn nói: anh chị em đừng xấu hổ vì ước muốn gần gũi và dịu dàng của mình!

Đừng che giấu điều đó và đừng bao giờ nghĩ rằng anh chị em là gánh nặng cho người khác. Tình trạng của người bệnh mời gọi mọi người chúng ta hãy chậm lại nhịp sống bận rộn và khám phá lại chính mình.

Trong thời đại thay đổi mà chúng ta đang sống này, các Kitô hữu chúng ta đặc biệt được mời gọi đón nhận cái nhìn đầy cảm thương của Chúa Giêsu, chúng ta hãy chăm sóc những người đau khổ và cô đơn, có lẽ bị gạt ra ngoài lề xã hội và bị bỏ rơi. Với tình yêu hỗ tương mà Chúa Kitô ban cho chúng ta trong cầu nguyện, đặc biệt là trong Thánh lễ, chúng ta hãy chữa lành những vết thương của sự cô đơn và cô lập. Và vì vậy chúng ta hợp tác để chống lại nền văn hóa chủ nghĩa cá nhân, thờ ơ, vất bỏ và phát triển nền văn hóa dịu dàng và nhân ái.

Người bệnh, người dễ bị tổn thương, người nghèo là trung tâm của Giáo hội và cũng phải là trung tâm của sự quan tâm nhân bản và chăm sóc mục vụ của chúng ta. Chúng ta đừng quên điều này! Và chúng ta hãy phó thác chính mình cho Đức Maria Rất Thánh, Sức khỏe của Bệnh nhân, để Mẹ cầu bầu cho chúng ta và giúp chúng ta trở thành những nghệ nhân của sự gặt gũi và các mối quan hệ huynh đệ.

Roma, đền thờ Thánh Gioan Laterano, ngày 10 tháng 1 năm 2024

PHANXICÔ

ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ CÓ TỘI !!!

Kính thưa Đức Thánh Cha Phanxicô,

Ngài có tội!

Ngài có tội vì là một con người và không phải là một vị Thánh!

Ngài có tội vì có lòng khiêm nhường để chấp nhận rằng mình sai và xin lỗi. Và điều đó đối với nhiều người là không thể chấp nhận.

Ngài là một nhà giáo luật và là tấm gương cho chúng con.

Ngài có tội vì đã từ bỏ truyền thống sống trong cung điện và chọn sống khiêm tốn.

Ngài có tội vì Ngài đã rời bỏ một nhà thờ được trang hoàng bằng vàng bạc và đến với những khu ổ chuột nghèo khổ, nhà tù, trại trẻ mồ côi, viện dưỡng lão và cơ sở phục hồi chức năng để mang niềm vui của Chúa Kitô đến cho mọi người.

Ngài có tội! vì Ngài đã ngừng hôn "Chân thơm tho" của các "hoàng tử của giáo hội", các Đức Hồng y và hôn "Bàn Chân vương bụi bần" của tội phạm, phụ nữ, bệnh nhân và người của các tôn giáo khác.

Ngài bị lên án vì Ngài đã mở cửa cho những người "tái hôn" và vì trước những chủ đề đau đớn và đang chờ xử lý, Ngài đơn giản chỉ trả lời, "tôi là ai mà phán xét."

Ngài bị lên án vì Ngài thừa nhận sự yếu đuối của mình, yêu cầu chúng con cầu nguyện cho Ngài, trong khi nhiều người yêu cầu Ngài phải giáo điều, bất khoan dung và nghiêm khắc.

Ngài có tội rất nhiều điều và nhờ ngài, nhiều người vốn bị coi là "ngoại giáo", "bị vạ tuyệt thông" và "ô uế" đã tìm lại được dung nhan đẹp đẽ của Chúa Kitô - sự dịu dàng và nhân từ.

Ngài có tội vì "Ngài gọi sự vật bằng tên của chúng" và không quên nhắc nhở các giám mục rằng họ không phải là mục tử nơi cung đình mà là những con người có "mùi của chiên".

Có tội vì Ngài đã xé những trang sách của sự bất khoan dung, luân lý cứng nhắc và đưa cho chúng con vẻ đẹp của lòng trắc ẩn, tình thương và lòng nhân từ.

Ngài có tội vì muốn mang thập giá của Giáo hội thay vì nhìn đi nơi khác, trở nên vô cảm với nỗi đau và nước mắt của người nghèo, người yếu thế và người bị tổn thương của thời đại chúng ta.

Ngài có tội vì Ngài không thể chịu đựng những tội ác kinh khủng được thực hiện nhân danh Thiên Chúa và những người nói về Thiên Chúa nhưng sống chống lại Ngài.

Có tội vì Ngài tìm kiếm sự thật và công lý, được ôm ấp bởi lòng thương xót, thay vì im lặng, che giấu, làm nhẹ bớt hoặc bỏ qua.

Ngài có tội vì Ngài đã ngừng muốn một Giáo hội của những người đặc quyền và đặc lợi, của vinh quang nhưng thiếu thực và dạy chúng con sức mạnh của việc phục vụ, giàu có của tâm hồn và sự vĩ đại của sự đơn giản.

Đức Thánh Cha Phanxicô, hãy để họ đổ lỗi cho Ngài về những "tội" này. Ngài biết rằng bên cạnh Ngài có vô số đàn ông và phụ nữ, giống như Ngài, không phải là thiên thần, mong manh, có tội, đang chờ Chúa Kitô chăm sóc chúng con.

Ngài biết rằng với Ngài là một đám đông khổng lồ những trái tim cầu nguyện cho Ngài mọi lúc, sẵn sàng lắng nghe Ngài, theo Ngài như đàn chiên tin tưởng mục tử.

Chính Chúa Kitô đã đặt Ngài lên con thuyền Giáo hội.

Chính Chúa Kitô sẽ ban cho Ngài sức mạnh để theo đuổi con đường "khiêm nhường" mà Ngài đã làm rất tốt để cho thế giới và Giáo hội thấy gương mẫu.

Kính thưa Đức Thánh Cha Phanxicô, cảm ơn Ngài vì bị đổ lỗi vì vẻ đẹp của Giáo hội mà Chúa Giêsu ao ước.

Lm. Antônio Teixeira
(Duc Trung Vu, CSSR dịch)

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO NGƯỜI TRẺ CÔNG GIÁO QUAN ĐIỂM CỦA GIÁO HỘI VỀ HÔN NHÂN ĐỒNG TÍNH

Phêrô Dương Văn Hải, S.D.B

Hỏi: *Giáo hội Công giáo có chấp nhận hôn nhân đồng tính giống như một số quốc gia đã hợp thức hóa hay không?*

Trả lời:

Bạn thân mến,

Trong những năm gần đây có nhiều người, đặc biệt là nhiều bạn trẻ đã công bố mình là người đồng tính. Không chỉ thế, họ còn công khai tình yêu cùng giới của mình và cũng đã tổ chức những lễ cưới như bao nhiêu lễ cưới của các đôi nam nữ với nhau. Tại một số quốc gia, chính phủ đã chấp nhận hôn nhân cho người đồng tính. Chắc có lẽ vì thế mà bạn đang thắc mắc: Nên chăng Giáo hội Công giáo cũng chấp nhận hôn nhân cho người đồng tính? Có lẽ để trả lời câu hỏi này, chúng ta nên đi vào tìm hiểu về bản chất và ý nghĩa đích thực của hôn nhân trong đời sống nhân loại.

Ý nghĩa và mục đích của hôn nhân

Theo Kinh Thánh, sau khi tạo dựng muôn loài muôn vật, Thiên Chúa đã tạo dựng con người có nam có nữ và chúc phúc cho họ: *“Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất”* (St 1,28). Đây không chỉ là lệnh truyền của Thiên Chúa, nhưng còn là sứ mệnh của con người, và là bản chất của sự kết hợp vợ chồng.

Bên cạnh đó, Kinh Thánh còn khẳng định người nam và người nữ được Thiên Chúa tạo dựng là để hỗ trợ cho nhau trong hành trình đời sống của họ: *“Đàn ông ở một mình thì không tốt. Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó”* (St 2,18). Vì thế, khi Adam nhìn thấy bà Evà thì liền thốt lên: *“Đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi... Bởi thế, người đàn ông lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt.”* (St 2,23-24). Như thế, hôn nhân ngay từ khởi đầu được nằm trong kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa. Qua đó, người nam và người nữ kết hợp để hỗ trợ cho nhau trong đời sống, cũng như để tiếp tục công trình sáng tạo và thánh hóa của Thiên Chúa trong việc truyền sinh.

Đến thời Tân Ước, Chúa Giêsu cũng đã từng nói với những người Phariseu rằng: *“Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hóa đã làm ra con người có nam có nữ, và Người đã phán: ‘Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt.’”* (Mt 19,4-5). Đồng thời, Ngài đã nâng đời sống hôn nhân lên hàng Bí Tích nhằm giúp đôi bạn sống cuộc đời nên thánh trong ơn gọi của mình (x. Mt 19,3-6). Như thế, Chúa Giêsu một lần nữa khẳng định Thiên Chúa không dựng nên con người trong sự cô độc, hoặc chỉ là người nam, hoặc chỉ là người nữ. Thiên Chúa dựng

nên con người có nam, có nữ và tác hợp họ thành vợ chồng, thành “một xương một thịt”, thành một gia đình của tình yêu thương tương trợ lẫn nhau.

Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng: *“Do giao ước hôn nhân, một người nam và một người nữ tạo thành một sự hiệp thông trọn cả cuộc sống; tự bản chất, giao ước ấy hướng về lợi ích của đôi bạn, cũng như đến việc sinh sản và giáo dục con cái.”* (GLHTCG, 1601). Với ý nghĩa này, giao ước hôn nhân chỉ được thực hiện trong tình yêu giữa một người nam và một người nữ, từ đó hướng đến việc truyền sinh và giáo dục con cái trong vai trò và trách nhiệm của mình. Bên cạnh đó, Công Đồng Vaticanô II diễn tả ý nghĩa nội dung hôn nhân là *“sự hiệp thông thân mật của đời sống và tình yêu”* (Gaudium et Spes, 48). Cũng như: *“Hôn nhân và tình yêu vợ chồng, tự bản tính, quy hướng về sự sinh sản và giáo dục con cái. Con cái là ơn huệ cao quý nhất của hôn nhân và đóng góp rất nhiều vào niềm hạnh phúc của cha mẹ.”* (Gaudium et Spes, 50). Điều đó càng khẳng định cách rõ ràng hơn về đặc tính của đời sống hôn nhân. Nó không dừng lại ở việc người nam và người nữ sống cam kết trong tình yêu, nhưng còn hướng đến hoa trái của tình yêu là việc sinh sản và giáo dục con cái.

Trong Tông Huấn *Amoris Laetitia*, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh rằng: *“Hôn nhân là một dấu chỉ quý giá, vì khi một người nam và một người nữ cử hành Bí tích Hôn Phối, thì có thể nói, Thiên Chúa được ‘phân chiếu’ nơi họ, và Ngài ghi khắc trong họ những nét phác thảo đặc thù và dấu ấn tình yêu không thể xóa nhòa của Ngài.”*[1]

Như vậy, hôn nhân là sự kết hợp trong giao ước tình yêu của một người nam và một người nữ dành cho nhau. Tình yêu này được vun đắp qua hành vi tự hiến trong đời sống vợ chồng, nhờ đó họ tiếp tục công trình sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa trong việc sinh sản và giáo dục con cái.

Lập trường của Giáo Hội về hôn nhân đồng tính

Trước hết, Giáo Hội vẫn luôn xác tín và trung thành với ý nghĩa và mục đích hôn nhân mà chính Thiên Chúa đã đặt để trong chương trình sáng tạo và cứu độ của Ngài. Giáo hội dựa vào các bản văn Kinh Thánh (x. St 19,1-29); đặc biệt là trong các thư của thánh Phaolô, như một sự chỉ dẫn mục vụ đối với đời sống của người đồng tính. Thánh Phaolô đã nói đến lối sống đồng tính trong các thư của ngài, để cảnh báo cho các Kitô hữu về tình trạng sai đường lạc lối của một số người trong đời sống nhân loại. Ngài dạy rằng, những kẻ làm những hành động đồng tính sẽ không được Nước Thiên Chúa làm cơ nghiệp (x. 1Cr 6,9-10; 1Tm 1,9-10). Cũng vậy, những người đàn bà và đàn ông làm điều trái tự nhiên *“đàn ông bậy bạ với đàn ông”* cũng bị ngài lên án là sẽ *“chước vào thân hình phạt xứng với sự lầm lạc của mình”* (Rm 1,26-27). Điều này cho thấy những ai thực hành lối sống này đều đi ngược lại với mục đích và ý nghĩa của đời sống hôn nhân.

Trong “*Tuyên ngôn về một số vấn đề liên quan đến đạo đức tính dục*” của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, ban hành ngày 29 tháng 12 năm 1975, số 8 có nói: “*Những hành động đồng tính luyến ái là điều đã bị Kinh Thánh lên án như những sa đọa trầm trọng và bị coi là hậu quả đau thương của sự phủ nhận Thiên Chúa. Phán đoán này... chúng tôi các hành động đồng tính luyến ái là điều xáo trộn và không thể chấp nhận được trong bất cứ trường hợp nào.*” Còn trong *Thư gửi các Giám mục Giáo hội Công giáo về chăm sóc mục vụ cho các người đồng tính luyến ái*, do Bộ Giáo Lý Đức Tin ban hành năm 1986, cũng xác định: “*một người thực hiện hành vi đồng tính luyến ái là hành động không hợp luân lý... Chọn một ai đó cùng phái tính cho hoạt động tình dục của mình là phá hủy biểu trưng và ý nghĩa phong phú của tạo dựng tính dục của Tạo Hóa, đó là chưa nói đến mục tiêu của hành vi tình dục*” (số 7). Và mới đây nhất, trong Thông cáo công bố ngày 15/3/2021, Bộ Giáo Lý Đức Tin khẳng định rằng Giáo hội không có quyền làm phép chúc lành cho sự kết hiệp của những người đồng phái, và vì thế, việc làm phép chúc lành như vậy là điều bất hợp pháp.

“*Giáo huấn của Giáo hội ngày nay là sự tiếp nối với quan điểm Kinh Thánh và với Truyền Thống hằng định của Giáo hội*”[2], nên Giáo Hội không thể chấp nhận hôn nhân đồng tính như một số quốc gia đã hợp thức hóa: “*Dựa trên Thánh Kinh, vốn xem chúng như những suy đồi nghiêm trọng, truyền thống Hội Thánh luôn tuyên bố: “Các hành vi đồng tính luyến ái tự bản chất là vô trật tự”. Chúng nghịch với luật tự nhiên. Chúng khép kín hành vi tính dục khỏi việc ban tặng sự sống. Chúng không phát xuất từ tính bổ sung thực sự về tình cảm và tính dục. Những hành vi này không thể chấp nhận được trong bất kỳ trường hợp nào*” (GLHTCG, 2357). Như thế, Giáo hội vẫn sẽ luôn khẳng định hôn nhân giữa một người nam và một người nữ. Bởi vì đây là một giao ước hôn nhân do chính Thiên Chúa thiết lập và đã được Đức Kitô nâng lên hàng Bí tích.

Tuy Giáo Hội không thể chấp nhận hôn nhân đồng tính như các quốc gia đã hợp thức hóa, nhưng Giáo Hội vẫn luôn yêu thương và đón nhận mọi người trong sự tôn trọng và cảm thông. Giáo hội xem họ là những đứa con cần được yêu thương hơn trong lòng Giáo hội: “*Họ phải được đón nhận với sự tôn trọng, thông cảm và tế nhị*” (GLHTCG, 2358).

Đồng thời, Giáo hội mời gọi con cái mình là những người đồng tính sống đúng ơn gọi của mình, vác thập giá đời mình trong niềm hy vọng, và tiến bước trên đường thánh thiện Kitô giáo: “*Những người đồng tính luyến ái được kêu gọi sống khiết tịnh. Nhờ các nhân đức giúp tự chủ dạy cho biết sự tự do nội tâm, và khi nhờ sự nâng đỡ của tình bằng hữu vô vị lợi, nhờ việc cầu nguyện và ân sủng bí tích, chính họ có thể và phải dần dần và cương quyết tiến đến sự trọn hảo Kitô giáo*” (GLHTCG, 2358).

(Trích **Giải Đáp Thắc Mắc cho người trẻ Công giáo**, Tập 5, Nxb Tôn Giáo, 05/2021)

LÀM SAO ĐỂ HÔN NHÂN BỀN VỮNG TRƯỚC NHỮNG KHÓ KHĂN?

Ben và tôi cùng thận trọng đặt bàn tay phải lên cây thánh giá sau khi chúng tôi tuyên đọc lời hứa trong Thánh lễ Hôn phối. Tôi ý thức được rằng lời hứa này thực sự sẽ kéo dài suốt đời, và tim tôi rung lên với một niềm vui mà tôi chưa bao giờ cảm nghiệm trước đây.

Tôi nhớ mình đã mơ mộng nói với mẹ vài năm sau đó rằng: *“Con muốn quang cảnh thiên đàng giống như ngày cưới của con, xung quanh là tất cả những người chúng ta yêu thương nhất, cùng vui cười và chúc mừng nhau.”* Có thể điều này nghe có vẻ ngây thơ hoặc sáo rỗng, nhưng đúng thực đó là những gì đã từng xảy ra với tôi. Chỉ có điều là tôi không ngờ được rằng hôn nhân sẽ thử thách chúng tôi theo những cách mà chính tôi không thể hình dung.

Ben và tôi kỷ niệm 14 năm ngày cưới vào ngày 30. 6. Khi thấy những cặp đôi nhìn nhau lãng mạn, chúng tôi trao cho nhau một cái nhìn thấu cảm và nụ cười nhẹ nhàng. Có điều gì đó chúng tôi đã trải qua mà những cặp vợ chồng mới cưới trẻ trung, hạnh phúc - chưa thể hiểu được. Cũng thế, chúng tôi nhìn thấy những cặp vợ chồng đã kết hôn được vài chục năm và ánh mắt của họ toát lên sự khôn ngoan từng trải mà Ben và tôi chưa nhận biết được.

Mới đây, chúng tôi đã thảo luận về một số phương thế giúp vượt qua khó khăn trong cuộc hôn nhân của chính mình. Vẫn biết rằng, mỗi cuộc hôn nhân đều khác nhau; và chúng tôi không biết mọi thứ, nhưng những gì chúng tôi đã học được là giá trị của sự chia sẻ.

Sự nhẫn nại trong giai đoạn khó khăn

Hầu hết các cặp vợ chồng trẻ đều đoán trước được những cuộc cãi vã, thậm chí là bạo lực gia đình có thể xảy ra trong thực tế cuộc sống hôn nhân của họ, nhưng những điều này luôn bao hàm cách làm lành và vượt qua. Thật khó để biết trước gia đình ban đầu của mỗi chúng tôi đã định hình thế giới quan của chúng tôi ra sao, cũng như cách chúng tôi giao tiếp và tương quan với nhau như thế nào—cho đến khi chúng tôi kết hôn được một thời gian và nhận ra những khuôn mẫu bắt đầu xuất hiện.

Ben và tôi đối phó một cách hoàn toàn khác nhau với chẩn đoán hội chứng Apert[1] của con gái chúng tôi, Sarah. Trong khi tôi cần phải đề cập đến mọi thứ, từ suy nghĩ, cảm xúc của tôi, và cả những giả sử một cách cởi mở. Đó là cách tôi chia sẻ kinh nghiệm về vấn đề này với Ben, cũng như xử lý những phức tạp có thể

có. Trái lại, Ben chọn cách rút lui và tự cô lập. Anh không nhận ra nỗi đau của bản thân, cũng không biết làm sao để diễn tả những cảm xúc mãnh liệt đang dâng trào trong lòng mình.

Và rồi, chúng tôi bước vào giai đoạn mà chúng tôi gọi là “*Thời kỳ khô hạn*” trong cuộc hôn nhân của mình. Chúng tôi nói chuyện hàng ngày, nhưng cuộc trò chuyện chỉ xoay quanh cuộc sống thường ngày. Chúng tôi không đi sâu vào vấn đề vì cả hai đều đang phải đối diện với tình trạng kiệt sức, mệt mỏi, và sự bất an chung về cảm xúc mới nảy sinh. Kể từ đó, chúng tôi đã đi qua nhiều thăng trầm hơn, nhưng chúng trở nên giống những ngọn đồi thoai thoải hơn.

Một từ mà Thiên Chúa đã đặt vào trái tim của cả hai chúng tôi là: Nhẫn nại. Nhẫn nại có nghĩa là gì? Theo định nghĩa, nhẫn nại bao gồm việc chịu đựng một tiến trình khó khăn hoặc đau đớn mà không chùn bước. Một số từ đồng nghĩa với nhẫn nại là khoan dung, kiên trì, và dững cảm.

Điều khiến cho việc chịu đựng những khó khăn trong hôn nhân trở nên đau đớn là việc chúng ta chia sẻ cuộc sống với một người mà về cơ bản họ không hiểu mình. Hình thức cô đơn và cô lập về cảm xúc này gây tổn thương tột tể hơn nhiều so với khi chúng ta cắt đứt một tình bạn hoặc bị đồng nghiệp phớt lờ. Làm sao để chúng ta có thể chịu đựng? Bằng cách chấp nhận đối diện những cảm xúc nặng nề, và mạo hiểm với sự tổn thương cần thiết để mở lòng với nhau, một cách chậm rãi nhưng nhất quán.

Kiên nhẫn trong những thử thách

Cùng với sự nhẫn nại, vốn tập trung chủ yếu vào việc chịu đựng nỗi đau, sự kiên nhẫn là cách giúp chúng ta vượt qua nỗi đau. Về mặt tâm linh, sự kiên nhẫn cũng giống như sự chịu đựng lâu dài, khả năng chịu đựng các bước mà chúng ta phải thực hiện trên hành trình Canvê của chính mình. Hôn nhân phải gắn liền với Thập giá; không có cách nào khác để một đôi vợ chồng sống sót trước những thay đổi không thể hình dung xảy ra với họ.

Và con đường dài buồn tẻ dẫn đến nơi mình bị đóng đinh phải được thực hiện cùng nhau. Chính khi bản thân trở nên trống rỗng, chúng ta bắt đầu dành chỗ cho người khác, trước hết là Thiên Chúa, và sau đó là người vợ/chồng của mình. Việc trở nên trống rỗng này, việc cắt tia này, gây đau đớn khủng khiếp. Cảm giác rất giống cái chết, và đúng là như vậy. Nhưng chỉ từ trong sự chết, sự sống mới có thể xuất hiện.

Kỷ luật đối với cuộc sống hàng ngày

Cách đây vài năm, qua sự giới thiệu của một người bạn, tôi đã đọc cuốn *A Mother's Rule of Life* (Quy tắc sống của một người mẹ). Khái niệm về việc tạo sự

nhịp nhàng trong gia đình thông qua thói quen hằng ngày đã thu hút chúng u uất của tôi đối với sự sắp xếp trật tự và có tổ chức. Tuy nhiên, khi con cái còn nhỏ hoặc khi chúng có những nhu cầu đặc biệt, cuộc sống có xu hướng hỗn độn hơn là bình lặng.

Hầu hết các bà mẹ đều cảm thấy việc thiết lập một nếp sống nhịp nhàng giống như trong tu viện là điều nằm ngoài tầm tay, nhưng thực sự thì điều này có thể xảy ra. Những gì chúng ta có thể làm được, chúng ta sẽ làm rất tốt. Đó là điểm phát xuất của tôi - với những bước nhỏ hướng tới thói quen hằng ngày. Trước hết, chúng tôi có giờ ăn bình thường, mà chúng tôi chia sẻ như một gia đình mỗi khi chúng tôi ở cùng nhau. Tiếp đến, chúng tôi dành khoảng 2 tiếng đồng hồ, được chỉ định là thời gian nghỉ ngơi. Mọi người có thể ngủ trưa, có thể đọc sách, hoặc chơi với thú nhồi bông.

Thói quen hằng ngày trở nên cực nhọc khi nó không được thực hiện một cách vui vẻ và với tình yêu thương. Cuộc sống hôn nhân và gia đình không phải lúc nào cũng tràn ngập những cảm giác êm đềm, và màu hồng. Trên thực tế, những điều này hầu như rất khó xảy ra. Vấn đề là chúng ta nhận ra món quà kỷ luật, trước hết là trong việc cầu nguyện hàng ngày, sau đó là với những người trong gia đình.

Không nhất thiết phải vượt qua khó khăn trong hôn nhân, trái lại, những khó khăn này được dệt thành tấm thảm phức tạp hơn trong cuộc sống của chúng ta. Sự cám dỗ chạy trốn vào thứ hạnh phúc mơ hồ, thoái thác sẽ luôn tìm cách lôi kéo chúng ta xa rời ơn gọi đích thực của mình, đó là tình yêu. Và tình yêu không bao giờ tách ra khỏi sự chọn lựa của mỗi người để chịu đựng một cách kiên nhẫn.

Chắc chắn, vẫn có đó muôn vàn cách thế mời gọi chúng ta chết đi cho sự ích kỷ của chính mình để khám phá (hoặc tái khám phá) những sự phục sinh nho nhỏ đang diễn ra xung quanh chúng ta.

Jeannie Ewing

Nt. Anna Ngọc Diệp, OP

Dòng Đa Minh Thánh Tâm

Chuyển ngữ từ: catholicexchange.com (09-02-2023)

[1] Hội chứng Apert, còn được gọi là acrocephalosyndactyly, là một rối loạn di truyền đặc trưng bởi các bất thường về xương. Đặc điểm chính của hội chứng này là sự đóng sớm, ngăn cản sự phát triển bình thường, và gây biến dạng của hộp sọ, khuôn mặt, răng, và tay chân. Hội chứng Apert xảy ra với tỉ số 1/ 65.000 - 88.000 ca sinh.

NĂM CẦU NGUYỆN

Đức Thánh Cha Phanxicô đã khai mạc Năm Cầu nguyện (2024) trước Năm Thánh 2025, kêu gọi các tín hữu “tăng cường cầu nguyện để chuẩn bị cho chúng ta bước vào sự kiện ân sủng này và trải nghiệm sức mạnh của niềm hy vọng của Thiên Chúa”.

Trong bài chia sẻ sau kinh Truyền Tin Chúa nhật, Đức Thánh Cha giải thích rằng Năm Cầu nguyện được dành “để tái khám phá giá trị to lớn và nhu cầu tuyệt đối của việc cầu nguyện, cầu nguyện trong đời sống cá nhân, trong đời sống Giáo hội, và trong thế giới”.

Ngài nói thêm rằng Thánh Bộ Truyền giáo sẽ chuẩn bị các tài liệu để hướng dẫn việc cử hành Năm thánh này.

Chính xác Năm Cầu nguyện là gì?

Đức Thánh Cha Phanxicô đã yêu cầu một sự chuẩn bị đặc biệt cho Năm Thánh tiếp theo với trọng tâm là cầu nguyện.

Đức Thánh Cha Phanxicô: “Hôm nay chúng ta bắt đầu Năm Cầu Nguyện, nghĩa là một năm dành riêng cho việc tái khám phá giá trị to lớn và nhu cầu tuyệt đối của việc cầu nguyện.”

Đức Thánh Cha đã công bố điều này tại buổi Truyền Tin vào ngày 21 tháng Một. Hiện nay Bộ Truyền giáo đã tổ chức một số sáng kiến để thúc đẩy đề án này.

Trung tâm sẽ là “Trường Cầu nguyện”, trong đó Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ gặp gỡ các nhóm người khác nhau. Họ sẽ cùng nhau cầu nguyện, khám phá những kiểu cầu nguyện khác nhau: cầu thay, cầu xin, chiêm niệm và tạ ơn. Bộ vẫn chưa công bố ngày tháng hoặc đưa ra thông tin chi tiết về các nhóm. Nhưng họ đã mô tả năm đó một cách độc đáo.

Đức Tổng Giám mục Rino Fisichella, Đại diện Bộ Truyền giáo: “Đây không phải là một năm có nhiều sáng kiến cụ thể. Đúng hơn, đây là thời gian đặc ân để khám phá lại giá trị của lời cầu nguyện.”

Từ tháng Một đến tháng Năm, Bộ cũng sẽ xuất bản tám văn bản về cầu nguyện của các tác giả quốc tế. Chúng sẽ có sẵn tại hiệu sách Vatican và trên trang web Năm Thánh. Tuy nhiên, hiện những văn bản này mới chỉ có bằng tiếng Ý.

Bộ cũng khuyến nghị các cộng đồng địa phương nên xem lại 38 bài giáo lý về lời cầu nguyện mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã giảng từ ngày 6 tháng Năm năm 2020 đến ngày 6 tháng Sáu năm 2021.

Đức Thánh Cha Phanxicô: “Hôm nay, tôi muốn tập trung vào lời cầu nguyện mà chúng ta có thể thực hiện từ một đoạn Kinh Thánh. Những lời Kinh Thánh được viết ra không phải để lưu giữ trên giấy—giấy da hay giấy còi—nhưng để được một người cầu nguyện đón nhận, để chúng nở hoa trong trái tim mình.”

Vào Lễ Trọng Lên Trời vào ngày 9 tháng Năm, Sắc lệnh triệu tập Năm Thánh sẽ được công bố, nêu rõ ngày bắt đầu và ngày kết thúc của Năm Thánh.

SÁT NHÂN THỜI ĐẠI

Cứ ngỡ rằng thời Chúa Giêsu thì mới có vị vua Hêrôđê tàn ác. Ngày hôm nay không ít những Hêrôđê xuất hiện và có khi còn ác hơn cả Hêrôđê ngày xưa nữa.

Báo chí thông kê cho thấy Việt Nam ta đạt huy chương bạc về chuyện phá thai. Nhưng có lẽ đó là con số báo cáo. Thực tế có lẽ là đạt giải không ai đạt hơn.

Vấn nạn phá thai ở Việt Nam thật tình là bi đát. Câu chuyện Hêrôđê thời đại này khởi đi từ lòng người hay có thể nói là ở cái lối giáo dục.

Một đất nước, xem sự phát triển của đất nước đó dựa trên nền tảng của giáo dục. Cạnh đó là về y khoa, về chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Ta cứ nhìn vào nền giáo dục thì ta có thể nhận định được đất nước đó đang ở đâu và đi về đâu.

Một nền giáo dục mà bằng cấp dựa vào sự mua bán hay giả dối xem chừng ra bi đát. Câu chuyện mua bán bằng cấp không còn kín kẽ nữa mà bất cứ số điện thoại nào hoạt động đều nhận được những tin nhắn mua bán. Hoạt động mua bán bằng giống như người ta bán mới rau ngoài chợ vậy.

Một khi giáo dục đã gian dối thì những người thụ hưởng nền giáo dục ấy cũng sẽ gian dối. Hoa quả của nền giáo dục sẽ thấy rõ qua nhân cách và tính cách của con người.

Người ta thường hay nói phương Tây, người Tây sống phóng khoáng thế này thế nọ nhưng rồi kết quả đời sống của họ xem chừng ra tốt hơn những người hay phê phán họ. Nếu họ sống phóng khoáng và bừa bãi thì tại sao tỷ lệ phá thai, nạn phá thai của họ xem chừng ra dưới một đất nước lúc nào cũng bô bô cái miệng đạo đức.

Kèm theo đó, ảnh hưởng của một xã hội chạy theo cái thuyết vô thần và loại trừ Thiên Chúa ra khỏi cuộc đời của mình.

Ngày hôm nay, người ta chạy theo lối sống giải thiêng cũng như tương đối và đặc biệt là tới đâu hay tới đó để rồi người ta không cần biết ngày mai. Cứ thích là sống chung với nhau chả cần cưới hỏi để rồi biết bao nhiêu sinh linh bị giết ngay từ khi vừa tượng thai trong lòng mẹ hay lớn lên là thiếu cha hay không có mẹ.

Câu chuyện phá thai dường như nó chưa dừng lại. Ngày mỗi ngày khi người ta sống buông thả và chả biết ngày mai thì phá thai còn nhiều.

Cạnh câu chuyện phá thai – giết người ấy lại là câu chuyện giết người khác bằng cái miệng của mình. Con người, có những người rất ác nghiệt đã dùng cái miệng của mình giết hại người khác. Họ dường như có vẻ thích nói, thích đặt điều cho người khác một cách vô tội vạ và chả cần biết người đó bị tổn thương như thế nào.

Một số nữ tu ghé thăm. Trong câu chuyện, các nữ tu ấy nói : “Tui nghe đồn ông thay xe như thay áo phải không ? Ông đi xe nào xe này hơn tỳ phải không ?”.

Nghe xong câu chuyện ấy chỉ biết cười. Trả lời với các sư : “Tin hay không tin chuyện người ta nói đó là chuyện của các Bà. Con không có ý kiến !”.

Miệng lưỡi thế gian hay thật.

Ra đi không mang theo bất cứ cái gì ngoài hành lý cá nhân cũng như những vật dụng cần thiết. Phải mang đi vì lẽ sắm mới là phí tiền và tiền đâu ra mà sắm.

Cái xe 2 bánh cũng để lại. Chiếc xe tang vừa mới mua cũng để lại mà. Nghĩa là ra đi tay trắng vậy mà người ta vẫn đồn mình là tay chơi xe mới tài ! Chả phải chơi xe mà chơi con nào con này cả tỳ !

Đào đâu ra trăm triệu chứ đừng nói cả tỳ !

Miệng lưỡi thế gian hay thật !

Mới hôm qua, có một người nhắn hỏi : “Cha ơi ! Con nghe người ta nói Cha Tuyền dòng của Cha xây nhà to lắm ở Bảo Lộc phải không Cha ?”.

Nghe xong chỉ nói : “Ồ hay ! Tin hay không là quyền của Anh. Chỉ xin báo là nhà dòng của tôi không có cha nào tên Tuyền !”.

Miệng đời là vậy đó ! Họ nói và tha hồ nói chứ không hề nghĩ đến hậu quả cũng như nỗi đau của người khác. Thế cho nên làm người cần lắm sự cẩn ngôn. Nhiều người trong chúng ta dễ mắc phạm cái điều răn thứ 5 nhưng ít ai để ý hay biết mà vẫn cứ cố phạm. Điều răn thứ 5 đó chính là chớ giết người. Tiếc thay nhiều người vẫn giết hại người khác bằng cái miệng của mình.

Nỗi đau do tai nạn hay nỗi đau thân xác xem chừng ra dễ lành hơn là nỗi đau trong tâm hồn. Ai cũng cảm thấy đau khi bị người khác làm tổn thương nhưng tánh rất kỳ, lại thích làm người khác đau như để thỏa mãn cơn đau của mình hay là thú tiêu khiển của cuộc đời.

Ở đời, có những sự việc mà đôi khi mình nhìn thấy ngay trước mắt đó nhưng chắc gì nó đã thật để rồi mình loan tin đó để người khác phải tin dù đó không phải là sự thật.

Ai ai trong chúng ta cũng đã hơn một lần đau khi bị người khác sát hại bằng ngôn từ rồi mà. Biết mình đau nhưng sao lại không rút kinh nghiệm cũng như đừng bao giờ làm cho người khác đau.

Sát hại người khác ngoài phá thai đó chính là sát hại bằng cái miệng lưỡi của mình.

Hãy nhớ ai không va vấp miệng lưỡi người đó sẽ bình an.

Để không vướng vào tội sát nhân, ta hãy nghĩ đến những nỗi đau mà người khác làm tổn thương ta vì miệng lưỡi của họ. Đừng sát nhân bằng miệng lưỡi của ta nữa nhé !

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ON GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Một vị ân nhân ở Isesaki-Gunma-Ken	10.000 yen
Tổng kết tháng này	19.000 yen
Tiền còn lại	50.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
CĐ Kanazawa, Ishikawa-Ken	10.000 yen
Một vị ân nhân ở Takatori, Kobe	5.000 yen
AC Khánh-Nhiều (Yamato)	10.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
CĐ/CG Kawaguchi	20.000 yen
CĐ/CG Kariya, Aichi-Ken	36.000 yen
CĐ/CG Sueyoshicho, Kanagawa-Ken	5.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen
AC Liên-Thắm (Kiryu, Gunma-Ken)	10.000 yen
Một vị ân nhân ở Takatori, Kobe	5.000 yen

Giáo Xứ Fushimi, Kyoto	60.000 yen
Giáo Xứ Yukuhashi, Fukuoka-Ken	10.000 yen

QỦY GIÁO ĐOÀN

CĐ/CG Himeji	10.000 yen
--------------	------------



**RAO
HÔN
PHỐI**

Têrêsa NGUYỄN THỊ HOA

Sinh ngày: 07/10/1993

Con Ông: Antôn Nguyễn Văn Minh

Và Bà: Anna Phùng thị Trị

Thuộc Giáo Xứ Cửa Lò, Giáo Phận Vinh,

hiện trú tại Kangawa, Nhật

Muốn kết hôn với:

THÁI HỮU CHUNG

Sinh ngày: 12/07/1998

Con Ông: Thái Duy Thành

Và Bà: Trần thị Tam

Quê quán ở Thanh Sơn, Phú Thọ, hiện trú tại Chiba.

Maria NGUYỄN HOÀNG NGỌC

Sinh ngày: 29/04/1999

Con Ông: Phêrô Nguyễn Văn Đường

Và Bà: Anna Hoàng Thị Thanh Hương

Thuộc Giáo xứ Vinh Hà, Giáo Phận Phận

Bà Rịa,

hiện trú tại Sendai, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

LÊ QUỐC ĐẠT

Sinh ngày: 12/08/1995

Con Ông: Lê Ngọc Đồng

Và Bà: Lê Thị Bảy

Quê quán ở Tân Trường, Tỉnh Gia, Thánh

Hóa,

hiện trú tại Sendai, Nhật Bản

Maria PHẠM THỊ HÒE

Sinh ngày: 20/03/1995

Con Ông: Phanxicô Phạm Văn Lực

Và Bà : Maria Cao Thị Nhị

Thuộc Giáo họ Đông Yên, Giáo xứ Hoà

Bình, Giáo Phận Vinh,

Hiện trú tại Miyagi, Nhật

Muốn kết hôn với:

PHẠM VĂN DUÂN

Sinh ngày: 25/10/1986

Con Ông: Phạm Văn Huyền

Và Bà: Lê Thị Khánh

Quê quán ở Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà

Nội,

hiện trú tại Miyagi, Nhật

Maria VÕ THỊ PHƯƠNG HÀ

Sinh ngày: 01/12/1997

Con Ông: Antôn Võ Tá Đề

Và Bà: Maria Nguyễn thị Hoài Vân

Thuộc Giáo Họ Đồng Xuân, Giáo Xứ

Xuân Tình, Giáo Phận Vinh,

hiện trú tại Saitama, Nhật

Muốn kết hôn với:

DUƠNG ĐÌNH MINH PHÚC

Sinh ngày 27/07/1998

Con Ông: Dương Minh Đức

Và Bà: Nguyễn thị Liên

Quê quán ở Xã Đức Bông, Huyện Vũ

Quang, Tỉnh Hà Tĩnh,

hiện trú tại Sendai

Gioan NGUYỄN VĂN LỘC

Sinh ngày: 27/06/1997

Con Ông: Nguyễn Văn Yên

Và Bà: Trịnh thị Thủy

Thuộc Giáo Xứ Nhà Thờ Chính Tòa

Sendai, Nhật Bản, quê quán ở Cửa Lò,

Tỉnh Nghệ An

Muốn kết hôn với:

Anna NGUYỄN THỊ LAN

sinh ngày: 20/12/1999

Con Ông: Gioan Nguyễn Văn Quả

Và Bà: Anna Nguyễn Thị Thương

Hiện ở tại Giáo Xứ Đan Sa, Giáo Phận:

giáo phận Hà Tĩnh

Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình cho Giáo Quyền

Anna NGUYỄN THỊ THẢO

Sinh ngày: 23/02/1998

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Thịnh

Và Bà: Anna Nguyễn thị Thúy

Thuộc Giáo Song Ngọc, Giáo Phận Vinh,

hiện trú tại Ikebukuro, Tokyo

Muốn kết hôn với:

PHẠM VĂN TRUNG

Sinh ngày: 05/01/1998

Con Ông: Phạm Văn Khởi

Và Bà: Nguyễn thị Thủy

Quê quán ở Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà

Nam,

hiện trú tại Ikebukuro, Tokyo.

Vũ Đăng Khoa NGUYỄN VĂN SƠN

Sinh ngày: 15/08/1998

Giuse Nguyễn Văn Kế

Và Bà: Anna Phan thị Khuê

Thuộc Giáo xứ Cẩm Trường, Giáo Phận

Vinh,

hiện trú tại Tokyo

Muốn kết hôn với:

Anna PHẠM THỊ NGỌC CHÂM

Sinh ngày: 20/08/1998

Con Ông: Phạm Ngọc Minh

Và Bà: Nguyễn thị Hải

Quê quán ở Lập Thạch, Vĩnh Phúc,

hiện trú tại Tokyo.

PHÂN ƯU

Được tin buồn: Bà **Maria LÊ THANH NGUYỄN**

Thân mẫu của chị Tâm Nakamura và là nhạc mẫu của anh

Nhân Nakamura, đã được Chúa gọi về với Ngài vào ngày 14

tháng 01 năm 2024 tại Chiba, Nhật Bản, hưởng thọ 83 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với anh chị Tâm-Nhân cùng toàn thể

tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa

linh hồn Maria về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật



PHÂN ƯU



Được tin buồn: **Anh Giuse PHẠM HỮU ĐỨC**

Em của chị Phạm thị Tính (CD/CG Isesaki-Gunma), đã được Chúa gọi về với Ngài vào sớm ngày 13 tháng 1 năm 2024 tại Akatsuki no Mura, Gunma-Ken, Nhật Bản, hưởng dương 59 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với chị Tính cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Giuse về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

*Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Liên Cộng Đoàn Đức Mẹ La Vang
CD/CG Isesaki-Gunma
Phụng Vụ Lời Chúa*

PHÂN ƯU



Được tin buồn: **Bà Matta NGUYỄN THỊ ĐÀO**

Thân mẫu của quý chị Quỳnh Trâm, Quỳnh Dao, Quỳnh Anh và anh Thắng (Yamato, Kanagawa-Ken), đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 0g38 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại bệnh viện Minami Yamato, Kanagawa-Ken, Nhật Bản, hưởng thọ 89 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với quý chị Quỳnh Trâm, Quỳnh Dao, Quỳnh Anh và anh Thắng cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Matta về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

*Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Liên CD Đức Mẹ La Vang
CD/CG Fujisawa
CD/CG Yamato
Phụng Vụ Lời Chúa
Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa Tokyo*

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIÁO PHẬN SAPPORO:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin 〒065-0011
2-2-20 Kita1 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi Hokkaido
Tel.070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHẬN NIGATA

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken 〒017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral 〒951-8106
656Higashiohatadori, 1 Bancho; Chuo-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIÁO PHẬN SAITAMA:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Isesaki Church
24-4 Chuo-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken 372-0042
Tel: 0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuần
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 〒355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Joso Church
1443-9 KonoyamaJoso-Shi, Ibaraki-Ken 300-2746
Tel.: 090-5084.7990; email: dunglactin@gmail.com

GIÁO PHẬN TOKYO:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken 〒262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqdingh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến
Catholic Meguro Church; 〒141-0021
4-6-22Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax.03-3491.6527;
Cell.09016562693; pmnguyenhuuhiennjp@gmail.com

Lm Micae Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary; 〒182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Cell. 070-2021.5159; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo 〒102-0083
Cell:080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Linh Mục Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Kichijōji Church
1-7-8 Gotenbama Musashino-Shi, Tokyo 〒180-0005
Tel. 0422-44.0181; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB
Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 〒182-0033
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645
Cell: 090-9171.1193;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House
7-1 Kioi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 102-8571
Email: dominicthesi@gmail.com; dominicthe@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken 〒290-0081
Tel.043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tiensc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo 〒153-0041
Mobile:0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ
Jesuit Scholasticate
2-60-21 Wakamiya
Nakano-ku, Tokyo 165-0033
Tel:035356-9813; Email: gioakimtoansj@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ
Jesuit Residence
4-32-11 Kamishakujii, Nerima-ku, Tokyo 〒177-0044
Dt. 090-3849-7087; E-mail: sitakaka61@gmail.com

GIÁO PHẬN YOKOHAMA:

Lm Giuse Đoàn Tân Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 〒432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell.090-6644.2405;
Email: misericodiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church; 〒243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Đaminh Thân Hoàng Phi
Catholic Yukinoshita Church
2-14-4 Komachi
Kamakura-Shi, Kanagawa-Ken 248-0006
Tel. 0467-22.2064; email: thanhoangphi@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken 〒259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell.080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú MF
Catholic Hodozava Church
8-41 Kasimidai Hodozava-Ku
Yokohama Kanagawa 〒240-0014
Tel. 045-331.2317; Mobile: 080-6628.1976;
Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHẬN NAGOYA:

Lm Phêrô Trần Đức Điềm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken 〒466-0835
Tel.080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church 〒920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-1320.9369
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaike-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 470-0126
Tel. 052-803-4110; Fax. 052-803-4173;
Cell. 090-6573-1666; Email: manhoang@nifty.com

Lm Anton Vũ Khánh Trường SVD
Divine Word Seminary 〒466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel:052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vktuong@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO:

Lm Gloan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB

Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi, Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343
Email: jbphu@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku,
Kyoto 〒612-0889
Tel:075-641.0610;mobile:080- 3132.2612;
Email: vannang2612@gmail.com

GIÁO PHẬN OSAKA:

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu

2-7-11 Konakashima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; 〒661-0972
Cell:080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church: 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel.0798-51-0176; Fax: 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467;Email: fr vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 080-8516.0171: Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Giuse Ngô Văn Thành

Catholic Imabari Church
1-2-1 Kitahorai-Cho,
Imabari-Shi, Ehime-Ken 794-0028
Tel0898322348;Email: josephthanh.ngo@gmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi
Wakayama-Ken 640-8151
Tel 073-425-1069; Mobile: 080-2459.5381.
Email: domthuan@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi Imaichi, Asahi-ku,
Osaka-shi, 〒535-0001
Tel. 080-4029.1986; Email: nhuy20186@gmail.com

GIÁO PHẬN NAGASAKI:

Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHẬN FUKUOKA:

Lm GB Phạm Văn Thủyên CM

Catholic Daimyo Church
2-7-7 Daimyo, Chuou-Ku, Fukuoka-Ken 810-0041
mobile. 070- 8580.9087;
Email: vanthuyenkotum@gmail.com

GIÁO PHẬN HIROSHIMA:

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Cell: 090-9969-2478; Email:
prhdloi2002@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hosoe Church
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoeki Shi,
Yamaguchi Ken 〒750-0016
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Lm Giuse Mai Văn Thế

Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku;Hiroshima 730-0016
Tel. 070-8572.8184; email: josmvthe@yahoo.com

GIÁO PHẬN OITA:

Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh

Catholic Nakatsu Church
1283-1 Sannocho;Nakatsu-Shi, Oita-Ken 871-0057
Tel. 0979-22.2259; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHẬN KAGOSHIMA:

Lm Phaolô Phạm Minh Anh

Kagoshima Cathedral
13-42 Terukuni, Kagoshima-Shi
Kagoshima-Ken 892-0841
Tel (81)-99 222 3408; Cell.090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquocvien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Kanoya Church
14-1 Komaejocho;Kanoya-Shi,
Kagoshima-Ken 〒893-0001
Tel=0994-43-3733; Mobile. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

GIÁO PHẬN NAHA:

Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Cell. 08039951909; Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozotto Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell.080-3966.4430, Email:joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, shuri Okinawa 903-0814
Tel.090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhphec@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI:

Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv

Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Email: phamquang9@yahoo.com

Lm GB Phan Đức Định SJ

Email: jbdinhSJ@gmail.com

Lm Anrê Trương Quốc Hùng

Email: truongquochungsvd@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Cell: 090-7108.5632. Email:
sinhscac2003@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐÀN

- 03/02** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 04/02** : 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyền CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (ChaThế SJ, ChaNhã SJ, Cha Hiến)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tâm MF)
16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)
- 10/02** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
19g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (ChaThế SJ, Cha Nhã SJ)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 11/02** : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nishi Chiba, Chiba-Ken (Cha Nhã SJ)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Hiến)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Lập SDB)
12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thế)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Trinh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Miyagi-Ken (Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Minh Tú MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 14/02** : 19g00 : Thánh Lễ Tro tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (ChaNhã,ChaThế, Hiến)
- 17/02** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 18/02** : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumo, Shimane-Ken (Cha Thế)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken-Ken (Cha Điềm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)

- 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ, Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Hiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thuần)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mito, Saitama-Ken (Cha Nhã SJ)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken
17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo
18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizuyaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 24/02** : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 25/02** : 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Bình OFM Conv.)
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tân Hiến SDB)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thế)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamagata, Yamagata-Ken (Cha Hiến)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Bungotakada, Oita-Ken (Cha Trinh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ube, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Minh Toàn SJ, Cha Nhã SJ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 27/02-01/03** : Đi Osaka (Cha Hiến)
- 02/03** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 03/03** : 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyên CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Đức Cha Lợi, GM Phó Cần Thơ)
15g00 : Tĩnh Tâm và Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Hiến)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)